

người thuê
có nhà

ĐỐI

tuần báo đối lập cực tả không cộng sản

thưa!

8

chủ trương
biên tập
chư tử
và nhóm
SÔNG



ĐỜI

TUẦN BÁO ĐỜI LẬP CỤC TẢ KHÔNG CỘNG SẢN

8

PHÁT HÀNH MỖI SÁNG THỨ NĂM TRONG TUẦN

1

CHỦ ĐỀ : NGƯỜI THUÊ CÓ NHÀ Ở - THUẾ

HỘI THẢO VỀ NGƯỜI THUÊ CÓ NHÀ giữa báo Đời và K.T.S. huỳnh vănhu, K.T.S. vũ tông. luật gia phạm hải hồ, giáo sư trần phi hùng • TÂM SỰ D'N ABC ĐI Ở NHÀ THUÊ hải hồ • CÁI HỘP tề đề • TRÁI BOM ĐÃ NỔ... THUẾ.

2

CHÍNH TRỊ

• TĂNG THUẾ KIỂM ƯỚC VÀ LỐI CHƠI XẤU CỦA MỸ lý đại nguyên • NGƯỜI Ở CÓ NHÀ đời • MỖI GIA ĐÌNH VN MỘT MÁI NHÀ nguyên hữu đồng.

3

VĂN NGHỆ

• LẬP ĐỒNG truyện ngắn của trùng dương • KỂ TỚI SAU truyện dài cung tịch biên • TÌNH ĐỜI truyện dài nguyên thủy long • THƠ vương tân • trần đức huyền.

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • TRUYỆN ĐỜI • TIỀN SỰ ĐỜI • ĐỜI BÊN KIA • SINH TỬ PHỤ • TRANG PHỤ NỮ.

ĐỜI ▼ NĂM THỨ NHẤT ▼ SỐ 8 ▼ TUẦN LỄ TỪ 6-11-1969 ĐẾN 13-11-1969

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.232

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 30đ

Giao dịch quảng cáo :
Hội ông Trường
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

Hội gởi báo đời miễn gởi cho báo khác và ngược lại. Nhà báo không trả lại bản thảo

đấu tranh cho đời

NGƯỜI Ở CÓ NHÀ

Chủ đề số báo này là «Người ở có nhà» nói lên cái quyền bất khả xâm phạm của người dân, sinh ra làm người, thì phải có một căn nhà để chui ra, chui vô, tránh nắng, che mưa. Đề bắt đầu chiến dịch đấu tranh cho «người ở có nhà». Đời có đôi lời nhắn nhủ các giới đồng bào, chính quyền, và quốc hội.

Trước hết là giới chủ nhà làm chủ từ hai căn nhà trở lên. Chúng tôi biết ngoại trừ một số chủ nhân ông sản phẩm của chiến tranh, của đầu cơ, những lạm, các bạn đều đã phải mồ hôi, nước mắt, phải siêng năng, vất vả, dành dụm mới trở thành chủ nhân ông trên một căn nhà. Bây giờ mà đề nghị các bạn tự tước quyền tư hữu, nhường căn nhà thứ hai, thứ ba, thứ tư v.v... cho đồng bào nghèo, cho dân ABC không có nhà đi ở thuê, thì hình như không được công bằng, hợp lý. Nhưng trong hoàn cảnh đặc biệt của đất nước, hoàn cảnh đấu tranh với một đối phương xử dụng chiêu bài «xã hội chủ nghĩa» để huyênh hoặc đồng bào, nếu các bạn còn tiếc rẻ căn nhà thứ hai, thứ ba... thì e rằng rồi đây bạn sẽ mất không những căn nhà thứ hai, thứ ba, mà bạn sẽ mất cả căn nhà bạn hiện đang ở, bạn sẽ mất cả cái mạng sống của bạn. Thứ hai là giới ABC «không có nhà đi ở thuê». Các bạn không thể ngồi ỳ để than thở, để chờ đợi.

Nếu các bạn không tranh đấu cho quyền lợi thiết thực nhất, căn bản nhất của bạn, thì không ai tranh đấu cho bạn cả, không thương các bạn cả. Các bạn hãy tham gia cuộc tranh đấu chung, hãy liên lạc với tiểu ban liên lạc của Đời, đề án định những phương sách tranh đấu vừa hợp thời, vừa hữu hiệu. Các bạn hãy làm như bạn Phùng văn Phụng mà chúng tôi đăng tải lá thư góp ý kiến trong số báo này.

Thứ ba là chính quyền, và quốc hội. Chính quyền đã thực hiện khẩu hiệu «người cày có ruộng» thì không có lý gì, chính quyền và quốc hội không thực hiện gấp khẩu hiệu «người ở có nhà». Chính quyền và quốc hội đừng đợi dân ABC nổi lên tranh đấu mới giải quyết. Đừng đợi nước đến chân mới nhảy.

ĐỜI

BẠN ĐỌC THAM GIA CUỘC TRANH ĐẤU «NGƯỜI Ở CÓ NHÀ»

SG ngày 27.10.1969
Kính gửi tuần báo Đời Saigon.

Tôi hết sức tán thành ý định thành lập ủy ban tranh đấu để mỗi người dân làm chủ căn nhà của mình. Dân ABC ở Saigon và các thị xã là một con số không nhỏ mà hầu hết đều nằm trong thành phần công chức, quân nhân, công nhân có đồng lương cố định.

Với tình trạng thuế má tăng gia gấp đôi, gấp ba do sự thiếu hụt ngân sách nặng nề của chánh phủ, do sự viện trợ nhỏ giọt và đe dọa cúp viện trợ để áp lực cho ta, giá sinh hoạt đã, đang và sẽ tăng kinh khủng.

Sự đói kém, khổ sở chắc chắn sẽ xảy ra cho những người có đồng lương cố định. Đồng tiền mà (Xem tiếp trang 8)

Trong tuần lễ vừa qua, một quả bom kinh tế tài chánh và chính trị đã bùng nổ: THUẾ KIỂM UỐC. Nhiều người dân chưa bao giờ nghe thấy tên cái sắc thuế đó, không ngờ mình đã đóng món thuế này từ bao năm nay, đến bây giờ thuế tăng lên, người ta mới sực tỉnh biết là mình vẫn đóng thuế và nay phải đóng thêm!

Đề độc giả có một cái nhìn bao quát về một đề tài thời sự nóng bỏng (quả bom nào mà không nóng bỏng!) tòa soạn Đời đã cử một nhóm phóng viên theo dõi điều tra thăm dò và phỏng vấn để cung cấp cho độc giả những ý kiến phản ứng khác nhau chung quanh vụ nổ trên.

Giờ bom nổ

Quả bom nổ vào lúc 00 giờ ngày thứ sáu 24-10-1969. Từ giờ đó hơn 1500 món hàng đã lên giá. Nhưng bệnh tăng giá là một bệnh rất dễ truyền nhiễm. Cái xe Honda tăng giá thì mớ rau muống cũng tăng theo.

Lít xăng tăng giá thì tiền công hót tóc cũng tăng theo. Nếu vì như 1 quả bom, thì đây là loại bom bạch nhân, nó đã gây ra một vụ nổ giáng chuyền!

Ngày 25-10-69, hai ông Tổng trưởng Kinh tế và Tài chánh họp báo.

Đại cương những luận cứ của 2 ông Kinh tế và Tài chánh như sau:

Ngân sách chi tiêu năm 1970 của quốc gia được đề nghị là 232 tỷ và có tiết giảm đi thì cũng còn 182 tỷ. Tại sao cần chi tiêu những 182 tỷ? Vì cần tăng quân, tăng cảnh sát và cải cách ruộng đất!

Cần chi 182 tỷ, nhưng nhà nước chỉ hy vọng thu vào 100 tỷ. Lấy đâu ra 82 tỷ nữa? Chánh phủ sẽ phải in thêm giấy bạc? Nếu in thêm thì khối tiền tệ đang lưu hành sẽ tăng thêm 650% và cái đó người ta gọi là lạm phát! Tất cả giá hàng hóa sẽ tăng lên như bão lụt.

Đối phó với lạm phát, năm 1968 nhà nước đã dùng 2 biện pháp: nhập cảng ồ ạt để thu hút tiền, và phá giá đồng bạc để hạ thấp giá trị của khối tiền tệ và áp lực của nó.

Không thể dùng 2 biện pháp trên nữa, chánh phủ phải «Sơ đồ thuế kiểm soát trên hàng nhập cảng» Chánh phủ khéo léo dùng chữ «Sơ



TRÁI BOM ĐÃ NỔ...

thuế!!

Ô. TỔNG TRƯỞNG KINH TẾ: Đây là biện pháp hay nhất, không thể thay thế được?

DÂN BIỂU TƯỢNG CHÂM NGHĨA: Xuống đường! Xuống đường! Nếu cần, tuyệt thực!

MỘT BÀ NGHỊ SĨ BẢO CHỒNG: Nếu ông không tranh đấu bỏ được vụ tăng thuế thì đừng về nhà nữa!

ÔNG THỦ TRƯỞNG KINH TẾ: Nội trong vài tuần thị trường sẽ hết xáo trộn!

MỘT BÀ NỘI TRỢ: Cứ tin lời mấy ông thì có ngày chết!

HÀNG THÔNG TẤN MỸ AP: Giá cả và lòng bất bình của dân chúng tăng vọt lên! Đồng bạc Việt Nam xuống thấp hơn bao giờ hết!

Nổ trong Quốc hội

đời chứ không dùng chữ tăng thuế.

Theo ông Tài chánh thì chánh phủ chia ra 4 loại hàng nhập cảng:

— 250% các thứ hàng nhập cảng không tăng thuế (như gạo, đường sữa, phân bón, gà giống, nguyên liệu chế thuốc, giấy báo...)

— 470% tăng thuế từ 20đ tới 80đ mỗi mỹ kim. Mỗi mỹ kim là 80đ, thêm 38đ đảm phụ cũng có kinh tế thành 118đ, thêm 80đ thuế kiểm soát thành 198đ, (rồi thêm phân xuất quân binh và các thứ thuế quan thuế, nhập nội nữa). Một món đồ nhập cảng trong loại này giá 1 mỹ kim, trước kia tính là 118đ, nay sẽ tính là 198đ. (Thí dụ: phụ tùng xe đạp, dụng cụ khoa học...)

— 220% số hàng nhập cảng sẽ tăng từ 120đ tới 320đ mỗi Mỹ kim. Như vậy món hàng giá mua 1 Mỹ kim sẽ tính ra 438đ.

— Còn lại 40% hàng tối xa xỉ sẽ tăng từ 360đ tới 520đ mỗi Mỹ kim.

Sau đó ông Tài chánh lần một con toán. Ông tính ra nói chung hàng nhập cảng sẽ tăng giá chừng 400%. Mà hàng nhập cảng chỉ gồm 206% số hàng dân vẫn sai. Tức là nói chung hơn nữa, (0.40X0.20; 0.08) giá sinh hoạt cả nước chỉ tăng 80% Con số nhỏ bé 80%, nhỏ bé để thương quá! Dân chúng hy sinh thêm 80% mà ngân sách quốc gia thêm được 40 tỷ! Đúng là một cái phép lạ về kinh tế! Nhưng con toán của ông KTTTC nhiều người không hiểu nổi?

Phiên nhóm thường lệ của Thượng Viện ngày 25-10 đã được ngưng lại. Thượng viện ra quyết nghị yêu cầu Tối Cao Pháp Viện xét lại vụ tăng thuế vì phạm hiến pháp và vi phạm luật lệ! Lại yêu cầu Thủ Tướng Trần thiện Khiêm và chánh phủ ra Quốc hội để chất vấn! Cụ chủ tịch Thượng Viện ra ngay đài Truyền hình và truyền thanh lên tiếng.

Sáng ngày 27-10, Hạ viện cũng ngưng phiên họp. Ông Phan Thiệp tố cáo: «chánh quyền bất lực! tạo cơ hội cho gian thương làm giàu bất chính». ông Hồ ngọc Nhuận «Tổng thống Thiệu đã coi thường luật pháp trong vụ tăng thuế».

Ngày 29-10 lưỡng viện quốc hội cùng họp để làm lễ tấn phong Đặc biệt Pháp viện. Đáng lẽ tất cả chánh phủ cùng phải tới tham dự buổi lễ tôn nghiêm và long trọng đó. Nhưng có lẽ quý vị sợ rằng sự có mặt của quý vị sẽ làm cho buổi lễ bớt phần tôn nghiêm và long trọng. Vì nhiều nghị sĩ và dân biểu đã đe dọa làm reo, sẽ không làm lễ nữa, mà sẽ tấn công chánh phủ! Cuối cùng, Cụ Thượng Huyền phải dàn xếp mãi, Tổng thống tới dự lễ và lễ nghi vẫn long trọng.

Ngày 30-10, quốc hội lại họp chung. Dân biểu N.N. Nghĩa lại đòi xuống đường và dọa tuyệt thực. Nghị sĩ Nguyễn văn Chuân ca rất ảo não: «Vợ tôi bảo tôi đi họp nếu không tranh đấu bãi bỏ được

vụ tăng thuế thì đừng vác mặt về nhà nữa!». Không biết tối hôm đó nghị sĩ Chuân đi đâu?

Cụ Chủ tịch Nguyễn văn Huyền thực tế hơn cả, cụ đề nghị lấy luật chơi với luật, quốc hội sẽ đưa một dự luật khẩn cấp để hủy bỏ luật tăng thuế kiểm soát! Một đạo luật do quốc hội biểu quyết để chống 1 nghị định hành chánh của 2 bộ kinh tài. Kể cũng là mang dao mổ trâu để giết gà. Nhưng mà con gà quá lớn! Và không biết quốc hội có vác nổi cái dao mổ trâu đó dơ lên không?

Buổi tối ngày 30-10, 2 viện lại họp. Lại đòi đề tài thảo luận. Dân biểu Dương văn Ba! «Sẽ họp cả đêm để bỏ được vụ tăng thuế mới thôi!»

Bom nổ ngoài chợ

Ngay sau khi có quyết định tăng thuế «mãi vụ» của dân Saigon gia tăng một cách rõ rệt: người ta đổ xô đi mua sữa, đường gạo các nhu yếu phẩm mà chính phủ tuyên bố không hề tăng thuế! Tại một số cửa hàng tạp hóa đường với sữa biến mất hoặc bán ra rất nhỏ giọt theo giá mới! Một hộp sữa «bông trắng» bình thường 42đ nay phải 55, 60đ tùy húng «các chú»

Họ ri rai, thì thăm với nhau những kinh nghiệm về khan hiếm mà họ đã quen thuộc từ hồ lụt Mậu Thân. Chợ Saigon cũng ngập

nạp kẻ mua người sắm các hàng vải. Mỗi cửa hàng mọi khi 3,4 người đứng bán, nay bỗng đứng chỉ còn một mạng chịu đứng tiếp khách. Khách hỏi:

— «Ai bán hàng đây cô?»
— «Thưa đi vắng hết rồi ạ.»
Sang hàng khác:
— «Bán cho tôi mấy thước vải này đi»

— «Xin lỗi bà, cái tủ đó mất chìa khóa chưa mở được ạ.»

Một hàng bán vải ngoại hóa khách xúm lại suốt mấy dãy. Ai thiếu kiên nhẫn không thể chờ cả giờ thì cứ việc về đi, vì cả 4,5 cái bàn bày vải, năm người bán, mà chỉ có 1 cây kéo, 1 cái thước. Các cô bán hàng dành nhau, cãi nhau vì người lấy thước, kẻ tranh kéo, tất nhiên, lâu lâu mới đo được một quần hay một áo! Một ông khách quá sốt sắng đề nghị đi mua dùm chủ nhà dăm cây kéo và thước, thì được bà cụ tặng cho một cái nguyệt dài.

Các thức ăn thường ngày thì thôi tùy hứng các vị đứng bán — thịt cá không tăng nhưng rau đậu thì đủ mọi giá. Mớ rau muống vẫn 10đ nay chỉ còn bằng 2 phần 3 mớ cũ. Rau Đalat thì lên đều mỗi ki lô tới 10đ tới 20đ. Nước mắm 300đ 1 tỉnh thành 350đ. Dân nghèo đi chợ lúc này ưa cuốc bộ cho khoẻ chân, vì giá xe lam đã gấp đôi rồi! Một bà mẹ than «nay mỗi sáng tôi phải phát tiền xăng hoặc tiền xe lam cho trẻ gấp đôi trước. Sao các ông lại nói thuế chỉ đánh vào các hàng xa xỉ? Cứ nghe họ chỉ có mà chết nhăn răng ra!»

Nó khắp mọi nơi

Các anh em tài xế tắc xi hội họp tu vấn bố: không lên giá! Không thêm tiếp tay vào vụ giết người tập thể này. Đó là lời ông Tổng Thư ký nghiệp đoàn,

Một tài xế tắc xi than thở: Cái bố thằng trước kia 600đ. bây giờ lên 1200đ! Săm, lốp cũng lên! Vậy mà không tăng giá cước xe thì có nước chết đói.

Dân nhậu buồn trông thấy. La de đang từ từ tên giá, Bốn chục, năm chục, sáu chục, và có lẽ sẽ lên 80 không chừng! Đã bảo rằng bệnh lên giá là một bệnh hay lây! Một bao thuốc Salem, Pall Mall trước 50,55 bây giờ rõ ràng là 70! Thuốc Pi éch rõ ràng, đêch bị đánh thuế, mà cũng học đòi leo thang, rõ không biết nhục!—

Chưa bao giờ đọc giả các báo lại ham mộ các mục bàn luận về kinh tế đến thế!! Một độc giả mới đọc báo xong, bèn làm một cuộc diễn thuyết ngay trên lề đường: «Đây này, nhà báo họ bảo đánh thuế gián thân là giết dân nghèo! Đánh thuế dân giàu thì phải đánh thuế trực thân chứ!» Nhiều người gật đầu ra vẻ đồng ý lam.



Được hỏi ý kiến của bà ra sao về lời của ông thứ trưởng kinh tế rằng: «Trong vài tuần giá cả sẽ ổn định» một bà nội trợ ở đường Cao Thắng bĩu môi «Cứ tin mấy ông thì đồ thóc giống ra mà ăn! Có ngày chết bỏ mẹ.»

Các ngân hàng có nhiều người tới rút tiền ra quá! Họ sợ đề tiền đó nó cứ xuống giá dần ra đi! Thà rằng mua cái gì cầm ch. trong tay!

Một giáo sư tư thục vào lớp, có học trò dơ tay hỏi: «Thưa thầy, có s p lảng học phí không ạ!» «Thầy chỉ biết cười trừ.»

Chủ nhân của 1 tờ tuần báo than thở: Thố là mất tôi 1 triệu! Tuần trước mình có tiền để không đáng lẽ bỏ ra mua 1 ngàn ram giấy, bìa trừ đó bây giờ mỗi ram tăng giá 1000đ thì đã lời được 1 triệu thế là

mất tôi! Được hỏi ông có định tăng giá tuần báo không? Trả lời: giấy bìa tăng 500/o. Tiền chuyển chở tăng 500/o. Công thợ cũng tăng! Mà không dám tăng giá báo!

Cô ca sĩ phòng trà cũng lắc đầu không đồng ý tăng giá: «Bây giờ đồng bào đang kiếm ước, khác khổ mình mà tăng giá chó nào nó đi phòng trà nữa!»

Giữa Dân và Nhà Nước

Sau khi thu nhật những hình ảnh sống động của vụ nổ bom Thuế Kiếm Ước, tuần báo Đời đã cử 2 ký giả Vương hữu Bột và Hy Trác tới thăm viếng riêng 2 ông Thứ Trưởng Tài chính Hà xuân Trưng và Kinh Tế Trần cự Uông. Báo Đời đã mời thêm 1 bà nội trợ, một tiểu công chức và một cựu quân nhân tới để mở 1 cuộc đàm thoại giữa dân và nhà nước.

Đây chỉ là 1 cuộc đàm thoại không có tánh cách chính thức. Những điều ghi lại nơi đây chỉ là những ý kiến trao đổi qua lại giữa dân và đại diện nhà nước,

Mở đầu cuộc nói chuyện, ông Trạng, một cựu quân nhân hỏi tại sao các ông mới «lên» có vài tháng mà đi tăng thuế tăng má làm chỉ cho dân nó chửi? Ông Trần cự Uông cười. Ông nhắc lại những ý chính trong bài thuyết trình liên bộ: Năm 1970 ngân sách quốc gia thiếu khoảng 80 tỷ. Nếu chánh phủ cứ lảng lảng vay tiền của ngân hàng quốc gia — nói đơn sơ là in thêm giấy bạc — thì ch. không ai ch. trách vì dân không có đề ý. Nhưng mà cứ in tiền thì sẽ lạm phát, giá sanh hoạt sẽ tăng, mà tăng đều hết, không phân biệt cái gì xa xỉ cái gì nhu yếu! Thành ra, không dám in thêm tiền, chánh phủ phải tăng 1 món thuế, hy vọng thu được 40 tỷ để bù đắp.

Nhưng liệu có thu được đủ 40 tỷ không, bây giờ giá đất đo dân Sài ít đi thì chính phủ thu thuế vào cái chỗ nào?

— Có tính đến vụ đó, ông Uông trả lời, hai bộ Kinh Tài có dự trữ là số tiêu thụ sẽ giảm đi. Thi dụ năm 1968, một món hàng xa xỉ như trái cây nhập cảng, số huyết nhập cảng cho dân nhà giàu ăn ở nhà hàng sang trọng, riêng món đó đã mất 4,5 triệu Mỹ kim. Dân nghèo đâu cần ăn số huyết nhập cảng hay là táo tây, nho tươi? Bây giờ hoặc bớt đóng thuế nặng. Đóng thuế nặng thì ít người ăn, cho nên mình dự trù sẽ chỉ còn 1 triệu Mỹ kim thôi. Những thứ xe hơi, mỹ phẩm, tủ lạnh... cũng vậy.

— Thế còn xăng? Xăng là món rất cần cho rất nhiều người tại sao cũng tăng?

— Vấn đề xăng thì đặc biệt. Từ hai năm nay đã đặt ra vấn đề tăng giá xăng rồi. Quý vị cũng nghe nói mãi là giá xăng ở VN mình rẻ quá, mà rẻ quá thật. Với biện pháp tăng thuế xăng, ta có thể thu được 6 tỷ. đó là một số thầu rất lớn. Ta đành phải tăng thuế vậy.

Ông Trạng: Theo tôi thì thuế tăng chỉ làm khổ dân nghèo. Gạo, đường, sữa các ông bảo không lên, mà nó cứ lên đó thôi?

Trả lời: giá lên là vì hiệu quả tâm lý. Dân ta đã lo sợ đủ thứ, nay thấy thuế tăng thì đoán ngay là tiền bị mất giá. Vì thế đồ xô đi mua hàng, thành ra hàng lên giá.

Bạn Hy Trác: Tại sao chánh phủ không vận động dư luận trước khi tung ra biện pháp?

— Khó lắm. Chỉ có thể nói trước, và đã nói, rằng chúng ta phải kh. khổ, rằng xa xỉ phẩm sẽ bị đánh thuế. Nhưng còn cái gì tăng thuế, là chuyện mật phải giữ kín!

Bạn Đoàn, tiểu công chức! Hôm nay ngày 30 mà thú thật với các ông, lương tôi sài hết rồi. Các ông tính sao cho chúng tôi giờ?

— Chánh phủ sẽ bán chịu gạo cho công chức (ghi nhận: ngày 31-10 các cơ quan ở đô thành đã bán chịu gạo cho công chức). Chánh phủ đã sửa soạn, Tổng cục tiếp tế sẽ tung gạo, đường.. ra thị trường để giữ vững giá.

Chúng tôi cam đoan trong vòng 2 tuần gạo đường sữa, sẽ trở lại giá cũ.

Ông Trạng: Bây giờ xin hỏi ông 1 chuyện nhỏ thế này. Tôi dành dụm

mười mấy năm được 5,7 vạn Bạc. Quý ông khuyên tôi nên làm gì? Mua vàng, gởi nhà băng, để đó cho mất giá hay là đem sài hết?

— Theo con mắt nhà kinh tế. Xin khuyên ông nên đem tiền đó ra làm ăn sinh lời, Đừng mua vàng.

Bạn Vương hữu Bột: Nếu các ông thấy chánh phủ có lý, tại sao lại không ra quốc hội mà cãi lý với các dân biểu?

— Chúng tôi sẵn sàng. Chúng tôi chỉ được ra quốc hội nếu có lời mời. Như ủy ban Kinh tế Thượng viện mời chúng tôi đã tới trình bày trước ủy ban.

— Người ta chỉ trích nghị định tăng thuế kiếm ước là vi hiến, vì không có sự phê chuẩn của quốc hội. Các ông nói sao?

— Riêng về thuế kiếm ước không cần ra quốc hội, vì luật lệ đã cho phép. Ông Trưng lấy ra 1 bản sắc luật quay ronéo và đọc rõ: Sắc luật số 20/61 ngày 29-12-1961 của Tổng Thống Ngô đình Diệm ấn định việc thiết lập thuế kiếm ước. Điều 4 của sắc luật nói rằng: «Bộ trưởng tài chính và bộ trưởng kinh tế được ủy nhiệm ký nghị định liên bộ đề bãi bỏ hoặc sửa đổi thuế xuất thuế kiếm ước. mỗi khi xét thấy cần.»

(Nhận xét: sắc luật thời ông Diệm là đề dùng thời của ông Diệm và quốc hội lúc đó là quốc hội của ông Diệm, ông đâu cần hỏi ý kiến.

Mặt khác, thuế kiếm ước theo tinh thần của sắc luật 20/61 chỉ nhằm điều chỉnh giá cả các hàng nhập cảng, và đánh với tỷ số 5% tới 10%. Nay tự dưng cho vọt lên 300% — 500% thì kẻ cũng là lạm dụng một quyền hạn bỏ ngổ.)

Vương hữu Bột: Xin hỏi thật quý vị, trong vụ tăng thuế này có áp lực của người Mỹ không?

— Cam đoan không! Tại sao dân mình lại cứ cái gì cũng cho là áp lực Mỹ cả?

— Thế viện trợ Mỹ cho năm tới có giảm không?

— Không có ai nói sẽ giảm hết. Chuyện tăng thuế mình thấy cần thì làm, thay vì mị dân thì không làm gì cả. Phải can đảm để làm 1 biện pháp mạnh.

— Dân chúng nghĩ rằng phái đoàn quỹ tiền tệ quốc tế mới sang

đây đã khuyến cáo nên chánh phủ mới tăng thuế, phải không?

— Họ vừa mới sang. Còn chuyện tăng thuế chánh phủ đã nghiên cứu từ lâu. Và lại họ không có quyền gì về vụ đó. Mình chỉ mới đề tham khảo ý kiến họ về vấn đề tài chánh tổng quát thôi.

Dư Âm của Một Vụ Nổ

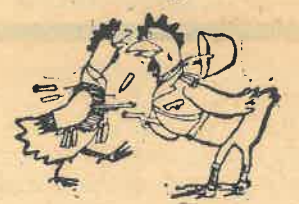
Ngày 31-10, Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu phải chính thức xuất hiện trên T.V. để giải thích với dân. Ông đợi 1 tuần sau, vào lúc dư luận đã chín, mới lên tiếng. Quý độc giả chắc đều theo dõi bài diễn văn đó.

Một cụ già lắc đầu làm Tổng Thống khổ thật nào Cộng sản ư, nào Mỹ ư, nào dân chúng ư, lại còn quân đội nữa!

Đề kết luận tạm bài này, chúng tôi nhận xét:

— Chánh phủ đã khôn ngoan đưa biện pháp tăng thuế ngay vào lúc công chức, quân nhân mới lãnh lương xong.

— Thượng viện, Hạ viện phản đối rất dữ nhưng e rằng lại như vụ Phân Xuất (Quân Binh trước đây, chẳng đi đến đâu.



— Dân chúng chịu cực đã quen, than vãn đã quen. có lẽ cũng chịu vậy. Báo chí sẽ người theo độc giả.

— Chỉ có hành pháp là bao giờ cũng mạnh. và kẻ mạnh bao giờ cũng có vẻ hợp lý.

— Machiavelli trong sách «Lãnh chúa» có khuyên các nhà cầm quyền như vậy: Dân chúng giống như trẻ con, rất mau quên... Nếu định làm cái gì khiến dân khó chịu bất bình thì làm tất cả ngay một lúc. Còn muốn ban ơn huệ, ban vui sướng cho dân thì nên làm từ từ để cho họ thưởng thức lại rai. (Phan Huy Chiêm dịch).

Các phóng viên ĐỜI

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

KN 982 BYT/QCOP

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

trị các chứng đau nhức

NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG

CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TAN-TH

BẠN ĐỌC THAM GIA...

(Tiếp theo trang 4)

công chức lãnh ra sẽ chỉ đủ chi tiêu cho một buổi ăn sáng và lúc đó họ chỉ còn một cách kêu gào Chánh phủ cấp gạo, đường, sữa, thực phẩm và nhà ở. Họ không còn cách gì có thể mua nổi căn nhà, và hiện nay sau tình trạng tăng thuế ch n chin rằng suốt cuộc đời của 800.000 quân nhân và hơn 200.000 công chức sẽ không bao giờ mua nổi căn nhà trừ những công chức tham nhũng, hối lộ, ăn cắp của dân.

Trước khi lập 1 ủy ban tranh đấu. Trước hết tôi có một đề nghị là tất cả những người đang thuê nhà sẽ đ rợc một đạo luật để hợp thức hóa việc họ làm chủ một căn nhà của họ đang ở. Chánh phủ sẽ cấp phát không cho họ bằng cách truất hữu có hay không có bồi hoàn tùy trường hợp chánh phủ có hay không có khả năng tài chánh.

Nguyên tắc mỗi người dân chỉ có quyền làm chủ một căn nhà, quyền thừa kế chỉ dành cho 1 người con họ phải nuôi dưỡng.

Ngoài việc tạo thành đạo luật để hợp thức hóa việc cư ngụ của người thuê nhà, chính-phủ bắt buộc phải tạo thật nhiều chung-cư mà

hiện nay Chánh phủ đang làm. Tất cả số tiền lời kiến thiết quốc gia phải công bố mỗi tháng bao nhiêu và dùng vào việc xây chung cư như thế nào.

Song song với việc xây dựng chung cư chánh phủ xúc tiến việc xây cất nhà rẻ tiền ở ngoại ô, dọc theo mấy trục giao thông hay ở khu vực trống của quận 8, quận 9. Việc xây cất nhà rẻ tiền này cũng không tốn kém là bao nhiêu mà có thể giải quyết nạn nhà ở chuột, nạn mấy gia đ nh ở chung một căn nhà.

Nhà chung cư, nhà rẻ tiền sẽ được cấp phát không cho công chức, quân nhân từ hàng đồng con đến tất cả mọi công chức quân nhân chưa bao giờ làm chủ được một căn nhà. Tuyệt đối tránh việc một người có quyền giữ trên 2 căn nhà sẽ do đạo luật trên ấn định một hình phạt cho họ.

Sau khi ủy ban tranh đấu để mỗi người dân có một căn nhà

thành công với đạo luật « người thuê có nhà » tương tự như đạo luật « người cày có ruộng », ủy ban sẽ tranh đấu để việc tái phân phối lại lợi tức để sự chênh lệch giữa bọn quá giàu sang và nhiều người quá nghèo nàn, một kẻ sống quá sung sướng, quá sung túc dư thừa một kẻ quá khổ sở, thiếu thốn đủ mọi bề, đó là mầm mống của loạn lạc. Việc tranh đấu để tái phân phối lại lợi tức, tranh đấu để mọi người dân có quyền sống, có quyền phát huy tất cả khả năng trời cho để mọi người có thể góp phần kiến tạo quốc gia VN này với hiệu năng tối đa.

Việc sau này là dự định mà tranh đấu cho mỗi người có 1 căn nhà để ở là mục đích gần gũi mà báo Đời đã phát khởi.

Tôi mong rằng ủy ban sẽ thành công và tôi sẽ xin tán thành được làm 1 người cộng tác với ủy ban. Phùng văn Phụng

CHỦ ĐỀ SỐ TỚI

LÍNH, VỢ LÍNH, CON LÍNH, CƠM ÁO
CỦA LÍNH, ƯỚC MƠ CỦA LÍNH

thuế má ác ôn

« Trềng ơi, ông Kếu thấy không nè
Rau có bây giờ tính chế hoe
Một mớ tí teo ba chục bạc
Mua về đâu xót cái lòng ghê !

Ông tính sao đây, khổ quá trời
Sao ra gạo mắu sống cầm hơi
Lương chồng công chức mươ: ngàn lẻ
Cả đồng con thơ, chết kẹt rồi !

Ông giải quyết dùm cái thử coi
Ông hay yêu nước với thương nòi
Tự tui chết đói trăm phần chắc
Khắc khổ thêm à ? Có sức voi

— « Ơ hay thêm Bầy mắu tôi sao
Tôi được ăn chung cái khổ nao ?
Thêm nhớ dùm cho, tôi viết báo
Phải đâu chính phủ thêm kêu gào ? »...

— « Thiệt tui rầu quá, ức càng hông
Nói đại xin ông chờ đề lòng !
Thuế má gì đâu, trời báo hại
Điện này ăn cháo sống không xong !

Thực phẩm leo thang quá xá leo
Chủ trương như rửa giết dân nghèo ?
(— Bầy nà, thêm Bầy làm chi có
Chính phủ thương dân mới lái lèo)

— « Lái lèo kiêu đó ai mà hạn
Nhà nước làm chi cứ việc làm
Đừng khổ cho dân mà tội nghiệp
Cực hoài, nói thiệt hết đường kham !

— « Ôi thôi thêm Bầy khỏi cần lo
Thêm đói, tôi bày mưu kế cho :
Con bé Ngọc Hoa vừa mới lớn
Gửi vô nhà chứa, tha hồ no ! »

Thêm Bầy nhìn tôi khê thờ dài
Mặt buồn rười rượi, tóc bù tai
Thốt nhiên nước mắt trào ra khoe
— « Chắc lẽ đời ông chẳng có sai ! »

Tôi nghe chưa xót biết bao nỗi
Như có gì rơi đè xuống thân
Một vật vô hình nhưng nặng lắm
Phút giây tê liệt hết tinh thần.

TÚ KẾU

HỒI CẦN

Viết sau khi xem hai ông tổng
Kinh và Tài họp báo trên Ti-vi

Ông tổng trưởng kinh và tài
Gọi lại thêm hơi đẹp trai
Giữa căn phòng ca cái cách (1)
Về thuế má khá đông dài.

Ông truyền rằng : hồng có sao !
Nên bình tĩnh chờ xôn xao
Hình tăng tám phần trăm thuế,
Sống từ «khuya» vốn đã cao,

Không có cao thêm chẳng chết ai,
Cần tin tưởng ở tương lai.
Tương lai (nói đại) đen như mồm...
Lúc ấy tìm đâu thấy các ngài !

Các ngài liệu vững được bao lâu ?
Thôi thế bây giờ nó bề đâu !
Khoảng chừng năm bảy mốt (2)
Ta thỏa mãn mọi nhu cầu.

Khỏi cần nhập cảng khỏi lời thôi,
Khỏi tế miền Nam: ổn định rồi.
Lúc ấy tha hồ ta tự túc,
Thiệt : chưa thấy bóng đã buông mồi !

Dân này kinh nghiệm quá mà ông !
Nói có nghĩa là nó sẽ không.
Chuyện nhà đèn dân nhớ mãi,
Thiệt nhưng quý vị vẫn thành công;

Và mỗi lần ra giúp nước non,
Thân mang trọng trách tưởng hao mòn
Hào ngợ nhờ có hơi tiền bạc,
Nó mặt từ ông tới vợ con !

Thôi thế, không mê cũng phải mê,
Đang dần giải thích quý ông nghề !
Trước còn ăn mắu nay ăn muối
Khắc khổ cần chi đặt vấn đề ?

HÀ THƯỢNG NHÂN

1.— Cần bù đắp đóng góp của nhà vô
tuyên truyền hình, nơi hai vị tổng trưởng
kinh và tài chủ tọa một cuộc họp báo.

2.— Ông tổng trưởng kinh tế nói đến
năm 1971 kinh tế miền Nam sẽ tự túc, khỏi
cần đến các món hàng nhập cảng.



VẪN CÒN ĐÔNG CHÁN

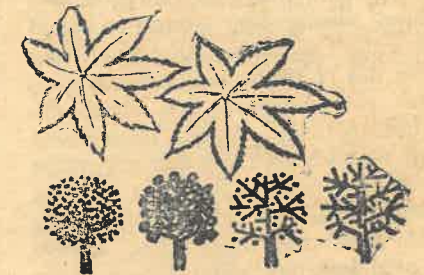
Nay hành pháp bao dân mọi chuyện;
Nghề trị dân lão luyện từ lâu .
Vừa « hay » mà lại vừa mau,
Trước kia vẫn thế, về sau đòi đời.
Lại cứ phải vẽ vời dân chủ,
Lại cứ bày vãi « củ » quyền dân.
Dân cần hoặc giả không cần,
Cũng cho đủ điệu, đủ văn đủ câu !
Nếu chẳng thế còn đâu hứng thú ?
Đứng vào đâu mấy chú chạy cò ?
Nghề buôn cách mạng thuở giờ.
Coi mỗi hấp dẫn hơn thơ nàng Kiều (1).
Việc sản xuất càng nhiều, càng « bán »
Ta liền đem bày cảnh ta chơi.
Ông Tây, ông Mỹ khơi khơi,
Nhìn vào : cũng đủ sự đời như ai !
Kề được vậy là tài « số dách »,
Đề năm châu đã hách bằng mình ?

Này ông giám sát nín thinh,
Nợ ông dân biểu buôn hình vân vân...
Ai thì cũng vì dân vì nước,
Lòng con người ! lấy thước nào đo ?
Đầu rằng vào nhỏ ra to.
Cũng là cái giá Tự do phải thường (2)
Đã chấp nhận lập trường ấy đúng,
Còn lúng ta, lúng túng làm gì ?
Ba tên nhà báo ngu si,
Hỏi ông Quốc hội ông đi đường nào ? (3)
Đề thuế má ào ào nhảy tới,
Đến bao giờ ngài mới ra tay ?
Hỏi sao hỏi lạ thế này !
— Ngài còn chuẩn bị đợi ngày công du
Một là đề trả thù dân tộc,
Hai là đi giải độc hoàn cầu.
Chứ như tăng thuế tới đâu !
Thiệt (4) chưa đến bọn to đầu mà lo !

Biết đâu lại có trở thông cảm,
Văn đề càng thâm, bi thương !
Cho nên ĐỜI mới chủ trương.
Việc này chánh phủ sẽ trường hơn tã,
Muốn tăng thuế thì là tăng thuế,
Cứ tha hồ củi quế, gạo châu.
Thế kia đã thấm vào đâu ?
Chung quanh đũa ở, con hầu vẫn đông !

HÀ THƯỢNG NHÂN

- 1.— Chẳng biết: là nàng Thúy Kiều hay
nàng Kiều mộng Thu nửa đây !
- 2.— Trả, đền, bồi thường,
- 3.— Không dám nói đến thượng viện vì
thượng viện đã có lời tuyên bố rồi,
- 4.— Thiệt thôi.



XIN AI CHÍN BỎ LÀM MƯỜI DÙM CHO

Khi bài «VẪN CÒN ĐÔNG CHÁN»
được lên khuôn thì mới được biết là cả
Thượng và hai viện đều lên tiếng đả kích
biện pháp tăng thuế của chánh phủ. Vì vậy
phải viết thêm bài này để tạ lỗi với quý
vị đại biểu của dân.
Có thể chứ ! Các ngài dân biểu,
Đại diện dân phải hiểu dân tình.
Trong khi dân chúng bất bình,
Lẽ nào quý vị nín thinh bao giờ ?
Thấy các cụ bất ngờ la lối,
Giữa nghị trường phản đối công khai,
Tưởng đâu nhắm mắt bưng tai,
Lương tâm đã mất vì ngài Quang trung.
Cứ chỉ ấy vô cùng ngoạn mục,
Ôi thẳng này mắt đục làm sao !
Đã không uốn bút đề cao,
Lại còn ăn nói tào lao, nực cười !
Thôi chín bỏ làm mười chớ giận !
Đề lần sau cần thận hơn lên,
Quý ngài ăn trước, ngồi trên,
Chẳng nghe dân chửi sao nên thân người ?

HÀ THƯỢNG NHÂN



KHA TRẦN ÁC

An ủi

Lúc này đồng bào rèn kinh khủng quá. Để an ủi đồng bào, để đồng bào thấy rõ chúng ta còn sung sướng hơn đồng bào ngoài Bắc gấp 1 nghìn lần, Đầu gối tôi thực thái miên Bắc ra sao, căn cứ vào tài liệu của ký giả quốc tế Joseph Alsop. Theo Alsop thì từ tết Mậu Thân đến nay, miền Bắc đã «nướng» tại chiến trường miền Nam, tất cả lớp trai tráng đến tuổi quân dịch, gồm 365.000 người. Lúc này, miền Bắc có muốn gửi thêm quân xâm nhập nữa, cũng không còn quân đầu mà gửi. Do đó, các cơ sở Việt Cộng ở miền Nam đều đang tan rã, lớp thi chết, lớp thi đói, lớp thi hồi chánh, và nếu miền Bắc không gửi kịp quân xâm nhập, thì chỉ đến tháng 3, tháng 4 năm 1970, các cơ sở Việt cộng ở Miền Nam sẽ tan biến hoàn toàn. Tài liệu của Alsop chưa chắc đã đúng 100%, nhưng cũng đủ để ta thấy không phải chỉ miền Nam mới phải đương đầu với những khó khăn, khủng hoảng nội bộ, mà những khó khăn, khủng hoảng của miền Bắc có mỗi trăm trọng hơn nhiều. Nhất là về phương diện «đội» thì dân chúng ta đâu có «đội» bằng đồng bào miền Bắc, đã ăn cơm chộn ngô, khoai rỗng rã bao nhiêu năm nay.

Vậy thì đồng bào đừng có rên rên hơn hết là đồng bào nên rên rên theo lời của Tổng Thống Carter rằng: «Cái gì rồi cũng sẽ quen đi», Đúng thế, Cái gì cũng sẽ quen đi. Đất nước Việt Nam sở dĩ tồn tại đến ngày nay cũng là do cái triết lý «cái gì rồi cũng quen đi» Đầu gối chỉ mạn phép góp thêm

một ý kiến là đồng bào sẽ hoan hỉ chịu làm «quen» với thiếu thốn, cực khổ. Nếu các cấp lãnh đạo, nếu những kẻ giàu sang chia sẻ thực sự cái «khắc khổ» với đồng bào. Thủ Tướng Thụy Điển chẳng hạn, sống khác khổ thực sự như bất cứ thường dân nào, trong 1 chung cư, gia đình ông có không có gia nhân, đầy tớ, vợ ông đi giặt học về vẫn phải nấu cơm, rửa chén, quét nhà như bất cứ bà nội trợ nào ông đi đâu cũng chẳng cần còi ụ, tiền hô hậu ủng gì ráo. Các nhà lãnh đạo của ta đã đề ra chính sách khác khổ thì không có lý gì các vị lại không mẫn như thủ tướng Thụy Điển. Căn bệnh kinh niên của ta là căn bệnh hình thức. Nếu cái chính sách «khắc khổ» mà các vị nêu ra chỉ

phải gắp san bằng mọi chênh lệch, bất công, chứ trong khi dân khổ, mà những đứa vô lương tâm vẫn phê phỡn, đủ đờn trên xương máu của mọi người, thì xin lỗi quý vị, các vị đừng hòng thuyết phục được ai.

Vụ Phan Nghị

Tuần rồi, Kha Trần Ác gặp Trung Tá Nguyễn Mậu, trưởng khối Cảnh Sát đặc biệt để xin phép vào thăm Phan Nghị, Trung Tá Mậu cho biết Phan Nghị đã thú nhận là có «bị địch móc nối» nhưng «tội» của anh chưa có gì, vì anh chưa hoạt động thực sự.

Theo lời Trung tá Mậu kể, thì Phan Nghị đã mô tả cái tâm trạng giao động của anh từ khi bị móc nối, rằng, anh không biết làm gì khác, để quên bớt nỗi nhớ miền. Trung Tá Mậu cũng cho biết Phan Nghị có thể được trả tự do, nếu nghiệp đoàn ký giả hoặc coquan nào, nhân vật có uy tín nào chịu đứng ra đảm bảo, nhận lãnh anh về. Miến là người ta đừng tranh đấu, đòi thả Phan Nghị, «tranh đấu» chỉ làm Phan Nghị kẹt thêm, vì Phan Nghị đã nhận tội của mình. Tôi hỏi Trung Tá: «Kha Trần Ác đứng ra xin bảo lãnh có được chăng» thì Trung Tá Mậu cười xòa: «Có nhẽ hơi khó». Vậy Đầu gối nhấn nghiệp đoàn ký giả nên đứng ra bảo lãnh cho Phan Nghị về khỏi tội nghiệp. Mà nếu Nghiệp đoàn không chịu bảo lãnh thì tốt hơn hết là Trung Tá Mậu nên nhân danh một người mẫn văn nghệ mà bảo lãnh cho Phan Nghị. Đầu gối nói



là một «hình thức» dàn cảnh, để xoa dịu mọi bất mãn thì không đánh lừa được ai cả. Nhưng nếu các vị chủ trương khác khổ thực sự bắt đầu từ bản thân quý vị, thì chẳng cần tuyên truyền gì ráo, dù có phải «khắc khổ» một trăm lần nữa, dân cũng sẽ hoan hỉ, thì đưa khác khổ với quý vị. Cần nhất là các vị

vậy, vì Đầu gối biết Trung Tá Mậu là một cây bút có hạng lắm.

Còn mỗ ma báo Sống. Trung tá Mậu hồi đó là một Thiếu tá, chưa phục vụ tại Tổng Nha Cảnh Sát, tới báo Sống, đưa một loạt bài tố tham nhũng để đăng vào tuần báo Sống. Thiếu tá Mậu bảo Kha Trần Ác: «Đây là lần đầu tiên tôi viết báo, tôi chưa tìm được cái bút hiệu nào cho hay ho. Nhờ anh tìm dùm tôi một cái bút hiệu». Kha Trần Ác cười xòa trả lời: «Tên Thiếu Tá là Mậu, vậy xin đề nghị lấy bút hiệu là «Bát sà Mậu». Được không. Thiếu tá Mậu khoái lắm, O.K liền.

Bạn Bát Sà Mậu ơi, Phan Nghị không phải là bạn thân của Kha Trần Ác đâu, nhưng Kha Trần Ác tha thiết mong cây bút «Bát Sà Mậu» sẽ đứng ra đảm bảo với Trung Tá Nguyễn Mậu cho Phan Nghị được tự do!

Tiểu sáo

Một bạn đồng nghiệp vừa ra chào đời lấy tên là Phụ Nữ Sống. Điều đặc biệt là trên các băng-đơn, các quảng cáo chữ «Sống» được viết riêng trong một khung, in màu riêng, kiểu chữ giống như chữ Sống của nhật báo Sống, khiến nhiều người hỏi anh em Sống: «Có phải tờ Phụ Nữ Sống» là do anh em Sống chủ trương không? Không hiểu bạn đồng nghiệp vô tình hay cố ý làm chuyện mập mờ như rứa. Nhưng

dù sao đây cũng là một hành diện hơi đau khổ của anh em Sống thường bị người ta mập mờ đánh lận con đen như vậy. Anh em không oán trách gì về những «tiểu sáo» nọ, chỉ xin những ai mập mờ thì cứ việc mập mờ, nhưng đừng vừa lợi dụng cái hơi hám của Sống, vừa lên tiếng chửi rủa «Sống», như người ta đã làm, như ông cha nọ, nhờ cái hơi hám của Sống mà kiếm chác, làm giàu, những vấn quai mồm nói hỗn, thì quả là bất cổ liêm sỉ...

Mỗi tuần phỏng vấn một ông đen đầu

Bắt đầu từ kỳ này, mỗi tuần Đầu gối sẽ phỏng vấn một ông đen đầu. Cuộc phỏng vấn có thể có thực, có thể tưởng tượng nhưng dù có thực hay tưởng tượng, Đầu gối cam đoan cuộc phỏng vấn đúng sự thực 100%.

Phỏng vấn ông Chủ tịch Ủy ban bài trừ tham nhũng Hạ Viện: Lê Ninh

Tư thất ông Chủ tịch Ủy Ban bài trừ tham nhũng là một biệt thự rộng rãi, có cây, có đá, tại cư xá sĩ Quan Chí Hòa. Khi Đầu gối tới thì Ông Chủ tịch chưa về. Trong lúc ngồi đợi, Đầu gối thấy mấy em nhỏ, con ông Chủ tịch, lễ mễ khiêng từ xe hơi xuống hàng triệu ông Trần Hưng Đạo, Hồi tiền ở đầu mà các em khiêng vát và thế, các em trả lời:

— Chiều nào, chúng cháu cũng phải làm cái công tác chân chương này. Cực lắm bác ơi..

Thì ra ông chủ tịch đầu thẩu được một vụ dờ hàng cho Mèo tại bến tàu lời mỗi ngày bạc triệu, nên ngày nào cũng phải khiêng bao tải tiền cất vào kho. Các em đang khiêng tiền như khiêng thây ma thì ông Chủ tịch về. Đầu gối ngó ý xin phỏng vấn, ông Chủ tịch cười xòa,

— Phỏng vấn cóc khô gì. Để mọ cho mời Phạm duy Tuệ, Dương vi Long ở gần đây sang làm một chầu xì phé có nhẽ hợp «gu» Kha Trần Ác hơn.

Đầu gối gạt phắt:

— Chớ có đánh xì phé. Trung tá Mậu cho tôi biết Phan Nghị bị móc nối, nên rút rút lao đầu vào xì phé. Tôi nghi những người móc đánh xì phé lắm. Xin cứ cho một phát không vấn.

— Cũng được.

— Ông Chủ tịch nghĩ sao về lời chỉ trích của báo Tin Sáng cho rằng, ông Chủ tịch bị tình nghi là tham nhũng, nên vận động để được bầu làm Chủ tịch ủy ban bài trừ tham nhũng.

— Ông Ngô công Đức vị chủ nhiệm báo Tin Sáng, nguyên Chủ tịch ủy ban bài trừ tham nhũng, cũng đã từng bị tố giác là đớp bạc triệu hồi lộ... Có nhẽ đây là một truyền thống, của dân tộc ta, ai làm Chủ tịch ủy ban tham nhũng

BẠN TRẺ TẶNG NHAU CUỐN BĂNG NHẠC

mây hồng

LÀ CHO NHAU CẢ MỘT

MỐI TÌNH THIÊN THU

BÁN THƯỜNG XUYÊN TẠI

QUÁN NHẠC MÂY HỒNG

78 Lầu 1 THƯƠNG XÁ TAM ĐA

101 Công Lý Saigon Đ.T. 92.115/337

Băng lớn — Cassette — Stereo — Cartridge

thì bị tị tình nghi là tham nhũng... Riêng tôi, thì anh thấy đầy cả nhà tôi, từ các cháu đến vợ tôi, ai nấy đều chán tiền như chán cơm nếp nát, nhiều khi khiêng tiền về, không biết để vào đâu, thì Đầu gối tình, còn tham nhũng làm chó gì nữa.

— Chi lý lăm! Nghe nói ông Chủ tịch thừa tiền không biết sai làm gì, nên vừa hùn 10 triệu với một bạn đồng nghiệp của Đầu gối để ra báo. Báo Sóng sắp tọc bản, tại sao ông Chủ tịch không vất tiền cho tụi Sóng làm báo. Tụi này tở tham nhũng mới khoẻ chứ!

— Ô ô! Nếu báo Sóng muốn thì có tôi cũng sẵn sàng hùn. Độ bao nhiêu?

— Vài chục triệu...
— Cho là hai chục triệu đi. Song chưa đề gọi người đánh xi phé...

— Một câu hỏi cuối cùng. Anh Hà thượng Nhân ở hàng xóm láng giềng với anh, nói với tôi rằng có hỏi anh đòi ghê gớm lắm. Không phải anh ấy kể xấu anh đâu, vì nghèo không có gì là xấu, nhưng đề tôi có một ý niệm cụ thể về cái mực độ «đòi» của anh, anh kể chuyện rằng: có lần sang thăm anh Hà thượng Nhân, Anh thấy nhà anh Hà thượng Nhân có con thỏ bị đau sập chết. Anh đòi đến nỗi xin con thỏ về ăn. Cho đỡ đói. So sánh với thời kỳ ăn thịt thỏ và thời kỳ bơi lội trên biển tiền bạc hiện tại anh thấy thế nào, có sung sướng hơn không có hạnh phúc hơn không?

Ông Chủ tịch thở dài khe khẽ:
— Chưa chắc đã sung sướng hơn anh ạ. Số kiếp nó bắt mình phải giàu, cũng như trước kia số kiếp nó bắt mình nghèo, giàu nghèo đều khổ cả anh ạ... Chỉ có lúc nào đánh xi phé là tạm quên đôi chút.

NÓI CHỮ

Trong lớp học, thầy giáo hỏi:
— Lúc đi đường, tôi trong thấy một người tụi con chó cừ đánh. Tôi liền ngăn không cho anh ta hành động độc ác như vậy. Vậy tôi có được tính gì, đồ các anh biết?
Bố câu vợi vàng đang dạy đáp:
— Dạ như vậy thầy có đức tin biết thương yêu đồng loại

Bí quyết để quên thuế kiệm ước.

Muốn quên thuế kiệm ước chỉ có một cách là các bạn nên bắt chước nữ sĩ Việt An. Việt An là một nữ sĩ nổi danh thời Hoàng tích Chu, Tương Phố.

Bà là mẹ đẻ của nữ sĩ Thiều Giang, (người vẫn viết tiểu thuyết đăng trên báo Sóng) và là sư mẫu của Kha Trấn Ác. Để quên thuế kiệm ước và các thứ «thuế» Chó má khác của đời sống hằng ngày, suốt ngày đêm, bà làm thơ, bà đem cả cuốn Yêu của Chu Tử ra viết thành thơ, thành văn vần. Chẳng hạn đây là đoạn mở đầu chuyện «Yêu».

YÊU

Ngồi buồn thừa gảy vẽ voi
Vẽ văn Chu Tử lên ngòi bút thơ
Hèn Lương ngân cách đôi bờ
Xa xôi bến Hải một mờ Nam Quan
Giáo sư tên Thúc họ Hoàng
Cuốn theo chiều gió bạt sang nam phần
Lạnh lùng mang về Triết nhân
Xa đời ganh cạnh mặc phần hơn thua
Vùi đầu dứa sớm đèn tua
Giảng đường một mái nắng mưa hai mùa
Cùng Hòa phận đẹp duyên ưa
Phòng Loan bóng sẽ đã vừa Trung niên
Lữ đình một mái đoàn viên
Trời thơ mây phủ thư hiên nắng lửa
Bốn cánh Lan trắng nở đưa
Phất phơ bên gió gặp mùa xuân tươi
Phong lưu lồng lộng giáng người
Con đầu cô Uyên vui cười thăm duyên
Thứ hai cô Diễm dịu hiền
Tóc đen lá lướt như viên sỏi thơ
Cô Ba thăm lặng trong mơ
Mắt Huyền chợt ló bên hồ nước trong
Thứ tư cô Tuyết hải lòng
Nhu chim riu rít vui cùng cỏ hoa
Tranh treo bốn bức đậm đà
Bên thêm triển lãm khách qua dập dìu
Ngọc còn lông lánh Lam Kiều
Đàn chưa gảy khúc Đào yêu nhịp nhàng
Đài xanh còn ấp nhị vàng
Hoa tươi khép cánh ngõ ngang bướm ong

Một ngày bà viết hàng trăm câu thơ, mà thơ đâu có tời. Mô tả nhân vật Huyền «mắt ló» mà viết rằng:
Cô Ba thăm lặng trong mơ
Mắt Huyền chợt ló bên hồ nước trong
thì kể cũng tài tình thật!

Nữ sĩ Việt An vừa xuất bản một cuốn thơ «Lệ Chiều» và đã in Ronéo cuốn «yêu» bằng thơ. Không bán, Chỉ tặng cho các văn nhân mặc khách nào thích thơ, và không thêm nghe chuyện «kiệm ước» Bạn nào muốn được tặng thơ, xin liên lạc với Đầu gối,

Dân chúng VN đang lo sợ, ngơ ngáo về ảnh hưởng của việc tăng thuế kiệm ước. Dân chúng Việt nam đa số đã khổ quá nhiều rồi chỉ trừ một số quyền thế và cơ hội, là lúc nào họ cũng sống phây phây xa hoa, dù có đóng thuế kiệm ước hay không cũng vậy.

Nên có thể cho rằng: lối giải thích khác khổ không đủ đứng vững, mà chỉ có thể nhận, ngân sách quốc gia thiếu hụt quá nhiều, thiếu hụt nhất là từ ngày có lệnh Tổng động viên, quân đội Việt nam lên tới con số vĩ đại nhất thế giới tính theo tỷ lệ dân chúng.

Và trong viễn tượng gần đây, quân lực Việt nam còn phải tăng cường thêm nữa, đủ để thay thế quân đội của các nước đồng minh sắp rút đi. Độc lập và chủ động dân tộc thật vất vả. Công việc Việt hóa chiến tranh không phải chỉ ngưng ở mức như hiện nay, chúng ta còn phải có nhiều gánh nặng thêm nữa. Khi người Mỹ chủ trương trao gánh nặng chiến tranh cho VN, hẳn người Mỹ phải hiểu được những khó khăn của bộ phận của mình. Do chiến tranh VN đã kéo dài mà chúng ta không thể sản xuất, không thể xuất cảng, và từ nhiều năm nay, viện trợ Mỹ đã làm công việc gánh đỡ cho ngân sách thiếu hụt của VN.

Tới nay với chủ trương Việt hóa chiến tranh của Mỹ, hẳn người Mỹ phải dự trù về mặt kinh tế tài chính làm sao cho Việt Nam có thể tiếp tục được cuộc chiến đấu chống cộng của thế giới ở miền đất này mới đúng. Trái lại cùng với đã giảm chiến của Mỹ, người Mỹ lại ngó lơ không đề măt tới việc ngân sách Việt Nam mỗi ngày một thiếu hụt trầm trọng. Từ đó chúng ta có thể đặt sự nghi ngờ đối với chính sách của Mỹ tại VN.

Nghi ngờ về mặt chánh-trị

Nước Mỹ từ trước tới nay vẫn dùng chánh sách Viện-trợ như một thứ khí giới hiệu nghiệm để buộc những nước được viện trợ phải tuân theo những quyết định của mình. Điều đó không thể chối cãi.

Chúng có hiển nhiên là khi người Mỹ dự định tham chiến tại Việt Nam, gặp phải thứ bướng bỉnh



LÝ ĐẠI NGUYÊN

Việc tăng thuế kiệm ước và lối chơi xấu của Mỹ

là Ngô đình Diệm, có thể làm cản trở đường lối của Mỹ, người Mỹ chỉ có sơ sơ cúp sữa và dọa cúp xăng thôi mà chế độ chín năm bền vững của nhà Ngô phải tiêu tưng. Lớn lao và kinh nghiệm như tướng De Gaulle mà cũng phải nhục nhã ra đi, vì không thể thoát được sự khống chế quyết liệt của đồng Mỹ kim thì đủ thấy chính sách tận dụng khả năng kinh tế để điều động thế giới của Mỹ lợi hại biết chừng nào rồi.

Với những nhà lãnh đạo, thì tương đối Mỹ có thể thuyết phục được bằng cách này hay cách khác, nhưng đối với dân chúng thì Mỹ không thể trực tiếp thuyết phục được, vậy chỉ có một đường là Mỹ thật miệng túi tiền lại là lập tức đòi sống dân chúng khôn nạn liên. Dân chúng khôn nạn thì dân chúng oán chính quyền của mình. Sự thù oán của dân chúng như vậy hiển nhiên là đây các nhà lãnh đạo chính phủ phải đứng vào 1 thế kẹt trên đe dưới búa. Làm chính quyền ở nước nhỏ khổ là thế đó. Nếu chính quyền không biết chịu đựng sự oán ghét của dân chúng, nếu chính quyền không biết khéo léo đi đúng đường của nước lớn thì hậu quả tai hại không biết tới đâu mà lường.

Đi đúng đường không có nghĩa là làm tay sai như quan niệm lầm lạc từ trước tới nay, mà đó chỉ là hành động chính trị khôn khéo của những người lãnh đạo ở thế nước nhỏ, biết chủ động trong việc đi đúng đường của nước lớn mà không nguy hiểm cho dân tộc mình thôi. Có

nghĩa thuyết phục và léo lái chính sách của cường quốc sao không cho phương hại tới sự tồn tại và phát triển của dân tộc mình.

Trên quan niệm đó, đứng ở thế người dân, chúng tôi thẳng thắn nói với người Mỹ, muốn gì xin hãy thảo luận một cách cởi mở với những người lãnh đạo xứ này, đừng áp dụng biện pháp thất bại kinh tế, vì dân chúng VN này vô tội và khổ sở chịu đựng nhiều rồi.

Đối với chính quyền Việt nam, chúng tôi cũng xin nói rằng: đừng một mực cảm nào hết, đất nước chúng ta kiệt quệ hiển nhiên, biện pháp tăng thuế, lạm pháp, khác khổ... không phải là một biện pháp đúng cho lúc này, vì thực ra, nếu có bù đắp được cho ngân sách quốc gia cũng chẳng đáng bao nhiêu. Chúng ta phải cần ngoại viện. Điều đó là chính đáng. Chúng ta đang chiến đấu cho an ninh thế giới, chúng ta được quyền đòi hỏi các nước cùng lý tưởng phải giúp chúng ta.

Nghi ngờ về mặt đầu tư

Chiều hướng chiến tranh Việt nam đang dẫn tới một kết thúc.

Với khả năng không giới hạn của Mỹ trên thế giới hiện nay, sự kết thúc đó bằng cách nào dưới hình thức nào, thì trên thực tế người Mỹ cũng vẫn đặt được ảnh hưởng vững chãi của họ ở Việt nam nói riêng và toàn vùng Đông nam Á nói chung. Dù cho đối phương có được vài điểm lợi trên danh nghĩa về tuyên truyền, nhưng chúng ta

không lo rằng đối phương sẽ chiếm đoạt được miền này. Vì chúng ta chưa phải là đã bắt lực trong việc chiến đấu, chưa phải Mỹ đã quyết tâm bỏ quyền lợi của họ ở đây, trái lại là đang khác.

Vậy thì sự thất bại túi tiền của Mỹ đối với Việt Nam, không phải là một hành động chạy trốn của Mỹ, cũng không phải là một đòi hỏi chính quyền Việt Nam phải nhượng bộ đối phương của chúng ta nhiều, đi đến chỗ mất nước. Nếu có đòi nhượng bộ gì đó là nhượng bộ với Mỹ mà thôi.

Nghĩ xa hơn một chút, chúng ta có thể ngờ rằng đây là một sự chuẩn bị dọn đường cho giới tư bản Mỹ và quốc tế đầu tư vào Việt nam thời hậu chiến chăng? Thật ra đứng trước sự bền chí đến ngoan cố của người Việt, đứng trước nhu cầu cách mạng thường xuyên của người Việt, đứng trước những phản ứng bất ngờ của người Việt, giới tư bản quốc tế hẳn phải dè dặt trong vấn đề đầu tư tại Việt nam là cái chắc.

Muốn việc đầu tư được đảm bảo chắc chắn, họ phải dọn đường, sự dọn đường đó làm cho Việt nam kiệt quệ trông thấy, buộc cả chính quyền lẫn dân chúng Việt nam phải chấp nhận việc đầu tư của tư bản ngoại quốc là một nhu cầu không thể thiếu được. Khi đã là nhu cầu cấp bách thì tất nhiên chúng ta phải nhận việc đầu tư đó ở một điều kiện dễ dãi cho giới đầu tư hơn. Đó mới là thực là đường lối lâu dài của tư bản đối với VN.



PHIẾM-LUẬN

TÊ-ĐỀ

▽

cái
hộp
abc

Nhà là một cái hộp, trong đó người ta chơi trò chơi bí và hài kịch, người yêu mini của tôi đã định nghĩa như vậy, khi chúng tôi đang hôn nhau trên một building nhìn xuống những căn nhà ôm sát lấy nhau ở phía dưới bên những hàng cây xanh chưa bị những chiếc xe màu vàng không lồ như những con quái vật văn minh đang tàn phá thành phố Saigon quật ngã xuống. Tôi và nàng thường cho rằng những cái cây là những thứ trang điểm đẹp nhất, của thành phố này còn sót lại. Những chùm lá cây là những chiếc dù màu nước biển, màu cẩm thạch che mát những chiếc hộp và làm cho những đường nét của chiếc hộp theo kiến trúc mới đỡ cứng và thô.

Cái hộp đó được khoét lỗ để làm cửa. Cửa ra vào và cửa sổ. Cửa ra vào là cái lỗ để chui

ra chui vào. Cửa sổ là cái lỗ để nhìn ra ngoài, thế giới bên ngoài. Có nhiều thiếu nữ buồn không nói

Tựa cửa nhìn xa nghĩ ngợi gì?

Cái cửa sổ cũng được khép lại để chặn những cặp mắt, để ngăn những bàn tay bần của hàng xóm, của những kẻ bên ngoài nhìn vào, hay thò vào một cách bất hợp pháp, một cách bất lương.

Cái cửa ra vào hay là cái lỗ lớn cũng là một cái rất rắc rối của cuộc đời. Nó là chỗ để tình yêu đội nón ra đi, để tình yêu vút cánh bay đi vì, như đã có một văn sĩ viết:

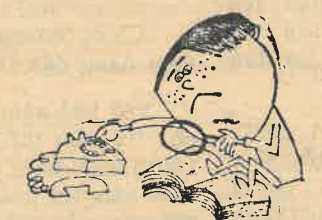
Khi cái nghèo lấp ló ở cửa sổ.

Tình yêu ra đi bằng cửa chính!

Cái cửa ra vào, đối với một người đàn bà yêu một người đàn ông đã có vợ

thật là một thứ khủng khiếp, ta hãy nghe Mai Thảo diễn tả trong Mười đêm ngà ngọc:

«Người đàn bà ở trong căn nhà này, và Châu mất đi cái quyền được gõ cửa, được bước vào. Nàng bị đẩy ra ngoài. Cái sự thật kia đầy giấc mộng này đi khỏi, không cho đối diện» Vậy thì cái «quyền gõ cửa» nhà một người, nhất là người đó lại là một quý vị phái yếu đầu phải là chuyện dễ dàng như ta tưởng!



Cái hộp đó có nắp làm nóc. Cái nóc dùng để che những giọt nước mắt của trời khóc nhân thế nham nhở, để che cái nóng

trong cơn thịnh nộ của Thượng đế. Bây giờ nó còn có một công dụng trong thời chiến, đó là dùng để che tên bay đạn lạc, che miếng hỏa tiễn Nga hỏa tiễn Trung cộng.

Cái nóc là một tượng trưng cho cái gì thượng đỉnh.

Dột từ nóc dột xuống. Con không cha như nhà không nóc.

Cái nóc cũng liên quan tới vấn đề chọn chồng của các em:

Chim khôn đậu nóc nhà quan.

Gái khôn tìm chồng có xế, vì la.

Cái nóc thời xưa tượng trưng cho sự bảo vệ quốc gia, vì vậy các chiến sĩ đều được đeo một chữ V lớn ngược. Ngày nay, lon trung sĩ của Hoa Kỳ là những chữ V lớn ngược là vì thế. Lon Giao chỉ sợ bắt chước Mỹ nên làm thành các mái nhà lớn ngược!

Tùy theo vị trí, kiến trúc, công dụng mỗi cái hộp lại có một cái tên riêng.

Nếu cái hộp đó được quét vôi trắng phau thì gọi là «Tòa Bạch Ốc» nhưng đó là danh từ mà Việt Nam Cộng Hòa sai. Còn mấy anh vẹt lại gọi xò là «Tòa nhà trắng». Nếu cái hộp đó có những cái mái như ngực của Marilyn Monroe, hay như cái lồng bàn che ruồi của Giao chỉ thì gọi là Điện Cẩm-Linh. Trong hai cái hộp này, có những tay tổ chuyên môn bày trò chơi tình nghịch làm chơi với thế giới nhiều phen!

Những cái hộp có góc thì thật là rắc rối, phiền toái. Nếu cái hộp đó có 5 góc thì gọi là Ngũ giác đài. Vẹt lại gọi đều là «Tòa nhà năm góc». Nếu cái hộp đó có 8 góc lại kinh khủng nữa. Hộp 8 góc ở đường Lê Văn Duyệt. Cái hộp đó gọi là «Nhà đá». Cự Thủ Tướng Trần văn Hương đã nhờ được ở trong nhà loại đó nên mới có hứng làm nên những văn thơ toé khói, di dòn, kiểu «lăn tăn» kiểu «gãi háng» đó. Nhà đá cũng là cái mà các anh chính khứa thường nêu ra để khoe thành tích của mình với dân đen mỗi khi ra ứng cử.

Đó là sơ sơ vài loại hộp thứ góc, thứ king size của thế giới. Bây giờ tôi xin trở lại bàn đến những cái hộp chính

cổng An nam, chính cổng Giao Chỉ, chính cổng Đại cổ vẹt.

Nếu cái hộp đó được đặt giữa một thảm cỏ xanh mướt có suối nước phun tóe lên trời, có trục thẳng lên xuống, có giây kềm ngoài bao vây, có lính gác đẹp trai, ăn mặc sạch sẽ, đi đi, lại lại thì cái hộp đó gọi là Dinh Độc Lập.

Nếu cái hộp đó đặt trước họng súng đại liên đen ngòm của hai chiến sĩ mặc áo trận rằn ri ở đường Tự do, ấy bên là «Nhà hát tây», trong đó có các quý vị dân biểu, nghĩa là dân biểu gì làm đó, chui ra chui vào, cãi nhau toé nước bọt, lo việc nước đến quên cả «trả bài» cho bà đầm!

Nếu cái hộp đó đặt ở bờ sông thì gọi là Hội trường Diên Hồng hay là «Tòa nhà trên» cũng vậy.

Nếu cái hộp đó mà trước mặt có bà đầm bịt mắt, một tay cầm kiếm một tay cầm cân, cái cân trông thật thẳng bằng, ấy là tòa nhà «vết v» ngất ngư rồi đấy. Đây là tòa án. Từ tòa nhà này đến tòa nhà đá không bao xa. Khi bạn bị đưa ra chơi ở cái nhà này, nếu không có «xin» thì «đi tàu xuất» là cái chắc. Đôi khi để tiền trên cân của bà đầm, cân cân cũng lệch. Trong trường hợp cân không lệch, chắc chắn bà i sẽ lấy kiếm phang cho

bạn một cách rất bay bướm.

Nếu cái hộp đó, có những đứa con nít mở mắt nhìn đời lần đầu rồi khóc thét lên vì kinh hãi thì gọi là nhà hộ sinh. Cái hộp nổi tiếng nhất, bự nhất gọi là hộp Từ Dũ.

Nếu cái hộp đó làm bằng đá hoa có khắc chữ thọ, chữ vạn hay thánh giá thì gọi là nhà mồ. Phó tông Thống Nguyễn cao Kỳ đã từng tuyên bố là ông sẽ cho bất cứ kẻ nào định làm chuyện ăm ở bản thù cho phần đất Giao Chỉ này nghỉ mát vĩnh viễn trong những căn nhà xinh xắn đó đặt tại nghĩa địa Mạc đỉnh Chi.



Nói một cách triết lý, thì con người dù lớn dù nhỏ, dù đẹp dù xấu, tai to, mặt bự, dù học rộng tài cao, cũng đều từ cái hộp kiêu Từ Dũ mà ra rồi bẻ mạt cuộc đời tại căn nhà bằng đá.

Nếu những cái hộp đó đặt ở ngã ba khoai lạc, thì gọi là nhà thía, nhà chứa, nhà của «Chị em ta» Hồi còn Tây mũi lõ, nhà thía được gọi là «nhà đỏ» vì Tây bắt treo đèn đỏ ở trước cửa. Kiểu hộp

tương đối đồ nham nhở hơn gọi là «Hộp đêm» trong cái hộp này bạn hôn hít, sờ soạng, nhảy nhót, bay bướm là lướt. Còn một kiểu hộp mới xuất hiện từ hồi có quân đội đồng minh vào an nam đó là sờ nách ba, ở đây khách trả tiền uống và có quyền sờ nách, sờ đùi đầm Giao chỉ.

Nếu bạn khoái tóc kiêu Yul Bryner và thích mặc robe màu nâu, màu vàng màu xám, thích gõ mõ bạn có quyền chui vào cái hộp gọi là «nhà chùa», hoặc nếu bạn khoái để tóc mặc robe đen, thích hát thánh ca bạn có quyền chui vào cái hộp gọi là «nhà tu». Khi bạn chui vào hai cái hộp này, bạn không có quyền được vì vút là lướt nữa. Vậy hãy suy nghĩ thật kỹ trước khi chui vào hai loại hộp này. Cũng xin bạn chớ trốn lính để chui vào đó vì như thế là có trọng tội đối với trời đất, đối với Chúa, với Phật!

Nếu những cái hộp được chồng chất, đè lên nhau thì gọi là building hay cao ốc. Nếu những cái hộp phía trước có để chân dung của vị chó Tây, chó Đức thì gọi là villa. Nếu cái hộp đó có sổ nhà dài như sổ tề-lê-phôn thì gọi là nhà bình dân, nhà của phó thường dân. Nếu cái hộp đó có treo chữ House for rent ấy là nhà chỉ cho Miêu thuê mà thôi...

CHUYÊN IN :

danh thiếp, thiệp cưới, lịch mạ vàng, phong cảnh... 1970

RẺ - ĐẸP - MỸ THUẬT

CƠ SỞ ÁN LOÁT NGHỆ THUẬT

196, VÕ TÁNH — SAIGON — Đ.T. 90.570

Kể ra thì còn nhiều loại hộp làm, nhưng tôi muốn mô tả loại hộp thích hợp nhất cho chủ đề số này, ấy là cái hộp của dân ABC.

Thật khó mà tả cái hộp của phó thường dân, vì loại hộp này được làm bằng những chất liệu không có ghi trong sách vở kiến trúc nào hết, ngay cả lối kiến trúc của nó cũng tự do vô tả.

Nó có thể là một cái nhà dưới là gạch, trên là gỗ, trên cùng là tôn. Nó cũng có thể là một cái hộp tạo bằng những mảnh sắt phá từ những thùng đồ của Mèo, vì thế có những căn nhà còn mang chữ Mèo trên tường như Coke, Pepsi Cola...

Tuy nhiên nó có những điểm chung, trước hết là nó được dựng lên trên những bãi đất hoang, ngõ ngách lung tung không ra cái hệ thống gì cả. Người «chung sống hòa bình» với chuột, có mùi rác thay cho mùi hoa công viên, có ruồi muỗi kêu vo ve để thay cho tiếng kêu vu vu êm ả của máy lạnh. Số nhà thì dài lê thê như số tô lô phân hay số quân 8 số. Mùan nắng thì những căn nhà đó

là những cái lò nướng bánh mì, về mùa mưa thì những căn nhà đó bông bênh trên mặt nước trông thơ mộng như những căn nhà ở Venise! Những căn nhà đó ở những đường phố có những cái tên rất dấm dớ, lấm cầm như Da bà bầu, Vườn chuối, bàn cờ Tiềuula, Chuồng bò, Vườn bầu...

Khi có một nhà nào nghe cái lương cổ nhạc thì đương nhiên căn nhà đó biến thành một cái phòng thông tin cho cả xóm. Khi có một cuộc cãi lộn hoặc thối nhau, đương nhiên các đương sự biến thành những tài tử rất xuất sắc cho bà con lối xóm coi chơi vừa hấp dẫn gây cấn, lại không phải trả tiền.

Đề cho bài viết được zui zẻ, tôi bèn đến nhà mấy chị em cô bạn của tôi ở cái hộp loại này để «đấu láo».

Tôi xin giới thiệu với quý vị gia đình của Lynch Lan. Lynch Lan là chị cả 19 tuổi, rồi đến Thanh Lan, 18 tuổi, rồi đến Thúy Lan 17 tuổi, rồi đến Thu Lan 16 tuổi, và sau rốt là Hùng 15 tuổi. Ông bà già các cô Lan này

đều là công chức loại mini.

Tôi đến nhà Lynch Lan vào buổi sớm vì biết rằng ông Bô và bà Bô của Lan đều đi làm, như thế «đấu láo» được tự nhiên và «loạn» hơn. Tôi nói là loạn hơn vì tất cả các cô Lan này đều rất Tây phương, Tây phương không phải hippies hay «bà chời».

Nhà của Lynch Lan là căn nhà xây gạch ở phía dưới và cất thêm bằng gỗ ở phía trên, cái mái thì lợp bằng tôn Đài loan. Căn nhà rất xinh xắn, và linh động với màu sắc của những bông hoa giấy



và những chiếc jupe màu nồn chuối, màu vàng phôi ở phía trên. Căn nhà trông ra ngay một bãi rác cao như núi Phú sĩ ở Nhật bản. Lan vẫn thường gọi mùi rác là mùi nước hoa Lanvin. Lâu lâu đi xa các cô Lan vẫn thường nhớ cái mùi đó.

Lynch Lan mời tôi lên gác để thưởng thức cái nóng mà nàng gọi là «căn nhà đặt ngay trên đường xích đạo», Thu Lan thì gọi là «The house of the rising sun». Trên này là kinh đô, là vương quốc của mấy cô Lan, thằng Hùng không được bén mảng lên nếu không được cấp giấy phép. Bây giờ Lynch Lan đây nấp chiếc cầu thang lại. Chúng tôi ngồi đấu láo trên những chiếc thùng sữa có sơn màu op art, có vẽ một vài bông hoa hippy. Chỗ bàn

học của Lynch Lan có treo hình của Audrey Hepburn vì nàng giống Audrey.

Thấy tôi nhìn lên bàn học của nàng, Lynch Lan chợt mỉm cười bí mật, cặp mắt Bambi của nàng loé lên một niềm vui bất chợt đầy tinh nghịch. Nàng tới bàn học rồi kiễng chân lên kệ sách rút ở sau mấy cuốn sách một bao Kool rồi mời tôi hút.

— Dạo này Lan cũng hút thuốc.

— Không, phải nói cả tụi Lan cả khóm Lan hút thuốc mới phải!

— Nghĩa là Lan cho cả Thu Lan hút nữa?

— Đúng đấy anh ạ. Tụi em đều hút cả, đề khỏi đưa nào mách đưa nào, vì tất cả đều là Eva cả. Tất cả đều tội lỗi cả. Thanh Lan góp chuyện.

Tôi thầm nghĩ lối giải thích của cô bé thật hợp lý.

Tôi rút quẹt ra châm thuốc cho Thúy Lan và Thanh Lan. Tôi mời hai cô Lan còn lại, nhưng hai cô bé đều lắc đầu nói là chỉ hút vào những chiếc, nhất là đêm mưa buồn mà thôi.

Bây giờ thì con chó Gina đã thức dậy, nó chạy đến bên Thu Lan, con bé ôm vào lòng, con chó thì chiếc lưỡi hồng nhỏ xíu liếm lên má Thu Lan. Thu Lan tát yêu nó.

Bây giờ thì Lan có thể kể cho anh chuyện lấm cầm xung quanh một căn nhà ABC như anh định viết bài kỳ này.

— Trước hết Lynch Lan kể cho anh nghe về chuyện con quý Gina này đây. «Gina cô bé hư hỏng».

— Tại sao Lan lại gọi nó là «cô bé hư hỏng»?

Ở xóm tức lấm anh ạ! Hôm rồi tụi em đang

thơ

phạm-ngũ-yên

vương-tân

TẠ ƠN TÌNH YÊU

Tặng B.N
V.T

Anh xin tạ ơn tình yêu
Những cánh thiên thần
Cho anh bay bổng
Sống là chết mãi đi
Mỗi ngày một quên lãng

Anh xin tạ ơn em
Cho anh được làm người
Bết thế nào là nhớ thương
Bết thế nào là đau khổ

Anh xin tạ ơn cuộc sống
Có hoa hồng sinh nhật
Có bánh ngọt tình yêu
Có nụ hôn bờ ngõ

Anh cũng xin tạ ơn chiến tranh
Cho anh những đêm canh thức

Cho anh những đêm hỏa châu
Những đêm pháo kích
Đề thấy sự sống thật vô lượng
Tình yêu thật vô cùng

Anh sẽ làm những bài ngợi ca
Nói về những đợt nắng sớm mai
Nói về những búp non lộc mới
Nói về những nước biển trong xanh
Nói về những người yêu nhau
Môi hồng quần quít

Anh sẽ làm những bài ngợi ca với ngôn ngữ mới
Cho những tình nhân của cuộc đời
Biều lộ nhớ thương
Trong đêm vắng anh sẽ là tiếng dế kêu than
Và những giấc mộng đẹp
Của tình yêu sớm mai

Chiến tranh vẫn còn ngoài cửa ngõ
Đêm đêm B.52 vẫn ném bom
Và trong cơn suồng sã của dục tình
Chúng ta vẫn còn giết mình
Chưa biết ngày mai sẽ ra sao

Đời người như thế đó
Anh cố làm tên hề của sân khấu vắng
Nhấn nhò cười đùa
Nhưng nước mắt cứ tràn ra
Ngợi ca đời đi
Tình yêu đẹp lắm
Cho anh xin một nụ cười

Nụ cười có nước mắt tình yêu
Nụ cười bay bổng tuyệt vời

Vương tân

BIỂN ĐÔNG TRỜI HỒNG

Anh yêu em quá đời
Yêu không biết chừng nào
Yêu không thể nói

Anh yêu ngón tay
Yêu từng ngón chân
Nhớ nhung mái tóc
Thèm hôn nét kẻ lông mày

Yêu dáng em đi
Yêu hơi em thở
Mắt em hiền hậu như mì
Môi trái đang mùa chín đỏ.

Yêu em quá rồi
Xuân biếc lòng anh chợt có

Em như biển đông
Như mặt trời hồng
Mặt trời rực rỡ
Biển đông thì thăm

Anh yêu em rồi
Yêu em quá đời
Như xanh lá cỏ yêu đời
Như suối yêu nguồn khe gọi

Anh khẽ gọi em
Vang trong đầu vắng
Gọi em là nắng
Hay là mây thu
Là tơ trời trắng
Hay áo sương mù

Mai hời hoa mai nở đẹp
Mai hời sao mai lóng lánh
Tay em vừa khép
Anh hôn một trái ngon lành.

Tóc mai trên má đỏ
Đầu cành sao mai nở
Buổi sáng nhìn lên trời
Tìm hồng xao xuyên nhớ!

(TT 3/6/10/69)

ĐỊNH NGHĨA DANH TỪ

Một người Mỹ học tiếng Việt, đọc báo thấy hai chữ «chịu chơi» không rõ nghĩa, bèn hỏi một nhóm giáo sư tại hội Việt Mỹ, đang dự họp hàng tuần.

Người thứ nhất trả lời: «Lúc anh về nhà và thấy vợ anh trong tay một anh khác, anh bắt tay hắn và nói «xin lỗi ông nhé» thế là «chịu chơi» đó.

Người thứ hai có vẻ đứng tuổi kinh nghiệm hơn phát biểu ý kiến:

«Không phải thế. Nếu anh về nhà và gặp vợ anh đang âu yếm một người khác, anh nói «Xin lỗi ông nhé, ông cứ tự nhiên cho» thì anh là «chịu chơi».

Ông giáo sư thứ ba vuốt râu: chậm rãi nói:

«Theo tôi thì thế này mới đúng. Anh trở về nhà. Anh thấy vợ anh đang nằm với người khác. Anh chào nói: «Xin lỗi ông nhé. Ông cứ tự nhiên cho» «Người kia vẫn tiếp tục ôm vợ anh, thì chính «hắn» mới là «chịu chơi».

học bài trên này, chợt thấy tụi con nít reo ầm lên rồi chúng hoan hô như coi đá banh. Tụi em biết chắc là xảy ra chuyện gì rồi. Tụi em quái đó đầu trâu mặt ngựa lăm anh ạ. Khi em ghé mắt qua khe cửa nhìn xuống dưới bãi rác. thì thấy con Gina với bộ mặt thật ngây ngô, trông nó cũng có vẻ mắc cỡ chẳng khác gì tụi em. Chắc anh đã hiểu tại họa gì đã xảy đến cho Gina rồi chứ gì?

Tôi gật đầu mỉm cười.

— Tụi em tức quá nhưng chẳng đưa nào dám ra, cứ vờ như không

có chuyện gì xảy ra. Rồi khi cái màn ướt át đó qua, con Gina chạy vội lên gác. Tụi chúng em vừa muốn tát cho nó mấy cái vừa thương hại nó. Thu Lan ức quá ứa nước mắt, rồi nó bế ngay con Gina xuống nhà tắm: hi hục tắm ngay với nước ấm và xà phòng Camay anh ạ!

Câu chuyện số 1 mà Lynch Lan vừa kể làm tôi nghĩ tới một đoạn văn rất dí dỏm của Đoàn quốc Sĩ trong Tình Yêu Thánh Hóa:

«Dân đô thị phải tỏa ra sống rộng rãi với thiên nhiên! Ở giữa thiên

nhiên, đóng phân trâu, phân bò rửa ra dưới nắng mưa và cỏ chỗ đó xanh mướt. Em thấy sáng sủa con chó cái của nhà bác bên cạnh ra đường, mấy con chó đực nhảy lên, các bà mẹ trong hẻm vội kéo miết lũ con vào nhà, sợ chúng phải nhìn một cảnh bỉ ổi. Nếu sống giữ thiên nhiên rộng rãi thì nơi này con gà sống với con gà mái, nơi kia con chó đực với con chó cái, trong bụi cây đôi chim, ngoài bãi cỏ đôi bướm, người ta sẽ thấy đó là điều dĩ nhiên.

Sống giữa thiên nhiên như tắm giữa sông rộng, dục dục vừa tắm vừa tiêu tiện

mình cũng thấy chẳng có gì là gớm cả, thiên nhiên bao dung hết, tha thứ hết, cặn bã nhỏ nhen lắng xuống và tan biến đi trong cái khoáng đạt mênh mông của thiên nhiên».

Sau câu chuyện «Cô bé Gina hư hỏng» tôi đưa ra một đề nghị:

— Bây giờ như thế này mỗi người phải kể một chuyện về căn nhà ABC, nếu đều hay cả thì anh sẽ chịu một chậu nhạc Jo Marcel chiều thứ bảy này,

Thu Lan thêm: — Phải thêm một chậu Givral nữa cơ.

— Được! thế Thu có chuyện gì không?

— Có chứ. «La piscine» Piscine này không có nam tài tử đâu... mà lại hay hơn cả Alain và Romy nữa cơ.

— Nghe hấp dẫn thật. Thế Thu kể đi.

Thu kể «La Piscine» của nàng bằng mắt và những ngón tay thon nhỏ.

— Anh biết không, phòng trên này của tụi em trưa nóng kinh khủng.

Nhưng tụi em thà ở trên này còn hơn xuống dưới nhà để nghe tụi quái đó nó la hét và đánh bài. Anh có biết không, chính chị Thúy Lan chị ấy đạo diễn phim này đấy.

Thúy Lan từ nãy ngồi im lặng trong góc phòng đọc tiểu thuyết trinh thám bấy giờ mới lên tiếng.

— Con nhỏ đó xạo để lấy châu Jo đấy anh ạ. Đừng tin nó.

— Anh không tin em cứ kể và em cứ đi nghe Jo, em cứ ăn kem Givral. Em kể tiếp nhé. Như anh thấy đấy, cái mái tôn này được tụi em đặt tên là «Con mèo cái trên mái tôn nóng bỏng», nghĩa là nó nóng khủng khiếp anh ạ. Nhưng từ hồi chơi kiểu La Piscinetụi em «chống nóng» được một phần nào. Phim này cũng sexy lắm anh ạ. Xin lỗi anh nhé. Trưa

nào tụi em cũng đóng cửa sổ, rồi cả bốn đứa thay quần áo, mặc quần áo tắm rồi trải chiếc chiếu nylon xuống sàn. Tụi em nằm song song. Đứa thì học bài, đứa thì đọc roman, đứa thì ngủ. Cứ chốc chốc tụi em lại lấy cái bình nước để phun quần áo phun hết lên người y như là vừa mới ở piscine lên ấy. Thật là thú vị. Người đang nóng mà được những bụi nước đó xịt lên thì thật tuyệt. Thế đấy, trưa nào tụi em cũng đóng phim này.

— Nghe phim của em giản dị nhưng sexy hơn phim của Alain đóng nhiều chỉ tiếc rằng không có ai là khán giả cả.

Lynh Lan mắng tôi :
— Ông này lại sắp bậy bạ rồi đấy!

Đề phá không khí, tôi hô âm lên và kéo Thanh Lan vào cuộc:

— Bây giờ đến lượt Thanh Lan kể đi.

Mắt Thanh Lan chợt dịu hẳn xuống như một bóng lá cây. Lan mơ mộng nhìn lên trần nhà suy nghĩ rồi nhìn thẳng vào mắt tôi. Mỗi nàng chuẩn bị cho ngôn ngữ, làm mỗi trên cong như một cặp cánh hải âu màu hồng:

— Em kể cho anh nghe một chuyện thật

thơ mộng đó là chuyện: «Bốn thiếu nữ của kinh thành Venise». Ngày xưa, có bốn chị em tuyệt đẹp và dễ thương ở kinh thành Venise với những căn nhà bằng bích như những con thiên nga trên sông nước. Khi cả bốn chị em cùng đi trên một cái Gondola mũi cong, thì cả bốn cùng như những cái chằm đẹp nhất trên sông. Những chiếc Gondola khác với những chàng trai thật dễ thương cúi gập người xuống, dạo lục huyền cầm, hát những đoạn tình ca đẹp nhất sang thuyền của bọn chị em rồi hôn gió sang thuyền... Rồi, rồi, thôi bí quá anh ạ. Em định nói là khi mưa to, ở khu nhà ABC thật khó anh ạ. Anh biết không... Khôi hài lắm. Anh biết tại sao dạo này tụi em lại thích mặc mini không?

— Chịu.
— Anh chịu là phải, là biết điều, là thông minh lắm, vì làm sao mà đoán nổi.

Cả khóm Lan mỉm cười.
— Anh biết không, tụi Lan mặc như thế để nhớ hôm nào phải lội nước về nhà không có ướm jupe hay robe. Mặc áo dài ta dù là mini cũng đến tội.

Anh cứ tưởng tượng ra cũng thấy nó khôi hài đến độ nào, tụi em nhiều khi xấu hổ đến phát khóc. Đằm gì mà tay cầm dép, cầm giày lội nước như điên! Hôm nào đang chơi ở nhà bạn mà thấy mưa là phải ù té mà về, hoặc khi có ai đến chơi mà trời mưa thì phải đuổi khéo để khỏi phải đi thăm Venise. Tụi em cứ chê Má và Ba là tại sao khéo chọn chỗ thơ mộng như vậy! Này nhé ở cạnh nhà thì nó núi Phú sĩ. Khi mưa thì căn

nhà thành căn nhà ở Venise. Tụi em còn làm reo là chừng nào không dọn nhà ra chỗ khác, là cả bốn chị em sẽ «ở vậy» vì cưới «quê» lắm, anh cứ tưởng tượng cô dâu như thế nào. Chị Lynh Lan đề nghị với má là nếu chị lấy chồng, ngày cưới phải chọn vào ngày có mưa lớn, rồi đóng Gondola để rước dâu cho nó thơ mộng.

Như thế đám cưới đó sẽ không kém gì đám cưới ở Venise anh ạ!
— Nghe được lắm.

— Bây giờ đến lượt Thúy Lan đi!

Thúy Lan kéo lọn tóc lên trên để lộ chiếc gáy cho gió lùa mát cổ, rồi chột nằng bỏ xuống, những lọn tóc đỏ xuống như một cái thác mẫu huyền. Thúy Lan chum môi suy nghĩ.



— Rồi, em sẽ kể tiếp câu chuyện về kinh thành Venise đó là chuyện «ông Bộ trưởng bộ Dẫn thủy nhập điền» Anh biết không, nhà em có hai ông Bộ trưởng. Ba em là bộ trưởng Bộ lao động, nghĩa là làm lữ suốt ngày. Còn thằng Hùng được phong làm Bộ trưởng bộ trên.

Có lẽ phải gọi nó là «Bộ trưởng Bộ dẫn thủy xuất gia» mới phải. Anh biết không, ở xóm này, sau cơn mưa hoạt động không thể tả được! nghĩa là mọi người, nhất là liên bà con gái, phải cong mông lên mà tát nước ra khỏi nhà. Tụi em ngượng muốn chết, nên sau phải là

thằng Hùng giữ công tác đó. Nó gọi công tác đó là Mission Impossible, và cứ mỗi lần nó tát nước là tụi em phải góp cho nó mỗi đứa 10 đ. Thằng quái đó độ này giàu lắm vì gần như chiều nào cũng mưa! Mùa nắng thì ông bộ trưởng này rách lắm. À, gần hết mưa rồi anh nhỉ, thật may hết chỗ nói... Ở nhà quê người ta mới tát nước chứ, ai lại học trường tây, trường đầm gì mà cong đít lên lấy chậu tát nước thì chịu sao nổi. Tụi em vẫn bị mẹ mắng luôn về cái tội không chịu tát nước đấy anh ạ. Thật là khổ vì nước vì nhà. Bà huyện Thanh Quan hồi xưa đắm ở cái nhà kiêu này lắm anh nhỉ, vì thế bà mới làm thơ:

Nhớ nước đau lòng con cuộc cuộc.

Tôi quay sang Lynh Lan nói:

— Từ nãy Lynh Lan nghĩ xa hơi lâu rồi đấy, bây giờ đến lượt Lan kể tiếp đi. Lynh Lan lấy giọng khôi hài:

— Bây giờ tôi xin kể hầu quý vị chuyện «Tất đèn tìm sao»

Thu Lan kêu âm lên: Chuyện nào của chị Lan nghe cũng gây cảm cả.

— Anh biết không, ở cạnh nhà em có mấy ông quân y mới thuê. Lynh Lan nói nhỏ hẳn lại, chắc để cho nhớ có mấy anh chàng ở nhà khỏi nghe thấy.

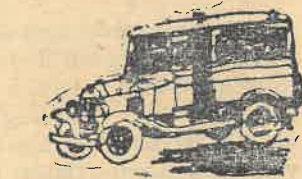
— Mà anh biết đấy, mấy ông quân y là hay tò mò, hay nghiên cứu về cơ thể lắm. Một đêm em thấy bên đó tất đèn, rồi thấy có nhiều tiếng giày đi xuống cầu thang. Lúc đó em đang ngồi học, còn Thúy Lan đang mặc quần short, nó khoái mặc quần short lắm, nhưng chỉ được mẹ cho mặc ở

nhà thôi. Thấy Lan được tụi em bầu là người có thân hình cân đối nhất, vì nó chịu đi piscine lắm anh ạ. Em trở lại chuyện «tất đèn» nhé anh. Sau khi tất đèn em nghe như có tiếng dầm chân không rón rén lên cầu thang. Em áp tai vào vách tường gỗ thì nghe thấy có tiếng thì thầm. Tối hôm đó tụi em họp ban tham mưu để đối phó với mấy anh gián điệp Quân Y đó. Đêm sau tụi em thi hành kế hoạch «Tất đèn tìm sao». Tụi em tất hết đèn đi rồi mỗi đứa một cục nhựa đường, tụi em dò những chiếc lỗ nhỏ siêu lộ ra qua khe vách vì ánh sáng bên phòng mấy anh chàng đó chiếu qua những chiếc lỗ đó anh ạ. Đấy, tất đèn tìm sao là vậy đấy hay không anh?

— Cũng được lắm.

Thúy Lan chưa đến lượt nhưng nằng hăm hờ lắm. Thúy nói:

— Đề em kể chuyện «Bà già Bạo cho anh nghe». Anh đừng kể cho ai, mẹ biết được mẹ mắng chết. Bạo là tên mới của mẹ em đấy. Ngay Ba cũng không biết đâu. Chuyện như thế này, một hôm tụi nhóc con tụ họp trước nhà em chơi bài cào, chửi thề om xòm bảo mãi không được tức mình. Mẹ em



mới lấy cho một thau nước rón rén ra gần cửa để đến ao một cái. Tụi nó hoảng hồn chẳng biết cái gì cả chạy tung mỗi đứa một phía. Thế là dầm bạc tan. Có đứa kêu âm lên: «Bà già B 40

khiếp quá» Tụi em và Me nghe thấy vừa tức vừa buồn cười vì cái tên tụi nó đặt cho Me em tuyệt và đúng quá. Thau nước đó đúng là một quả B40 anh ạ!

Cả chum Lan cười gập cả bụng lại, tôi cũng vui lây.

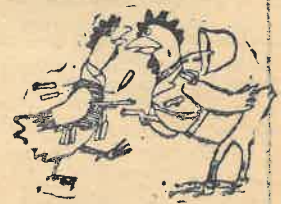
Thu Lan kể tiếp, giọng vẫn say sưa như câu chuyện đầu tiên nàng kể:

Sau đây em kể cho anh nghe một loại hấp dẫn hơn «Combat» đó là chuyện «Vũ khí âm thanh». Anh biết không cạnh nhà em có một bà chịu tụng kinh niệm Phật đến phát ghét. Sáng nào bà ta cũng thức dậy gõ mõ đọc kinh âm cả lên như khoe mình mộ đạo. Vì không dám động đến vấn đề tín ngưỡng tụi em rón rón, nhưng mới đây bà ta chả nề hàng xóm gì cả, sáng nào thay vì đọc kinh, bà ta vắn máy ghi âm thu những bài tụng kinh ở chùa ồm ồm lên. Thế là tụi em xin phép ba mẹ phản công. Mới đầu ba mẹ cũng ngại nhưng sau chịu không nổi vì phải thức dậy sớm quá ba mẹ chấp thuận cho tụi em «phóng» ra cuộc phản công. Cuộc hành quân được đặt tên là «Stéreo». Một sớm khi tiếng kinh vừa nổi lên, tụi em đã chuẩn bị tác chiến từ lâu.

Em được dành quyền ấn nút, thế là, một bản thánh ca vang lên, mặc dầu tụi em không đi đạo, nhưng cứ thích lấy nhạc của bên đạo chơi lại bà ấy. Thế là thánh kinh hòa với kinh phật nghe chẳng ra cái thống chế gì cả. Bọn em vừa hồi hộp vừa buồn cười anh ạ! Thế mà thành công đấy, hôm sau bà ta mở Volume nhỏ hơn nhiều. Tụi em khoái chí tự khoe nhau

một chữ Rex cuối tuần mừng cuộc «hành quân âm thanh» chiến thắng vẻ vang đó.

Tôi chắc chị em Lan còn rất nhiều chuyện muốn kể cho tôi nghe, nhưng gần đến giờ về của Ba Mẹ các nàng, tôi bèn xin kiếu và hẹn cuối tuần đến «xách» các nàng đi Jo. Trước khi về tôi hỏi câu cuối cùng:



— Thế nhà trong mơ của các cô như thế nào? Thu Lan nhanh nhẩu đáp: Nó phải như một cái võ ốc giảo dị. tính lạng lạng như một nữ văn sĩ Hoa Kỳ đã diễn tả trong cuốn Tạng Phàm của trưng dương í anh ạ! Một ngôi nhà gần biển, có gió, mặt trời, chim, hoa, lá, nước và sự tĩnh lặng. Nhưng dù căn nhà kiêu nào cũng vậy, cần phải có những con người yêu nhau ở trong đó, vì không có tình thương, tình yêu, mỗi căn nhà chỉ là một nhà tù, hay nói theo nhà văn Doãn quốc Sỹ trong truyện «căn nhà hoang»: Khi đuổi nhau ra khỏi tâm hồn, mỗi người chỉ là một căn nhà hoang.

Tôi bắt tay bốn Lan, ra cửa còn ngoái lại một lần chót, mắt tôi lại gặp những chấm màu hạnh phúc của dàn hoa giấy, của mấy cái jupe, của những màu môi ánh mắt của cả khóm Lan đó.

CỬU LONG HOÀN VÕ DĨNH DÂN

Đi xa, Chúc đêm Lao lực nhiều.

Bổ huyết, Dưỡng tâm, Trạng thận

K.N. 541-20-11-63



LẬP ĐỒNG

● truyện trùng-dương

1

Cuộc tranh luận ngưng lại nửa chừng khi một người trong bọn chợt ngoảnh nhìn ra ngoài trời kêu lên :

— Trời sắp mưa ! May quá...

Không ai hiểu tại sao chữ «may quá» lại được thốt ra. Cũng chẳng ai buồn tìm hiểu. Họ cùng im lặng và ngược nhìn trời. Từng cụm mây đen vần vũ, như một đoàn quân hung bạo lùa gió đập tan những tia nắng quái buổi chiều. Một vài người trong bọn đứng dậy cáo từ nói chạy đi có việc. Những người còn lại ngồi đợi cơn mưa tới, có lẽ vì họ cũng chẳng biết đi đâu, làm gì.

Những buổi chiều như nhau. Ngần ấy khuôn mặt vây quanh một chiếc bàn nhấc lại những tin tức xảy ra trong ngày mà ai cũng đã đọc qua hay nghe thấy, biết được. Ngần ấy vấn đề đưa ra không lối thoát. Thời tiết đôi khi cũng thay đổi phần nào câu chuyện bằng vào những hồi tưởng, những mơ ước về một đời chuyển đi xa vẫn hoàimộng chưa thực hiện được (với ý nghĩ : miền là ra khỏi thành phố này). Như buổi chiều hôm nay với cơn mưa gọi mùa đông trở về trong trí tưởng.

Thèm làm một chuyến đi xa ghê. Hôm nào phải tổ chức đi một tuần cả bọn chứ ?

Một tuần ít quá. Nửa tháng mới đủ.

Thì cứ đi, nửa chừng, người nào muốn về cứ việc lẳng lặng về, người nào muốn ở lại thì ở lại.

Đi vài ngày thì cũng phải thu xếp công việc cả tuần trước...

Đi thì phải đi có đôi, chứ đi một mình hay mấy thằng với nhau, chán bỏ mẹ !

Mỗi kỳ lập đồng mình đều có một kỷ niệm không biết kỷ này có gì đây ?

Lập đồng ! Miền Nam làm quái gì ra có tiết lập đồng mà đời !

Thì cứ tạm cho là như vậy đi. Chết ai chưa ? Sao khó vậy.

Người ta thường ở một chỗ và nghĩ và thêm về một chỗ khác...

Lập đồng ! Nhớ những ngày lập đồng ở ngoài kia chỉ lạ...

oOo

Nàng cảm thấy ngột ngạt. Ngột ngạt bởi nhiều cái 1 lúc. Bởi không khí đầy khói thuốc và tiếng người trong quán được vây phủ bằng những khung cửa kính. Bởi những điều đã được nhắc đi lập lại nhiều lần. Bởi những khuôn mặt thân yêu mà quá quen thuộc. Bởi một thứ tình yêu cảm nín đến mơ hồ. Bởi cuộc sống nặng nề đôi khi, ngòm ngòm đôi khi, huyền bí đôi khi. Bởi những linh hồn uất nghẹn hồn tử theo gió vật mình vào cây cối bên ngoài khung cửa kính nhìn bọn người sống như những hình nhân đã chết song đầy đủ yên ấm bên trong. Dù cùng chung những uất nghẹn hồn tử mang mang. Bởi sự tù hạp nơi đây. Bởi những chân trời, những bờ bến lạ bên ngoài những đường biên giới.

Bởi những chốn đã biết. Bởi những nơi đã cảm thấy mà chưa được đặt chân, chưa được khám phá.

sự giới hạn của kiếp người và sự không cùng của cuộc sống.

Nàng vừa cảm thấy trống rỗng, vừa cảm thấy úp.

Nàng rời bàn đứng dậy như người sống trong mộng du, như kẻ vừa nhấp ly rượu mạnh ; dù sự kích tảo đến trong suốt.

Trời sắp mưa, đi đâu bây giờ ?

Nàng cười lắc đầu, cáo từ, không giải thích.

Gió thổi tung mái tóc quện vào mặt, vào cổ nàng.

Gió thổi tung những tà áo quện vào người vào ống chân nàng. Nàng không tỏ ra một cố gắng chống trả giữ gìn mà buông dài thả lỏng thân thể tâm hồn trong không gian. Nàng thầm nghĩ nếu mình cứ tiếp tục như thế này liệu mình có sẽ được bay bổng như mây, hay ít ra được như cánh lá khô bay lả tả và bị cuốn hút trong hơi gió ? Đường như mình đã cười mà không thấy phải cố gắng vận dụng đến những bắp thịt ở trên mặt.

Đường như mình đã bước mà không phải cố gắng vận dụng đến lớp thần kinh trên óc sai khiến cho bắp thịt dưới chân làm việc.

Một chiếc lá khô lia cành...

2

Người mẹ mở cửa thấy nàng, kêu lên :

— Đi đâu mà ướt nhẹp thế này ? Sao không trú ở đâu đợi ngớt mưa rồi hãy về ? Lại cảm cho mà xem.

Nàng lấy khăn tắm rồi vào phòng tắm, sau khi nở một nụ cười cho mẹ an lòng.

Tôi muốn bé lại năm, mười tuổi, hay hơn thế nữa, dù tôi vẫn không ngớt yêu hiện tại đau thương, với những bạn bè, người yêu, bề tấc, mâu thuẫn, say sưa, tỉnh táo, khát vọng, sự tù túng, ngột ngạt và ý nghĩ về những bờ bến lạ. Để sự săn sóc của mẹ trọn vẹn. Để tôi không cảm thấy sự săn sóc hiện tại của mẹ là vô ích, bởi cái đối tượng săn sóc là tôi chẳng đáng gì, chẳng đáng gì với những điên rồ, vô lý, mâu thuẫn, mơ hồ. Như cánh lá khô mà tôi đã giả đóng vai trong cơn mưa buổi chiều vừa qua.

Con đã đắm mình trong mưa và nghe tiếng cười tưởng tượng như muốn phá vỡ thân thể mình, mẹ ạ. Phải thấy rằng mình muốn vỡ tung đến nơi, mới thấy được sức chịu đựng đồng nhất của những chất đã cấu tạo nên thân thể mình — ôi cái thân thể tội nghiệp mà lì lợm của tôi ơi, ôi mẹ ơi, người đã ban cho con một thân thể, người đã cho thức ăn cho cái thân thể đó phát triển nẩy nở đến cái mức tối đa của nó. Con đã quên cái ơn đó trong bao lâu rồi nhỉ ?

Mãi đến buổi chiều hôm nay, đứng giữa trời mưa, con chợt nhận ra điều đó. Do đâu, con đã tự hỏi ?

Đường như con đã nhìn thấy một cánh lá khô rơi cành, đảo lộn nhiên vòng trong gió bị mưa quất đập nhiều phen, và cuối cùng thì cánh lá đặt mình nằm yên dưới gốc cây, kẹt trong một đám rêu khiến những giọt nước không cuốn trôi nó đi được nữa,

và gió cũng không có cách nào nhấc bổng nó lên được nữa. Con bắt gặp mình suy nghĩ. Rễ cây đã đem nhựa sống cho lá, lá phát triển đến khi khô héo rụng xuống cội. Và con thấy rằng phải trở về, phải trở về. Đường như con đã nhớ một lần mẹ đã nói với con với một giọng hết sức bình thần, đầy vẻ chờ đợi : Mẹ sống giỏi lắm là năm bảy năm nữa mà thôi... Con mơ hồ, lúc đó, thấy một cái gì cự mình thức giấc trong con. Cho đến khi đắm mình trong cơn mưa chiều nay, con hiểu cái đó là cái gì rồi. Đó là sự chết chờ đợi ở ngưỡng cửa cuộc đời mà lâu nay tuổi trẻ đã làm con quên đi mất, mà những bản khoản tìm kiếm đã làm con sao lãng đi mất ; cũng như những lúc con đã tự hủy hoại thân thể mình bằng rượu, thuốc, suy nghĩ, nổi loạn, bằng thuốc lá, rượu, cà-phê, thức đêm, bằng những dự-tính trời biển để rồi đối mặt với thực tế ngạo-mạn, bằng sự hồ hững đối với thân xác đã nhiều lần được mẹ chăm lo, bú mớm, chải chốt, vuốt ve.

oOo

Người mẹ ngạc nhiên thấy người con gái, trong bộ đồ ngủ, đến ngồi bên chân mình, dụi tóc vào đầu gối mình, tựa như ngày nó còn bé tí teo, và cất tiếng hỏi mình những câu mà ngày xưa mình vẫn thường hỏi nó.

Mẹ cần gì, mẹ ? Mẹ muốn gì, mẹ ? Mẹ có ao ước gì không mẹ ?

Không, mẹ chẳng cần gì nữa. Không, mẹ chẳng muốn gì nữa. Và mẹ chẳng còn ao ước gì nữa. Chỉ có cơn bệnh tê thấp làm mẹ khổ sở. Chẳng người già nào tránh khỏi. Mẹ chấp nhận như thế. À... mà mẹ có một điều ao ước cuối cùng là chiến tranh đừng giết các con trai của mẹ, để khi mẹ chết, mẹ được đồng đủ các con đưa mẹ đến nơi an nghỉ cuối cùng...

Chỉ có vậy thôi sao, mẹ ?

(XEM TIẾP TRANG 57)

Mẫu giáo Bách Thảo

(178 Chi Lăng Phú Nhuận)

- Điều khiển do bà Trần văn Kha (n. d. Lê thị Mão)
- Tốt nghiệp Đại học Genève về khoa Mẫu giáo.
- Đã phụ trách lớp Mẫu giáo kiểu mẫu trường Sư phạm được 10 năm.
- Chương trình Pháp hoặc Việt.
- Dạy theo phương pháp tiến bộ, Montessori và Decroly. Có đầy đủ học cụ. Có bàn trù.



17

Nhã thức giấc giữa không khí tĩnh mịch, nằm co ro trong chăn, nhìn ánh sáng lơ mơ ngọn đèn ngủ, đoán chừng trời bên ngoài chưa sáng tỏ, những giọt sương mai còn nguyên vẹn trên cành, bụi đường chưa xôn xao bốc lên theo sự hoạt động của ngày. Nhã trở mình úp mặt xuống gối. Nàng muốn đắm mình trong cơn tịch mịch, lặng lẽ trên một thứ nhung lụa lười biếng của trí tưởng, muốn các tế bào lắng xuống trong những giao động nhỏ nhoi, mắt hẳn kích thích của lửa hay bão. Những phút đầu ngày của Nhã thường vẫn thế. Và mỗi buổi sáng sớm, nàng như được tắm mát bởi giờ phút nhẹ nhàng đó: những kỷ niệm êm ái trôi về, những ước mơ nhẹ nhàng lướt đến, thực tế chung quanh như lui bước ra xa, xa hơn; mọi tiếng động như có một cõi khác để gây hấn. Buổi sớm mai. Tất cả sự vật lờ lờ nhưng là một lờ lờ riêng rẽ huyền bí.

Người con gái thường có giấc mơ thật đẹp lúc trời gần về sáng. Cơn mơ giữa lim dim ngủ. Cơn mơ chung chạ giữa thực và ảo.

Nó như nhuộm một phần hơi hám của dục tính, nhưng thực sự nó không bao giờ có dục vọng và da thịt trần tục. Người con gái sẽ cuộn mình với chiếc gối ôm, nói khe khẽ với mình, lúc về sáng, cười duyên dáng với mình, hôn lên tay mình, mân mê lấy da thịt mình; lúc về sáng, người con gái tự ru mình bằng trí tưởng phong phú của mỗi người: sẽ có người tình đi ta đi chơi, sẽ có rừng xanh cho ta nghe gió, sẽ có biển cho ta nằm soãi, mình hít thở khí trời, sẽ có tất cả, lúc về sáng, cơn ngủ ngùi và niềm hân hoan tràn ngập.

truyện dài của
cung-tích-biên

KỂ TÔI SAU

18

Nằm trong đêm về sáng là không nằm trong thực tế, đã vút bỏ thực tế ngoài kia, ở đây được ru bởi quá khứ hay bởi vẽ vời chỗ ngày hôm sau. Nhã nhớ ngày qua của mình tưởng những sớm mai lần lượt sẽ tới trong đời. Những sớm mai nào nữa đây, khi thức giấc người chồng tóc đã bạc phơ, con cái đã đàn lũ, chúng nó có những nhu cầu riêng tư đời sống chúng nó; và Nhã, chỉ là một bà mẹ già nua: Tuổi thơ đã trùng trùng cách biệt, bao năm qua vô tình luống sâu vào sinh kế, những khó khăn đời sống đã làm trán nhăn nheo, tóc ngả màu, kỷ niệm dày đặc, âu lo vây kín, nay ra như cái hoa hương dương giữa một buổi chiều, cúi xuống từ tạ một ngày, giữa không gian tím ngắt. Thời gian là cái giấy vô hình nối kết đời gái với tuổi già: có phải ta đã bỏ ta đi, có phải ta đã hóa thân để những đứa con khôn lớn, có phải như thế không? đêm đêm nằm nghe từng cơn hao hụt trí tưởng, nghe máu chạy xôn xao, rồi lạnh nguội dần, máu yếu từng cơn và sẽ dừng lại như giọt mưa cuối mùa, cành lá chết.

Nhã thu mình. Vọng tưởng về quá khứ chính là hình dung ra một ta tóc bạc da mồi buổi già nua. Ngẫm nghĩ đến hạnh phúc chính là ta quần quai với đờn đau không đâu nhưng có thực. Đi giữa đường phố cây cối hai hàng đồ bóng chính là ngày lạc loài thê thảm giữa bãi vắng tịch liêu. Sống ở đây những ngày sắp đến tưởng như những ngày còn lại. Bất lấy niềm vui chính là kết nối vào đời mình những tiêu tan khôn lường: nghĩ mà thương cho mình, một

19

đời sống với phản trắc, những phản trắc có ngay trong tất cả những bản chất.

Thời dậy đi con sáng rồi. Nhã ơi, dậy đi con. Nhã nghe tiếng mẹ nàng gọi ngoài cửa phòng. Nhã còn nghe cả tiếng xe cộ vọng lại từ xa, Sống lâu trong thành phố người ta quen với từng tiếng động của từng loại xe, nhưng lúc này nàng không còn phân biệt sự khác nhau giữa chúng nó, tiếng động. Tất cả âm thanh kia chỉ là những tiếng nhạc: thứ nhạc thời vào đời sống nàng hơi ảm áp xa lơ. Nhã cho tay tat ngọn đèn rồi quay mình trở lại, lim dim hai mắt trong một giấc ngủ thêm.

Tiếng mẹ nàng đi xa theo hành lang, hình như bà ta gọi người tài xế lo xe cho bà đi công chuyện đầu đó. Có tiếng máy hát từ phòng bên, đầm ảm với giọng âm thanh nôi, một bản nhạc tiền chiến. Chắc bà đã thức dậy. Ông ta thích nhạc tiền chiến lắm. Ông thường nói ngày xưa ông có quen biết với một số người làm văn nghệ nổi tiếng nay họ trở thành những cán bộ Hà nội. Ông nh c lại nhiều kỷ niệm cùng những văn nghệ sĩ hồi cùng học tại trường Quốc học Huế. Nay theo giọng lịch sử nước đã cách chia hai hàng.

Mỗi lần ngồi nghe những bản nhạc xưa ông bố nàng thường châm một bình trà, hít từng hơi thuốc, đôi mắt đưa lơ đãng ra ngoài trời rộng. Có lần ông than van: thơ nhạc họ còn đây nhưng đời sống của họ đã thực sự chết. Có lần ông nói với Nhã:

« Những người làm văn học nghệ thuật là những kẻ được sống muôn đời. Họ hơn chúng ta chỗ đó. Như Ba đây, dù Ba có làm đến chức vụ gì đi nữa, sau khi trở về với đất cát không ai còn nhớ đến Ba nữa. Nếu có đấy chỉ là một bất đ c dĩ. Riêng những nghệ sĩ, họ sống mãi mãi với những đứa con tinh thần của họ. Người đời sau hãnh diện khi nhắc đến tên họ, hãnh diện khi đi ngang qua một nơi mà trước kia người nghệ sĩ đã đi qua. Chúng ta muốn nghe trong không gian, cái đời sống của chàng nghệ sĩ đã đắm ướt, sót lại trong đó.»

Những lúc đối thoại như thế Nhã thương Ba nàng vô cùng. Nàng nhìn vào đôi mắt sâu thẳm, vầng trán rộng trên một khuôn mặt tươi tắn sung túc của Ba, Nàng hỏi.

«Sao ngày trước Ba không trở thành một nghệ sĩ. Có thể Ba viết văn làm thơ hay lắm.»

«Không phải thế đâu con. Không phải bất cứ ai lớn lên có chút ít thiên phú trong người là trở thành nhà văn nhà thơ. Không phải thế đâu. Hình như người làm văn nghệ có cái thất vọng riêng tư, cay đắng với chính mình, người nghệ sĩ là một hoàn toàn tan vỡ, bệnh hoạn trầm trọng, trừ đứa con tinh thần anh ta để lại là không tan vỡ, không bệnh hoạn mà thôi.

Thêm vào đó mỗi người hình như có một cái duyên với đời: xuất hiện đúng môi trường, đúng lúc khai hoa nở nhụy. Ngoài ra biết bao người đã từng nguyện dâng hiến đời mình cho nghệ thuật nhưng rốt cuộc không được gì.»

20

«Theo con, người có tài thì không thể mai một. Lịch sử không thể quên anh ta.»

«Đành vậy, nhưng con cũng phải hiểu rằng lịch sử không là một ghi chép toàn diện những gì đã xảy ra. Thêm vào đó một con người có may mắn với đời sống vật chất là một người không thể trở thành một nghệ sĩ chân chính. Tài năng anh ta sẽ bị hao mòn tức khắc khi anh ta no đủ. Trí tuệ anh ta sẽ lười biếng khi anh ta mãi vui mình trong những thứ hạnh phúc do tiền tài hay từ mọi phía dục vọng đưa tới. Như Ba chẳng hạn, Ba không trước Ba không vào trường hành chánh, Ba không là một công chức ưu tú, không có nhiều bổng lộc, Ba chỉ sống lang thang như bác mây trong đồn điền biết đâu bây giờ...»

Nhã yên lặng. Nàng không nói gì thêm, sợ khơi dậy một vết thương. Cho hay, ở đời, ai cũng mong muốn trở thành một nghệ sĩ, Ba của Nhã đã mang một vết thương trầm trọng từ bao nhiêu năm nay, ông bị đóng khung trong gia đình, bị hạnh phúc lôi kéo, bị địa vị đè lên chính mình; sống với thực tại như thế mà hồn theo đuổi một giấc mơ xưa. Họa chăng một kiếp khác: ông ta hứa với nàng thơ như hứa với một người tình yêu dấu chẳng được cưới nhau trên cõi đời này,

Nhưng theo Nhã, giấc mơ của Ba quả là một giấc mơ dễ thương nhưng quá quắc. Mọi người chúng ta đều ngày ngày đi trên đường cây hai hàng của nắng soi rọi, đêm đêm ngủ trong bóng tối với mộng mị hơi thở bay quanh, chúng ta thường thường sống với núi cao mây khói, với nước chảy theo sông, tóm lại chúng ta đều như những nghệ sĩ, nghĩa là chúng ta lờ lờ trên trái đất, cõi trái đất mà đi, bởi theo thời gian mà ngắt ngưỡng với khoái cảm từng giây giờ, nhưng chúng ta mãi mãi không bao giờ như họ: chẳng bao giờ chúng ta là chàng thi sĩ hay anh văn sĩ.

Bởi tuy họ cùng chúng ta vui sướng hay đau lòng dưới bóng nhạt nguyệt, nhưng sự thụ hưởng về thiên nhiên họ khác chúng ta: một vùng trăng chiếu trong lòng chúng ta chỉ là một vùng trăng của vũ trụ, nó có đó và phả bày những gì tâm thường nông cạn. Nhưng vùng trăng chiếu đến trước mặt gã thi sĩ thì nó trác ẩn, nó phiêu du trăm nghìn phía khôn lường, vùng trăng nhuộm thấm bởi nỗi xao xuyến của hân ta, trăng có tiếng hát, có lời nỉ non, theo hân ta, trăng có bước đi, có điệu cười ngây ngất, có nỗi sầu thâm hay vui mừng sâu xa, theo hân ta, trăng còn được gọi bởi một tâm hồn kỳ bí, lọc qua tâm thức siêu việt, thoát ra từ một thứ trí tưởng quá sâu thẳm, đến với một thời khắc không gian hư ảo, trăng chạy vào trong trái tim của hân, qua máu của hân, rồi trăng bốc lên theo những gì mà gã thi sĩ khắc nhỏ ra.

Mùa thu đến với chúng ta chỉ là một mùa heo may lá vàng, chúng ta có buồn với từng giải mây trắng, từng chút sương rắc hạt bồn chồn, họa hoàn chúng ta có ngửa mặt than van vì dĩ vãng trong phút

giấy nào đó chạy về; tự trung, tất cả chúng ta đều có những phản ứng tâm thường trước thời tiết. Nhưng mà, à, một gã nghệ sĩ, han ta thấy mùa thu có ảo ảnh kỳ dị, thu mặc thứ áo vàng của lá, thu cười với giọng sông trắng bạch già nua, thu là gã mục đồng thổi sáo với tầng mây trắng là đà hay thâm thấp dưới chân trời tím ngắt; gã thi sĩ thì không ăn uống được, vì gã có hơi thu để nhấm nháp qua ngày, gã không ngủ được vì đã có tiếng thu chảy về hằng đêm theo kẻ lá đầu nguồn, gã không làm gì được hết vì thu vô tận đã đoạt mất linh hồn gã; và chàng thi sĩ thay vì sống với người chung quanh đây gã say sưa với những gì thật mờ ảo; thay vì ngày bước đi trên lối đá bụi vàng gã đi đâu trong mây mờ khói tử, thay vì đêm ngủ với cái trần gian chật chội này, gã đã để hồn theo những vì sao, thứ vũ trụ đại hải ngoài kia đang che khuất bởi mùa thu bất nhân thất đức, và gã buồn. Cái buồn cao quý thể nhân không thể có. Và gã hát, tiếng hát tuyệt vời mà chính trong đời gã không thể diễn đạt đến lần thứ hai; nó như thể Phật hay Chúa, chỉ có thể đạt đến gốc rễ một lần, chỉ có thể bị đóng đinh một lần. Rồi thôi. Nghìn thu là mãi mãi,

Đến những anh làm văn, những anh họa sĩ vẽ vời, hay những anh nhạc sĩ ra tấu những khúc nhạc làm đau lòng cả đến chiếc lá vô tri kia cũng thế. Họ là những người tìm được cho đời mình một thứ tôn giáo, một thứ tín ngưỡng riêng lẻ: họ có tín đồ là đá cuội, là sương đêm, là con chim vô danh bạt ngàn, chợt một đêm mà quai nào đó bay ngắt ngưỡng về gọi trên đầu họ một tiếng bất thường, là thiếu nữ trinh nguyên, thứ thiếu nữ chưa chìm đắm vào khoái lạc trần tục đầm đìa dục tính, là cái chớp núi xanh ngắt một sớm nào đó có ánh sáng le lói chiếu. Tất cả đến với họ, được ca hát say sưa dưới một cung cách kỳ diệu của ngôn ngữ không hề giải nghĩa được.

Họ là thế đấy. Còn chúng ta, chúng ta chỉ là những người, thứ người quá tầm thường, bị vây quanh bởi những lo nghĩ thấp kém. Vòng trăng đã chết trong lòng anh thương gia vì anh mãi bận rộn tính toán cho vụ buôn bán sáng hôm sau. Mùa thu đã chết ng t trong hồn anh công chức vì anh thấy mùa thu mùa đông là thứ mùa bê bối củ lần, đi làm việc anh phải mang áo lạnh, sau ngày đi làm việc về anh ta phải bận lau chùi chiếc xe hơi hay chiếc xe gắn máy của anh ta, à còn những thứ âm thanh trác tuyệt của vũ trụ như tiếng lá tiếng gió, tiếng chim, tiếng giọng nước len lõi thì làm gì lọt vào tai của những anh chàng mà đầu óc chật ních những lo toan tính vụ vật cá nhân anh ta. Tất cả những gì đẹp nhất của vũ trụ đều là vô nghĩa đối với những tâm hồn khô cứng. Tất cả những gì mờ ảo cần đến sự mặc khải hay linh cảm tuyệt vời đều không đáng chú ý với loại người trong thành phố chạy vạy chúng ta.

Nhiều lần Nhã ngồi thăm lặng nghe Ba nàng nói,

những tự sự đời mình. Nhã góp ý, cố tránh né đề may ra Ba nàng bớt đau lòng. Nhưng chính trong giây phút này Nhã lại đau lòng.

Trong gia đình Nhã có một sự gì không ổn. Dưới đời sống phong nhã, dưới bề mặt đầm ấm sung túc này dường như có một cơn bão nào đó sắp dấy lên. Một cái gì tan vỡ sắp tràn đến. Cái biệt thự này, ngôi vườn này, chiếc xe hơi lộng lẫy này, một ngày nào đó sẽ được dự luận định nghĩa chủ nhân nó.

Nhã thấy Ba hay bồn chồn vẩn vơ. Đấy chẳng phải là không nguyên do. Ông nhớ những bề bạn xưa, nhớ những kỷ niệm đã qua trong đời mình, phải chăng là một cách làm khuấy khuấy những lo âu hiện tại. Ông tự ru ngủ mình bằng quá khứ để rồi mặc kệ, cái thực tế này nó ra sao thì ra.

Từ sáng đến giờ Nhã trở dậy ngồi trước cái bàn phấn nghĩ quanh đi quẩn lại ba chuyện vụ vợ: các anh chàng nghệ sĩ thì có gì mà lý luận. Thế mà mỗi khi chìm đắm trong một suy tưởng nào thì khó mà Nhã thoát ly tức khắc với nó.

Bây giờ thì tiếng máy hát phòng bên đã tắt. Ba đã đi làm việc. Ông vẫn thường dùng chiếc áo màu trắng đơn giản và chiếc cà vạt nhạt màu, ngồi trong chiếc công xa màu xanh, ông hay lui ông «pip» và ngồi nơi băng trước với người tài xế chứ không ngồi băng sau, cái loại chủ nhân của ông.

Nhã đưa mắt qua cửa sổ, chiếc công hai cánh đã đóng lại, chắc má lại đến sông từ sắc rồi. Má với Ba hai trạng thái khác nhau. Ba trầm ngâm, đơn giản. Má thì nói nhiều, ăn vận lấm áo quần, trang điểm chải chuốt, trong tủ áo có đến năm chục chiếc áo dài, hộp son phấn nào cũng đánh đến nửa chừng thì bỏ, đôi guốc, đôi hài nào cũng dùng chừng hai tuần rồi xếp vào xó. Bà ưa tân trang con người của bà lắm. Bố thường hoài niệm về quá khứ. Còn mà thì không bao giờ để ý đến ngày hôm qua. Mặc dù ngày hôm qua bà có thể thua cả trăm nghìn bạc vào sông từ sắc. Bà nghĩ đến tương lai của bà nhiều hơn: đó là cái tương lai làm sao các phần hồn không phải lố lã, mấy cái áp phe được «qua ải» ngon lành, đó là làm sao con Nhã phải lấy cái anh kỹ sư Mảo già nua củ lần phết thối.

Má thường lý luận với Nhã;

«Con ạ, mày phải nghe lời tao, lấy chồng nên lấy những người đã đứng tuổi, có nghề nghiệp, có kinh nghiệm về đời sống. Con không nên lấy những thằng chồng quá son trẻ. Những thằng đó mai sau sẽ bỏ con và đi lấy vợ khác. Bởi vì trời sinh người đàn bà già nua trước chồng. Đàn ông bốn mươi tuổi còn lăm đào chứ đàn bà cỡ trên ba mươi coi mới đi đong. Mày nghe lời tao, kỹ sư Mảo sau này có địa vị lắm».

Những lúc nghe Má nói, Nhã quay đi ngả khác, nhìn xuống dưới đường nơi các cây cổ thụ mà hàng RMK làm cho nó chết đi, nó khô cành, nó trở một cái gốc tội tình, Nhã muốn chào cái gốc cây khô trên lề đường;

«Chào anh Mảo, anh kỹ sư thân yêu của em?»

Má thường hay lý luận hoài hoài vào cái đầu óc chán ngấy vô tri của Nhã, thứ đầu óc đã bị thằng Tôn cướp mất mang vào quân trường, Má nói:

«Một người tư cách như ông kỹ sư Mảo sau này có thể làm đến chức bộ trưởng, giám đốc. Nó yêu mày lắm. Nó van xin má được nói chuyện với mày, sao mày kỳ dị như vậy. Mày biết không, Ba mày, buồn lắm đó.»

Nhã nghĩ thầm:

«Má ơi, con không phải là một đứa con mất dạy, nhưng tại sao con cứ nghĩ rằng: ông Mảo ông ấy già quá rồi, ông có thể lớn hơn má một vài tuổi kìa mà, ông có thể là tình nhân của Má kìa mà.»

Nhưng mà Ba của Nhã có buồn cho Nhã chuyện gì đâu. Hình như chưa bao giờ ông chú ý đến việc Nhã phải chọn một người chồng. Ông có một quan niệm rộng rãi về tình ái và hôn nhân, Đó, giữa Ba với Má thật là hai trạng thái hoàn toàn khác nhau. Thế tại sao hai người có thể sống với nhau từ thuở nào đến giờ, Cho ra đời anh Thụy, rồi Nhã rồi bốn đứa em về sau.

Bây giờ Ba với Má đều đi làm, đi chơi cả rồi. Hai cái trạng thái đó đã di chuyển ra khỏi nhà. Chỉ còn mỗi mình Nhã và mấy đứa nhỏ trong ngôi biệt thự. Nhã nhìn đồng hồ: mười giờ mười lăm sáng. Nhã nghĩ: giờ này anh Tôn đang ở ngoài bãi, anh nói thứ hai anh đi bãi, trưa ăn bánh mì với nước ngọt, nằm dưới bóng mấy cây còi, gối trên cái nón sắt, ngủ tạm một giấc hanh hanh, Nội cái việc ăn bánh mì với nước ngọt thay bữa cơm trưa đã là chuyện tức cười. Anh Tôn nói có cà ri chứ, nhưng nói cà ri do nhà bếp nấu, khi mang ra tới bãi tập chỉ còn có mỗi một thứ nước loãng với mấy cái xương gà. Mỗi đứa được một chút nước thức ăn long lanh trong gà mèn.

Vị tu sĩ đang giảng về 10 Điều Răn. Khi ông nói đến điều thứ tư «Chớ có cướp của người» ông thấy người đàn ông ngồi gần tòa giảng, nét mặt có vẻ lo lắng.

Đến khi ông nói tới điều thứ bảy «Chớ có ngoại tình», ông thấy người này chợt mỉm cười và có vẻ thoải mái.

Sau lễ, ông đến gần người nọ và hỏi hân sao có cử chỉ lạ lùng vậy.

Người đàn ông ngượng ngùng trả lời rằng: «Khi Cha nói về điều răn thứ tư «Chớ có cướp của người», con chợt nhớ ra rằng con đánh mất chiếc áo mưa. Nhưng lúc Cha giảng rằng «Chớ có ngoại tình» thì con nhớ ngay ra con đã để quên cái áo mưa ở đâu!»

Ông bố anh Tôn đã nhiều lần lo chạy cho anh cái giấy hoãn dịch nhưng anh không muốn. Ông có thể lo gần một triệu bạc để anh được du học, để may ra bữa sau còn nhập vào quốc tịch Mỹ, nhưng Tôn cũng không chịu. Tôn chịu vào Quân trường. Nhưng Tôn xác định với bề bạn:

«Tao nói cho bọn mày biết, không phải tao ham thích bộ áo lính đầu nhè. Tao đi lính là đi thế thôi. Cho qua ngày.»

Có lần ông bố Tôn tìm cho Tôn một cái thể cảnh sát. Ông bảo Tôn, cứ làm cảnh sát trên giấy tờ cũng được, cảnh sát xấu hổ chi, miễn sao mày đừng có ra mặt trận, kẻ cha tụi nó, mình tránh trở được chừng nào hay chừng ấy. Bằng mọi cách mình làm sao sống sót qua cuộc chiến tranh này là được, hèn cũng được, mày nghe lời tao.

Nhưng Tôn không bao giờ nghe lời bố anh cả. Bố anh đã đánh mất niềm tin nơi Tôn: cha của ta chỉ là một điều nhục mạ. Nhiều khi bề bạn khuyên Tôn nên nghe lời bố. Ông ta vẫn có cái lý của ông ta: «hèn cũng được, mày phải rán mà sống cho qua cơn chính chiến kỳ quái này». Đó, bản chất của con người là một thứ chồng chênh giữa bóng tối và sự chết. Và bản năng duy nhất vẫn là làm sao để sống sót. Tàng hình để chui qua mọi khe hở, nếu tàng hình được. Biến tính để sống với mọi môi trường, nếu biến tính được.

Bề bạn đã khuyên bảo Tôn như thế, nhưng Tôn đã mang một cái mặc cảm nặng nề với Bố. Bu quanh mặc cảm đó hình như có một nỗi căm thù hay một sự ghen tức nào đó nơi những kẻ cùng phải với nhau: Tôn nhớ một đêm kia, khi Tôn mới có mười bốn tuổi, Ba của Tôn đã cười hét sặc sụa, và lột áo một người con gái trước mặt anh. Cái thân hình lồ lộ đáng thương kia dán vào mặt trẻ thơ. Hai cái vú nõng thắm kia như cái mặt trời cùng lúc mọc lên trên một căn biển sâu tối. Tôn nhìn bố đang đùa giỡn và giao hoan với một cái thân tượng nữ yểu kiều.

Không phải Tôn ghen tức, bấy giờ, Tôn thương cho người con gái kia tại sao lại có sự dính liú tàn nhẫn với một người đàn ông như thế, bấy giờ, Tôn không nghĩ gì khác hơn là cúi mặt xuống, đi hai bàn chân nhỏ nhoi vào cái sàn nhà cứng nhắc. Có tiếng bố anh quát: «đi ra ngoài chơi, thằng nhỏ, đừng có tò mò, lớn mày sẽ biết.»

(CÒN NỮA)

TỬU QUÁN HƯƠNG GIANG

10, TRƯỜNG QUỐC DUNG - Phú Nhuận (gần đường Cách Mạng, kế Tân Lâm Điều)

ĐẦY ĐỦ CÁC MÓN NHẬU:

- Thịt rừng - heo, bò, nai, tôm, cua, lươn, ếch, cá lóc
- Đầu bắp lão thành đảm nhận
- Nhận đặt tiệc

BƯỚC ĐẦU CHO CUỘC CÁCH MẠNG XÃ HỘI NHÂN BẢN



mỗi gia đình việt nam một mái nhà

nguyễn hữ đông

1.

Những lý thuyết chính trị, những hứa hẹn tôn giáo nói đến nhiều chuyện nên làm. Nhưng cái chuyện đơn giản nhất, dễ dàng nhất lại chưa được làm: bảo đảm cho mỗi gia đình một chỗ ở xứng đáng với phẩm giá con người, và thích hợp với nhu cầu trú ngụ của những người trong gia đình.

Xã hội, quốc gia càng ngày càng đòi hỏi mỗi cá nhân đóng góp nhiều hơn, chịu nhiều trách nhiệm hơn, và do đó cộng đồng đương nhiên cũng có nhiều bổn phận hơn đối với cá nhân. Một trong những bổn phận đương nhiên lớn nhất, và thứ nhất của cộng đồng đối với các cá nhân là bảo đảm một mái nhà cho mỗi gia đình. Quyền mỗi gia đình có một mái nhà phải được coi như quyền tối thượng, đương nhiên, cũng như quyền được sống, được thờ, được nói.

Vạn vật có chỗ trú ngụ tự nhiên. Lời thánh kinh còn nói rằng con chồn còn có hang ổ, chẳng lẽ «con người» không có chỗ trú thân sao? Nhưng hiện nay trong xã hội VN, nhiều người, nhiều gia đình không có chỗ trú thân xứng đáng. Buổi tối, hãy đi một vòng phố. Tình sương hãy đi một vòng phố, chúng ta sẽ thấy mái hiên phố nào cũng có vài người, vài gia đình ăn ở đó,

ngủ ở đó, làm tình ở đó, sống và chết cũng có thể ở đó. Hãy vào tận từng nhà trong các ngõ hẻm, chúng ta sẽ thấy tình trạng cư trú của những gia đình đang có một mái nhà để chui rúc: rất ít gia đình làm sở hữu chủ thực thụ cả đất và nhà. Phần lớn nếu được nhà thì phải chịu thuê đất. Một số nhà cũng thuê, mà đất cũng thuê.

Một số khác sống tạm bợ ngày nào hay ngày đó, vẫn đóng tiền thuê nhà cat cô, nhưng chẳng được một giấy tờ gì chứng minh quyền cư trú của họ đối với người có nhà và có đất.

Thực ra số lớn dân thành phố không đến nỗi phải sống ngoài trời, chịu nắng chịu mưa. Số lớn dân thành phố đều có nhà ở. Nhưng xét đến tình trạng cư trú, quyền cư trú của họ chúng ta mới thấy được sự bi đát và chua xót. Họ là người VN, chính họ, con cái họ phải làm mọi nghĩa vụ công dân đối với quốc gia VN. Trên mọi giấy tờ, sau tên tuổi đều có cước chú quốc tịch của họ là VN.

Vậy mà hiện nay có một số khá lớn những người VN sống trên lãnh thổ VN, dưới quyền cai trị của chính quyền VN lại phải đóng tiền thuê đất thuê nhà, cũng như một thứ thuế khổng lồ nhất, nặng nề

nhất cho những người, những công ty ngoại quốc.

2.

Mọi chính quyền, mọi thế lực, mọi đoàn thể, mọi hiệp hội đứng nói gì, hứa hẹn gì khác cao xa hơn ngoài một mái nhà cho mỗi gia đình VN. Mỗi người VN, mọi người VN khoan tranh đấu cho bất cứ lý tưởng nào to lớn, ngoài cái lý tưởng được làm chủ một mái nhà cho gia đình mình và tranh đấu cho cái quyền mỗi người VN trưởng thành khi lập gia đình đương nhiên được cung cấp một mái nhà, như một quyền công dân đương nhiên, tối thượng, không có không được.

Nếu tính diện tích đất đai, và diện tích, và thể khối không khí của mỗi đơn vị gia cư trên lãnh thổ VN chắc chắn có thể bảo đảm được cho mọi gia đình VN một mái nhà, một đơn vị gia cư xứng đáng và thích hợp. Ở đây, vấn đề cũng tương tự như ở những tài nguyên quốc gia khác: tình trạng phân phối phi lý và bất công cho nên có kẻ thì làm chủ quá nhiều nhà, nhiều diện tích và thể khối cư trú trong lúc nhiều người không có đất, không có nhà, không có nơi cư trú. Ở đây vấn đề cũng không phải là vấn đề kiến thiết, tân tạo thuần túy, mà là vấn đề phân phối hợp lý, theo những tiêu chuẩn đúng đắn.

Trước hết phải gây được cho mọi công dân VN cái ý thức về quyền cư trú của mình, tạo cho mọi người cái quan niệm mỗi công dân đương nhiên được quyền làm chủ và sử dụng một đơn vị gia cư xứng đáng, như là mỗi người sinh ra đời được quyền sinh sống, thở hít không khí. Nếu vì bất cứ lý do nào, một số người bị tước đoạt quyền này thì phải đòi lại, tranh đấu cho bằng được. Bây giờ nếu mọi gia đình VN ở thuê nhà, thuê đất ý thức được điều đó, nắm vững

NHẮN TIN

Các bạn đọc muốn có đủ ĐÔI từ số 1, xin mời đến mua trực tiếp tại tòa soạn, 143-145 Cống Quỳnh Sg. kể từ 1-11-1969

quan niệm đó, không còn một ai đóng tiền đất, tiền nhà cho chủ đất, chủ nhà, thì chẳng cần luật lệ gì, những kẻ thuê đất, thuê nhà cũng đã tự động tư hữu hóa cho mình căn nhà đang ở, và đảm đất đang làm nhà.

Nếu mọi người VN ý thức được như vậy, thì chính quyền dù đứng vào phe nào, phe người thuê hay phe chủ, cũng sẽ bị bắt buộc phải hợp thức hóa tình trạng chiếm cư. Dĩ nhiên nếu chính quyền không hành động thì sẽ có lúc nhân dân VN sẽ tự động làm cuộc cách mạng nhà đất như vậy, và sẽ không thể tránh được một ít xáo trộn. Vậy điều đáng mong nhất, là chính quyền tiên đoán được điều phải xảy ra, và ngay bây giờ tư hữu hóa đương nhiên cho mọi người chưa có một căn nhà, để tránh sau này phải đối phó với một cuộc vùng dậy đòi làm chủ nhà ở của dân ở thuê, ở đậu.

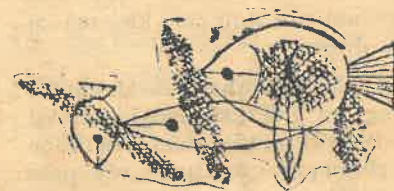
Bây giờ chúng ta chưa thấy một cuộc vùng dậy nào đòi làm chủ nhà ở, vì dân chúng VN chưa ý thức được, chưa quan niệm được quyền làm chủ nhà ở là một quyền tối thượng và đương nhiên. Những quan niệm trung cổ về tài sản và quyền tư hữu vẫn còn lừa bịp được số đông người VN, làm cho họ tưởng rằng đóng tiền thuê nhà, thuê đất đúng kỳ hạn là một việc làm chính đáng, tốt lành, hợp đạo, hợp pháp. Nếu bao giờ dân VN ý thức được, quan niệm được rằng việc thu tiền thuê nhà, thuê đất là một hành động phi lý, vô đạo, tương tự như một hành động bóc lột, thì sẽ không còn có kẻ đi thu tiền thuê nhà thuê đất và cũng sẽ không còn ai chịu đóng tiền thuê nhà, thuê đất. Một cuộc cách mạng nhà đất, đầu tiên phải xướng xuất từ ý thức, từ quan niệm quần chúng, trước khi tiến vào hành động, và thực hiện.

Hiện nay nhờ một số hành động đúng của chính quyền, như luật người cày có ruộng, dân chúng bắt đầu ý thức được, quan niệm được rằng quyền làm chủ nhà ở là đương nhiên, tối thượng, và quan trọng, và ưu tiên hơn cả quyền có ruộng và có việc làm.

3.

Như đã nói, chính quyền đã

tiên đoán được rằng sớm muộn dân chúng nông thôn cũng vùng lên hay đúng hơn đang vùng lên, đòi quyền làm chủ ruộng họ cày, cho nên chính quyền đã sáng suốt tính thực hiện chương trình người cày có ruộng. Chương trình có thể còn khiếm khuyết, nhưng việc nêu lên sáng kiến từ phía chính quyền và do đó đặt những đòi hỏi của nông dân thành quyền đương nhiên và hợp pháp, đã là một hành vi đáng khen. Chương trình này, hành vi này theo luật ảnh hưởng gây chuyển sẽ tạo cho dân thuê đất thuê nhà ý thức và quan niệm về quyền làm chủ nhà mình ở, và sẽ có giá trị một động cơ thúc đẩy dân thuê đất, thuê nhà đòi được hợp thức hóa, tư hữu hóa nhà ở.



Dân thuê đất thuê nhà tự hỏi tại sao người cày có quyền làm chủ ruộng họ cày, mà người ở thuê ở đậu lại không được quyền làm chủ nhà đang ở thuê ở đậu. Từ câu hỏi đó, dân thuê đất, thuê nhà sẽ trả lời ngay rằng họ cũng đương nhiên có quyền làm chủ nhà họ ở, như dân cày có quyền làm chủ ruộng họ cày vậy.

Chính quyền do luật ảnh hưởng gây chuyển, không còn có thể ngăn lại được nữa, sau khi đã có sáng kiến cấp ruộng cho người cày. Nếu chính quyền sáng suốt, biết tiên đoán, sẽ hành động trước khi sự phản nộ và bất mãn của dân ở thuê ở đậu đã chín mùi và bùng lên thành một cuộc khởi nghĩa có mục tiêu chính đáng và rõ rệt.

Chính quyền như đã ca ngợi ở trên, đã biết khôn ngoan và sáng suốt đưa ra dự luật người cày có ruộng, thì chính quyền cũng không thể thiếu sáng suốt trong việc không đưa ra dự luật người ở thuê ở đậu có nhà. Trong luật người cày có ruộng, có khoản trút hữu ruộng địa chủ để cấp cho người cày, thì tất nhiên chính quyền cũng phải tính chuyện trút hữu nhà và đất

của chủ nhà, chủ đất, để cấp cho người ở thuê ở đậu. Việc đối xử với địa chủ, cũng như với chủ đất, chủ nhà, là việc riêng của chính quyền. Người ở thuê ở đậu chỉ cần biết rằng họ được quyền và phải làm chủ nhà họ ở bằng mọi cách, bằng mọi giá.

Đối với người ở thuê, ở đậu, chính quyền cần tư hữu hóa căn nhà họ đang ở, và cung cấp những tiện nghi thành phố tối thiểu cho họ. Trên mặt pháp lý chính quyền cần ban hành sắc luật hợp pháp hóa tình trạng chiếm cư, thuê mượn, và cấp bằng khoán sở hữu chủ cho họ. Nếu chính quyền quan niệm quyền tư hữu của chủ đất, chủ nhà là lớn và tối thượng, thì chính quyền có thể tính quyền trả tiền bồi thường đất và nhà bị trút hữu để tư hữu hóa người ở thuê ở đậu. Nhưng chính quyền có thể coi nhẹ quyền tư hữu của chủ nhà chủ đất, thì có thể tìm một giải pháp dung hòa: chủ đất, chủ nhà nào đã thu lợi trong một thời gian quá lâu (từ 5 năm trở lên) coi như đã thu vốn và lời về quá đủ, nay nhà và đất thuộc công sản quốc gia, và quốc gia sử dụng cung cấp cho người đang ở thuê ở đậu.

Những chủ đất, chủ nhà chỉ mới thu lợi dưới năm năm thì sẽ được hưởng tiền bồi thường trút hữu: cũng 200/o bằng tiền mặt và 800/o bằng trái phiếu, quốc trái, phần hùn trong các công ty quốc doanh v.v..

Nếu chính quyền táo bạo hơn, đứng hẳn về phía dân ở thuê ở đậu không cần vuốt ve chủ đất, chủ nhà thì có thể ra sắc luật «mọi người chỉ được quyền làm chủ một diện tích đất tối đa, một thể khối nhà

Tìm đọc

TÁC PHẨM thứ 10 của nhà xuất bản HỒNG LĨNH

NHỮNG TÂM HỒN CÔ ĐƠN

của THANH PHƯƠNG

Một trong những cây bút phụ nữ nổi tiếng hiện giờ

tối đa là bao nhiêu, ngoài diện tích và thể khối tối đa đó, mọi đất, mọi nhà dư thừa thuộc công sản quốc gia, sẽ được cấp cho người đang ở thuê, ở đậu.

Đặc biệt đối với các Pháp kiều và tay chân Pháp kiều, tôi tớ chính quyền bảo hộ Pháp, tức là bọn quan lại thời Pháp thuộc, hiện vẫn còn làm chủ đất làm chủ nhà, thì cũng như đối với đất ruộng của Pháp kiều và bộ hạ, chính quyền đã truất hữu không bồi thường, nay cũng sẽ truất hữu đất và nhà của họ không bồi thường chi cả, vì lý do chính đáng nhất: quyền sở hữu của họ chỉ là quyền kẻ mạnh, quyền cưỡng đoạt, không chính đáng. Mặt khác, họ đã thu lợi quá lâu và quá nhiều, đã đủ cả vốn lẫn lời, vậy thì nay bị truất hữu họ chẳng thiệt thòi chi mà có quyền kêu ca khiếu nại.

Đối với những chủ đất và chủ nhà người VN, chỉ mới bắt đầu thu lợi từ sau 1954, chính quyền nên dung hòa, và trả cho họ một khoản tiền bồi thường truất hữu như nói trên.

4. Chính quyền có thể sợ rắc rối, phiền phức, nặng nề, làm không xuê, hoặc gây nên những thủ tục rườm rà, chậm chạp, nếu phải đảm trách tất cả công cuộc tư hữu hóa và cấp nhà cho dân ở thuê, ở đậu. Nếu chính quyền quả có sự lo sợ chính đáng đó, thì có thể giao cho những ủy ban nhân dân địa phương đảm trách công việc truất

hữu đất, nhà và cấp lại cho dân ở thuê ở đậu. Chính quyền có thể thành lập một ủy ban hỗn hợp, gồm đại diện chánh quyền và đại diện nhân dân đảm trách công việc này.

Mỗi gia đình, trên thực tế, chỉ có thể cư trú trong một cái nhà mà thôi. Không ai có thể phân thân ra để ở một lúc năm bảy cái nhà. Vậy thì hãy dựa trên tình trạng cư trú tại chỗ, và hiện thời, được chứng minh bằng sổ khai gia đình, để kiểm tra tình trạng cư trú. Muốn kiểm tra số đơn vị cư trú lại càng dễ dàng hơn, chỉ cần đo diện tích và thước khối, là có thể tính thành đơn vị cư trú, rồi so với sổ gia đình, số người trưởng thành độc thân và kết hôn, là có thể làm được một con tính chia khó mà sai chạy được.

Dĩ nhiên chính quyền không thể không lưu ý đến số ngoại nhân tại VN. Đối với những nhân viên thuộc các chính phủ ngoại quốc, các quân đội ngoại quốc đang ở VN, chính quyền có thể chỉ định nơi cư trú, diện tích, và thước khối cư trú cho họ. Nếu họ bằng lòng được với số diện tích và thước khối cư trú trung bình của người VN, thì họ chỉ phải đóng một khoản thuế nhà tương đối nhẹ cho nhà nước VN. Nếu họ muốn ở rộng rãi, sang trọng, thì đương nhiên họ phải chịu thuế nặng hơn. Việc tập trung những ngoại nhân vào những khu biệt cư sẽ giúp cho xã hội VN tránh được nhiều tệ đoan, và cũng giúp cho

chính quyền được dễ dàng hơn trong việc bảo vệ an ninh cho họ.

Lính thì phải ở trại lính, Lính Mỹ, hay bất cứ lính gì, nếu thực tình họ sang VN chiến đấu giúp cho VN thì hẳn là họ sẽ không ngại ngừng ở trại lính được dành cho họ. Một khi họ rời khỏi trại lính, đi vào các khu cư trú VN thì họ được coi như du khách, và không được hưởng được đặc quyền nào hơn du khách ngoại quốc tại VN.

Những công nhân ngoại quốc, bất cứ thuộc quốc tịch nào, bất cứ ở giai cấp và nhiệm vụ nào, được coi như ngoại kiều cư trú tại VN, và chịu những luật lệ dành cho ngoại kiều. Một biện pháp rõ ràng đối với lính ngoại quốc, và công nhân ngoại quốc tại VN còn có giá trị dành lại chủ quyền của dân tộc VN, nhà nước VN, đã bị sút mẻ và rơi rớt khá nhiều, vì chiến tranh, vì tình trạng cư trú bừa bãi của quân đội và công nhân ngoại quốc.

Đối với vấn đề cư trú của lính ngoại quốc, công nhân ngoại quốc, chính quyền phải lo lắng, phải có một tổ chức lo vụ này. Đối với vấn đề cư trú của những người VN, thì chính quyền nên khuyến khích thành lập những ủy ban hỗn hợp «dân chính», gồm đại diện chính quyền và đại diện nhân dân, từ cấp trung ương đến cấp địa phương nhỏ nhất, đảm trách việc kiểm soát và phân phối các đơn vị cư trú.

Những cách thức thực hiện cuộc cách mạng nhà đất thì có rất nhiều, nhưng không cần phải chú ý đến làm gì. Điều chính yếu là mỗi gia đình VN phải đương nhiên được làm chủ cái nhà hay nói tổng quát, một đơn vị cư trú. Mỗi đôi trai gái khi kết hôn cũng đương nhiên được cấp một đơn vị cư trú, như việc cấp giấy hôn thú vậy thôi, không có chi phải rườm rà hết. Mọi người dân VN coi đó như quyền lợi tối thượng của mình, và chính quyền coi việc lo cho mỗi gia đình có nhà ở như nhiệm vụ thứ nhất và lớn nhất của mình, trước cả nhiệm vụ lo việc làm, lo ăn uống. Mọi sinh vật đều biết ăn uống nhưng chỉ có con người biết xây cất và tổ điểm nơi cư trú của mình, theo khả năng, sở thích và khiếu thẩm mỹ của mình. Chưa có nhà ở, thì chưa phải là làm người.

THỢ CÀY



TẠI BALÊ, CÁC ĐỒNG CHÍ ĐÃ CHO CÁC «QUAN VIỆT GIAN» VỖ MỘNG RA SAO ?

chuyện Balê do phóng viên Văn Lương gửi về

Muốn tìm hiểu tại sao một số con buôn chánh trị V.N đã chán cảnh bị cộng sản cho leo cây và tại sao phe cộng từ gần 3 tháng nay đã thả cái mồi chánh phủ lâm thời sập nơi rộng thì phải nhắc lại tấn thảm kịch của các chánh khách lưu vong VN tại Pháp hồi đầu tháng sáu trước đây.

Phe Cộng sản mỗi khi định tung ra 1 đòn tuyên truyền mới thì bọn họ lại bật mí ra 1 chút xiêu dạng làm mọi người phải chú ý mà theo dõi những màn chính yếu tiếp theo. Bởi vậy khoảng 2 giờ chiều ngày chúa nhật đầu tháng tư trong 1 căn gác ở đường Cardinal Lemoine quận 5 Balê, Phạm Văn Ba mập mạp nhân danh trưởng phòng thông tin của M.T.G.P giới thiệu với 1 số cán bộ trí vắn của phe cộng sản 1 người gầy còm là «Đồng chí này mới từ Hà nội qua mang tin sang cho chúng ta biết là Bộ chánh trị của đảng ta đã quyết định đẩy mạnh công tác chánh trị tại miền Nam bằng cách đi theo đúng con đường mà mặt trận giải phóng Algérie đã theo, nghĩa là sẽ cho lập

một chánh phủ cách mạng lâm thời. Việc này đã báo cho B.c Kinh và Mạc tư Khoa biết.»

Sau đó Ba yêu cầu mọi người phải ngậm tung tin là phe Cộng sản s.p có một quyết định quan trọng để cho dư luận chú ý... Và thế là ngay tối hôm đó nhiều cú điện thoại đã nói riêng cho nhau biết là phe M.T.G.P. s.p có quyết định rất quan trọng — Các ngài mới vui chơi tối Chúa nhật về, vội điện thoại hỏi cánh Huỳnh Trung Đồng, Đào Văn Châu của hội liên hiệp Việt kiều thân cộng, các ngài đều được trả lời mơ hồ rằng hình như ở nhà «đang tính lập Chánh phủ hay mặt trận gì đó.» Các ngài đều sáng mắt lên và vội điện thoại loan báo cho nhau. Sáng hôm sau ngài nọ hỏi ngài kia rằng mấy đồng chí độ này có hay lui tới nói chuyện không, ngài nào cũng giả bộ hiện ngang tuyên bố là cũng vẫn có những buổi trao đổi ý kiến đều đều. Ngài nọ nghi ngài kia là đã được phe cộng dòm ngó.

Đến cuối tháng tư thì người ta

bắt đầu thấy các ngài, bỏ cả công ăn việc làm để họp bàn về biến cố chánh trị sắp xảy ra. Ông Auguste Trần văn Hữu là kẻ tin tưởng sẽ đóng 1 vai trò chánh yếu trong biến cố đó. Vì mấy tay liên lạc Cộng Sản thường lui tới với ông. Ông Hữu bèn biểu bà xã đi đặt 1 bữa tiệc Việt Nam với độ tám chục thực khách. Căn nhà của ông tại đường Maurice Barrès kế rừng Boulogne được 1 phen tiếp tân vui vẻ. Thời thì đủ mặt cựu trào Tây. Người ta tới đó để săn tin cũng có, mà để nói xấu ông Trần văn Hữu cũng có.

Sau cái thời gian bị phe cộng sản nhử mồi đó, khoảng cuối tháng năm thì «con sốt» hy vọng được phe cộng sản chiếu cố lên tới tột đỉnh. Trong phiên họp cuối tháng năm của cuộc hòa đàm ở Balê, người ta hết sức chú ý tới 1 câu bật mí trong bài diễn văn của Trần Bửu Kiếm nói rằng phe của y sẽ cố gắng tìm sáng kiến để giải quyết vấn đề VN. Các ngài cười thầm cho rằng trong sáng kiến đó thể nào cũng có vụ các đồng chí để cho các ngài 1 cơ hội kiếm chút danh lợi. Đúng y như người ta chờ đợi, một buổi sáng mùa xuân, tiết trời còn lạnh buốt, báo chí Pháp và Đài phát thanh loan tin từ Hà nội cho biết MTGP đã lập một chánh phủ mà danh sách chưa được biết đích xác. Vậy là cơ hội của các ngài đã đến. Những ngài như Trần văn Hữu, Trần đình Lan, Hồ thông Minh, Phạm V. Huyền được người ta nghĩ là sẽ có chân trong chánh phủ đó. Các ký giả đã bao vây chỗ ở của phe Cộng sản để săn tin, tới buổi chiều thì Trần Hoài Nam và cả Nguyễn thành Lê đều cho biết là sẽ có thông báo chính thức về vụ này, đến sáng ngày thứ ba 10-6-1969 phe

(Xem tiếp trang 46)

GIẤY SỐNG CHUNG

Hôn thú, Thông hành,
Xuất ngoại — Bảo đảm mau
chóng — Liên lạc: G.S.
Lynch 53 Hồng - Thập - Tự
Saigon — Đ.T. 93218

GIAO TẾ
Đoàn xiệc diễn xong buổi cuối cùng và định dời đi nơi khác thì chủ gánh xiệc nhận thấy con ngựa vẫn n trong đoàn đầu. Viên thú y ở đó đề nghị cho con vật nghỉ ngơi mấy tuần lễ, cho nên chủ gánh thu xếp gửi ngựa vào một trại thú vật gần đó.

Ngựa vẫn làm quen với đời sống mới ngay và ngày đầu tiên, nó lần la làm quen với các giống gia súc khác.

Nó đến bên một chị gà và nói: «Tôi là ngựa vằn, còn chị là gì?»

«Tôi là gà.»

«Thế chị làm gì?»

«Tôi cào đất quanh đây và đẻ trứng», chị gà trả lời.

Tiếp tục đi, ngựa vằn gặp một chú bò. Nó lại tự giới thiệu.

«Tôi là ngựa vằn. Thế còn anh là gì?»

«Tôi là bò.»

«Thế anh làm gì?»

«Tôi ăn cỏ, trong sân và cho sữa.»

Sau đó, ngựa vằn gặp anh bò mộng. «Tôi là ngựa vằn, thế anh là gì?»

«Tôi là bò mộng.» — Bò mộng trả lời.

«Thế anh làm gì?» ngựa vằn lại hỏi.

«Tôi làm gì ấy à?»

Bò mộng rống lên, và tung hai chân sau bay bụi cát lên

Sao mày ngu như lừa vậy!

Cởi cái áo pi-da-ma của mày ra đi, rồi tao cho mày biết tao làm gì!

TỔ CHỨC TẠI T.S. 143 CỐNG QUỲNH SAIGON LÚC 19g30 NGÀY 27-10-69 HỘI THẢO KỶ VII

Đội hội thảo

NGƯỜI THUÊ CÓ NHÀ

- CẦN CÓ MỘT ĐẠO LUẬT MỚI GIẢI QUYẾT ĐƯỢC «NGƯỜI THUÊ CÓ NHÀ»
- ĐỒ THỊ PHẢI PHỤC VỤ GÌ CHO THỊ DÂN, VÀ THỊ DÂN PHẢI CÓ NHIỆM VỤ GÌ TRONG PHÁT TRIỂN ĐỒ THỊ
- NHỮNG ĐẠI DIỆN DÂN KHÍ TRANH CỬ THÌ CẦN PHÉU DÂN NGHÈO, KHÍ TRÚNG CỬ THÌ QUÊN MẮT DÂN NGHÈO !

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : Thưa Quý vị, Lương công chức quân nhân dù cao cách mấy cũng không thể dành dụm để mua được căn nhà. Nếu đi thuê được một căn nhà tạm ở được cho gia đình và cho chính mình, thì mức thuê cũng còn cao hơn số lương.

Trong khi đó hầu hết dân thành phố thuộc thành phần quân nhân, tiểu công, tư chức, lao động. Phần lớn chưa làm chủ nhà và cũng không thể làm chủ 1 căn nhà trong tương lai nếu không có 1 giải pháp mới. Thứ mà chính họ là thành phần nông cốt, những người trực tiếp phục vụ, sản xuất, đóng góp vào việc xây dựng chỗ ở.

Một khi chưa thỏa mãn được những nhu cầu thiết thân, làm sao họ yên tâm phục vụ ? Và việc tham gia củng cố chế độ chỉ còn là một khẩu hiệu cho vui khó có kết quả cụ thể nào.

Đồng thời nói đến nhà ở, không thể không nghĩ đến các tiện nghi như điện, nước, đi lại, trường học, chợ búa, bệnh xá, giải trí..

Một vấn đề khác nữa đi kèm với nhà ở là nhu cầu giải quyết công ăn việc làm. Không thể quan niệm được nhà ở lại biệt lập với khu sản xuất, hoặc là chỉ nghĩ đến nhà ở mà không nghĩ sản xuất.

Ngoài ra đừng quên rằng chúng ta phải giải quyết vấn đề nhà ở trên các nguyên tắc chính trị căn bản của

chế độ phù hợp với Hiến Pháp quốc gia. Không thể xét vấn đề người thuê có nhà như một cuộc đấu tranh giai cấp, không thể hy sinh nguyên tắc căn bản của chế độ để làm việc mỵ dân nhất thời.

Nhìn toàn diện như trên, mới giải quyết được nhu cầu nhà ở và các nhu cầu của người ở trong nhà, và qua đó, giải quyết được công việc phát triển đô thị trên cả hai mặt kinh tế và nhân văn.

Như vậy, để giải quyết cho «người thuê có nhà» chúng ta có hai công việc song hành.

— Thứ nhất là với cách nào để người đi thuê nhà có thể làm chủ căn nhà hoặc là trả giá thuê vừa phải.

— Thứ hai là đề nghị những kế hoạch xây cất thêm nhà trả góp...

Chúng ta sẽ xét vấn đề một cách kỹ lưỡng và đề nghị những giải pháp tốt...trước khi có những hành động tích cực khác có thể giúp người thuê hay người chưa có nhà mau làm chủ một căn nhà...

VÕ TÔNG : Tôi thấy rằng, về khía cạnh chuyên môn, vấn đề gia cư chỉ là một bộ phận của toàn bộ vấn đề đô thị. Chúng ta không thể giải quyết vấn đề gia cư như là một vấn đề chính trị mà không nghĩ đến những khía cạnh kinh tế và nhân văn khác..

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : Rất đồng ý... chúng ta

Thành phần tham dự	
KHÁCH	TÒA SOẠN
những chuyên viên được mời với tư cách cá nhân	● NGUYỄN HỮU ĐỒNG đặt vấn đề
● K.T.S. HUỲNH VĂN NHU tổng thư ký, kiến trúc sư đoàn	● ĐỖ QUÝ TOÀN
● K.T.S. VÕ TÔNG chủ tịch, kiến trúc sư đoàn	● ĐỖ NGỌC YẾN
● PHẠM HẢI HỒ luật gia	● LÝ ĐẠI NGUYÊN
● G.S. TRẦN PHI HÙNG giáo sư thiết kế đô thị đại học kiến trúc	Ngoài ra, ban tổ chức có mời một số các dân biểu, nghị sĩ như ông Phan duy Tuệ tổng thư ký Hạ viện, các ông này đều nhận lời nhưng đến phút chót, có thể vì mắc đánh xi phé, hoặc đi chuồng chó, các vị này đều không tới.



K.T.S. Võ Tông, K.T.S. Huỳnh Văn Nhu.

không thể cất vấn đề gia cư ra khỏi vấn đề phát triển thành phố. Và khi nói đến kế hoạch thiết kế một đô thị chúng ta không thể nào quên được nhiệm vụ của đô thị đó... thành phố chính trị, thủ đô văn hóa, thành phố kỹ nghệ...vấn đề gia cư của mỗi thành phố đó chắc hẳn khác nhau...

Nhưng hiện nay, trước tình trạng vật giá ngày càng leo thang, tiền kiếm được hàng tháng của người dân trung bình trở xuống tức là đa số. Tuyệt đối dân chúng khó đủ để tiêu dùng, làm thế nào có thể trả được tiền thuê nhà — mà như đã nói — thường cao hơn tiền lương — như thế giải quyết việc người thuê có nhà «là 1 việc cấp bách...» là việc chính trang đô thị trở nên quá ít quan trọng trong hàng chục năm nay .., khó hy vọng thấy thực hiện sớm được. Cái khó khăn của chúng ta là phải giải quyết những vấn đề thiết thân có tính cách giai đoạn một mặt, và mặt khác là sửa soạn những giải pháp lớn hướng đến tương lai nhiều hơn...

VÕ-TÔNG : Như vậy chúng ta chỉ thu hẹp, chỉ nói đến một vấn đề gia-cư ở trong thành phố.. nhưng dù sao ngay cả với những biện-pháp hành-chánh cấp thời để giải quyết cho tình-trạng dở sống dở chết của những người ở nhà thuê cũng phải nằm trong một kế-hoạch lớn, và ch c-chấn không rí ngược lại những chương-trình chỉnh-trang và phát-triển thành-phố...

HUỲNH-VĂN-NHU : Theo ý riêng của tôi... tôi nghĩ rằng trước những vấn đề đặt ra do những nhu cầu thiết thực và cấp bách như vấn - đề gia - cư hiện nay tôi đề nghị một cách thảo luận như thế này, trước hết chúng ta nói đến tình trạng, nhà cửa hiện nay, những nguyên nhân và hậu quả của tình trạng đó, và cuối cùng là đề nghị những biện pháp giải quyết cụ thể.

ĐỖ QUÝ TOÀN : Chính trị...và chuyên môn...

...Tuy cũng ở trong tòa soạn, nhưng tôi có ý kiến khác với anh Đồng...tôi cho đây là một vấn đề nặng chính trị hơn là chuyên môn...tối hôm nay chúng tôi

cũng có mời các dân biểu, nghị sĩ liên quan ít nhiều đến vấn đề này đến, các vị đều hứa đến rồi cuối cùng vị nào cũng có lý do để không thể đến được...nếu không ta sẽ có một cuộc đối thoại lý thú giữa những người làm chính trị và các nhà chuyên môn như các kiến trúc sư có mặt hôm nay...

VÕ TÔNG : Khi nói đến chuyên môn trong việc chỉnh trang và thiết kế đô thị thứ đó là thứ chuyên môn đặc biệt nó bao gồm rất nhiều vấn đề, rất nhiều lãnh vực, dĩ nhiên có cả những lãnh vực quan trọng như chỉnh trị, kinh tế... dựa trên những yếu tố này người ta điều tra, nghiên cứu và thiết lập kế hoạch chỉnh trang đô thị...

NGUYỄN HỮU ĐỒNG :

Giai đoạn và lâu dài, cục bộ và toàn bộ.

Tôi chưa có ý so sánh trong 1 giai đoạn hay trong công việc nào đó thì khía cạnh chuyên môn hay chính trị sẽ chiếm ưu tiên, tôi chỉ lưu ý đến những giải quyết giai đoạn và những giải quyết lâu dài, những giải quyết cục bộ và giải quyết toàn bộ... ví dụ như « làng ký giả » mà chúng ta sắp có... vấn đề « nhà ở » cho những ký giả ở nhà thuê, ngủ nhờ sẽ được giải quyết... nhưng nếu những tiện nghi công cộng tối thiểu, những vấn đề đi lại để làm ăn, không được đặt ra trước để giải quyết thì khi có « nhà ở » rồi những nhu cầu bấy giờ tạm cho là phụ đi thì lúc đó sẽ trở thành những nhu cầu chính và cấp bách đối với những người sinh sống trong ngôi làng đó...

Thêm nữa báo « ĐỜI » không đặt vấn đề để chỉ thảo luận rồi thôi mà muốn mở đầu một cuộc đấu tranh cho dân thuê nhà, dân chưa có nhà... sớm có nhà... chúng ta lại có những khó khăn... như căn bản của một chế độ chính trị tự do không cho phép chúng ta đòi hỏi chính quyền có những hành động quyết liệt đối với một giai cấp công dân nào đó trong xã hội. Và tuy những đòi hỏi cho người đi ở nhà thuê là những đòi hỏi chính đáng, cấp bách

(Xem tiếp trang 51)

ÔNG ĐẠO CẤY



Đi xa về phá thói

Báo Công Luận ngày 29 tháng 10 khởi đăng một hồi ký của em nữ ký giả Kiều Mỹ Duyên. Em không Kiều không Mỹ và cũng không Duyên vốn nổi tiếng là tay nữ kiệt ở Đại Học Văn Khoa Saigon (với câu ca dao rằng: Văn Khoa có bộ tam đa-thị Hồng, thị Ấn cùng là thị Lan.)

Em Kiều mới xuất ngoại trở về. Em đi cùng phái đoàn Dân Vận Quốc Ngoại của hội Thân Hữu Các Dân tộc (VN People to People Company) từ Âu Châu trở về. Vừa về tới nhà, em không biết vì ần ỉn làm sao, đã phang ngay bài hồi ký trên nhật báo Công Luận, mà ngay lời nói đầu đã không thơm tho cho cái tổ chức mới em đi tỵ nạn.

Em viết rằng: Trong phái đoàn đi vận động Việt kiều hải ngoại đó, có một thiếu tướng, có một thiếu úy, một chuẩn úy... Trời đất ơi, phái đoàn nhân dân hoàn toàn do tư nhân tổ chức và đài thọ, vậy mà lại có cả tướng cả tá cả úy như vậy, còn gì là son phấn nữa! Ngoài ra, em Kiều còn cho biết trong phái đoàn có cả một học sinh tên là Chương văn Chung! Em chỉ còn thiếu không kê khai rằng cậu học sinh đó là con cháu của ông Được sĩ Chương văn Vĩnh, một nhà lãnh đạo của hội VN People to People. Và em Kiều cũng quên không nói thêm rằng chú học sinh đó quyền luyến xứ người và ở lại thêm để vận động tuyên truyền quốc ngoại, không biết bao giờ mới về! Thật là 1 gương thiết tha với nghĩa vụ đáng nêu cao cho học sinh toàn quốc!

Em Kiều cũng quên chưa kể lại cuộc đấu khẩu giữa em và cô ca sĩ cải lương thơm ngon lành trong đó cô ca sĩ đã ca rằng: «Tôi có ngủ với ông trước mặt cô đâu mà cô nói?»

Đại khái, khi đi xa về, chúng ta có rất nhiều chuyện để kể. Kết luận! nên xuất ngoại công du và tư du đều đều. Vừa kiếm ước lại vừa quân bình!

Ông tướng Một Lăn.

Anh em sinh viên ở Tổng Hội vừa trao cho Đạo Cấy một tờ báo của sinh viên VN tại Paris. Đó là tờ

Đây, Sinh Viên, năm thứ tư, số một, 10 trang giấy ronéo. Nên nhớ là nhóm Tổng Hội Sinh viên VN ở Paris là 1 nhóm chống Cộng.

Một chi tiết khiến cho Đạo Cấy buồn bã vô cùng, là anh em sinh viên VN ở hải ngoại không hiểu biết gì về tình hình trong xứ! Anh em vẫn không biết quân đội Việt Nam dùng các huy hiệu như thế nào, nên anh em gọi 1 ông thiếu tướng là ông tướng «1 lần». Chữ «một lần» vừa gây ra ý nghĩ đen tối, lại vừa sai cấp hiệu! Mấy cha này đáng gọi về nước bắt vô Quang Trung!

Đề đồng bào thưởng thức văn chương của anh em sinh viên hải ngoại, Đạo Cấy xin trích mấy câu trong bài «PHÁI ĐOÀN K.H.» của tờ báo Đây, Sinh Viên.

... «Phái đoàn K.H. do «hội tư nhân phát triển bang giao quốc tế và thân hữu dân tộc» hướng dẫn. Cầm đầu là một ngài thiếu tướng (và lẽ dĩ nhiên thiếu cả tài nữa), đạo chánh huyệt, tử hình huyệt và huyệt nhiều chuyện khác lắm trước khi bế nghề sĩ đi đi bà con ở ngoại quốc. Chuyến này thì ngài huyệt thế chó nào được».

Bình luận: Biết dùng chữ «thế chó nào được» là chưa mất gốc, biết chơi chữ «thiếu tài, thiếu tướng» là đã học được văn minh Phú lãng sa!

«Để chứng tỏ mình không quên dĩ vãng, quên gốc gác mình, vừa tới đất Pháp ngài thiếu tướng một lần (xin đừng nói lái, tội nghiệp cho người ta) đây nghề sĩ ra khỏi máy bay đi ra mắt ngài trung tướng tây Nguyễn văn Hinh cùng các văn võ bá quan của cựu trào Bảo Đại. Văn nghệ Việt Nam mà trình diễn cho con cháu, tôi tớ thực dân thì quả là đem pho mát cho heo. Còn Kiều bào và sinh viên? Ôi, họ chờ đợi quen rồi, cho đợi thêm cũng chẳng chết ai, không lẽ họ theo Cộng sản vì coi trề văn nghệ sao?»

Và sau khi lai rai bỏ chẵn hồ lễ chẵn chè rồi thì phái đoàn KH này mới tìm tới kiều bào và sinh viên. Sinh viên mới té ngựa khi thấy nghệ sĩ thì ít mà toàn một bọn ăn hút, theo đit voi bit bã mĩa không thôi: Đau lạ lắm. Đã lợi dụng văn nghệ để chuyển đó la ra ngoài thì cũng phải nề mặt nghệ sĩ một chút chứ!

Bình luận: Văn chương vẫn có mùi dân tộc, như biết dùng tục ngữ, biết chơi thực dân con! Đáng khuyến son!

Cải lương và huy chương

Bài báo Sinh viên viết tiếp rằng:

... «Và ngay trong phái đoàn cũng còn có chuyện khinh tân trọng cổ nữa. Đi xuống tỉnh thì cải lương nằm khàn trong khách sạn ba sao (hạng sang) còn lại thì chồng ba, chất bốn lên nhau mà ngủ trong một phòng chật hẹp tối tăm. Lãng tử tôi (tác giả bài báo) sắp ngạc nhiên thì sự nhớ ra là trước khi đi lính cho Tây, thiếu tướng một lần đã là thầy cô thầy củ gì đó. Là rưng về cội có khác. Di chuyển thì thiếu tướng một lần đi riêng một xe cải lương, cho số còn lại vào một xe hòm thật ấm áp.

...«Càng thông cảm với nghệ sĩ chánh hiệu con Nai (Yêu cầu đừng nhầm N với M mà kẹt lắm đây)

Lãng tử tôi càng chán các bố đánh đu trên văn nghệ để ăn tiền. Thiếu tướng, dân biểu, nhân sĩ trí thức và cơm con ơi!, Mấy ca sĩ có gì đâu mà cũng rúc đầu vào đòi ăn?

Ấy vậy mà chúi miệng chưa ráo các ngài lại sắp về nhà lãnh một cái huy chương to bằng cái lá đa lên mặt, rồi hộp bảo hộp biếc vung vít lên cho mà coi! Khinh thẳng dân, khinh dư luận cũng vừa vừa thôi chờ mấy bố?..

Thuế và Người

Một sớm một chiều, bỗng dưng thẳng dân thấy túi tiền của mình còn có 1 nửa! Nhất là những thẳng dân đi xe máy dầu như Đạo Cấy!

Chánh phủ ta khôn lắm. Trước khi nằng nệ của bà con 1 nửa cái túi tiền, thì chánh phủ đã hô hoán tiết kiệm và khắc khổ ăm lên, và yêu cầu các ông lớn may áo bốn túi! Bốn túi mà để vẫn chưa hết! Tối Cao tối thấp thì tổ chức một bữa tiệc cây nhà lá vườn. Phủ Tổng Thống thì rục rịch dọn bát xe.

Một cái hay ho của câu chuyện thuế má là chánh phủ lại cử ông Tổng Ka Tê ra hầu chuyện quốc dân đồng bào. Trông mặt ông Ka Tê đồng bào đã chán thấy mẹ. Cái khó chịu vì bộ mặt của ông Ka Tê trướng lên chính inh trong Ti vi nhà mình đã giúp cho đồng bào quên cái khó chịu vì thuế tăng vọt! Chánh phủ mình khôn là khôn như vậy đó.

Trong một cuộc họp báo, được ký giả bảo rằng ông cười ruồi, ông kinh tế phủ nhận» nói rằng: «Tôi có cười ruồi bao giờ đâu?»

Thực ra còn thứ còn trùng to hơn con ruồi nữa!

Ông kinh tế và ông tài chánh lại tăng giá các biện pháp nâng đỡ công chức và quân nhân, lại tăng giá các biện pháp chặn dừng gian thương để ổn định vật giá! Toàn các bài hát hay cả, chỉ tội nghiệp cho người dân nghe mãi nên khiêu thường thức cứ cùn đi, và tai ù ù không nghe thấy gì hết! Điều làm người ta ngạc nhiên là trong khi ông thứ trưởng kinh tế tuyên bố rằng trong vài tuần lễ tình trạng giao động thị trường sẽ chấm dứt, thì chính Thủ Tướng lại cho biết: Bộ kinh tế đang nghiên cứu kế hoạch ngăn chặn vật giá leo thang, và Tổng Thống thì tiên đoán «Trong 6 tháng nữa vật giá ổn định». Thế gọi là trùng khôn hơn vịt.

Đáng lẽ trước khi đưa ra biện pháp tăng thuế thì các nhà kinh tế phải tìm biện pháp ngăn chặn vật giá leo thang hỗn độn chờ bây giờ mới đang nghiên cứu thì phải chăng là để sửa soạn cho các biện pháp mới khác? Mỗi ngày một mới mà?

Còn vật giá thì than ôi, nó ổn định ngay từ buổi chiều trước khi tuyên bố tăng thuế rồi! Nó vọt lên như Apollo và cứ đứng yên đó, đéch chịu xuống nữa! Thế gọi là ổn định chờ gì!

Than ôi, cái áo 1 túi của thẳng dân thì bỗng dưng vơi đi 1 nửa! Còn áo 4 túi của quý ngài nó còn bao nhiêu?





MỘT CĂN NHÀ TRONG CƯ XÁ
Nhà Nước Giao Chỉ, hiện đang tiếp tục xây cất nhiều cư xá. Đường Nguyễn văn Thoại là nơi tọa lạc các cư xá. Chung cư Nguyễn văn Thoại có những nhà thật đẹp, thật thơm. Thơm nhất là những căn ở tầng cuối, nhưng những căn này, công chức và lính không được ở, phải để dành cho Ba Tàu, mở tiệm chạp phô, mở trường dạy lái xe hơi và hình như có cả «cờ nách ba» nữa.

Cách chung cư chừng vài chục thước. Nhà Nước lại tiếp tục chương trình xây cất không biết tới bao giờ mới hoàn tất, vì quý vị lao công của nhà thầu, làm việc rất ư là nghệ sĩ. Thợ hồ và thợ nề tán tỉnh nhau tới bổi. Các em phu hồ vừa trộn xi măng, vừa xếp gạch, vừa rờn chơi với mấy chú thợ nề, cười vang cả đường vui vẻ lắm. Trông cảnh tượng thanh bình nếu chụp lên hình mà đăng lên báo Thế Giới Tự Do, thì đúng là cảnh rất thiết hậu chiến. Các chú Ba Tàu, thỉnh thoảng ngừng xe hơi, dơ tay chỉ trỏ vào cư xá, xí xồ xí xồ, cứ như xí phần trước mấy căn ở tầng lầu dưới. Không biết tới bao giờ, cư xá này mới cho người dân tới ở?...Thằng dân Giao Chỉ đi qua đó, ngó nhìn những căn nhà trong cư xá, thêm quá chỉ muốn cỡi áo ra, tiếp tay với nhà thầu, xây cất cho mau xong, nhưng không được phép. Đành đứng ngoài cuộc vui và mỗi buổi tối, thấp mấy nén hương, cầu Trời Phật phù hộ, để có một căn nhà trong cư xá dù là cư xá Nguyễn văn Thoại, Chợ lớn ở lẫn lộn với Ba Tàu.

TIỀN SỰ ĐỜI



● TUẦN BÁO CỰC HỮU ĐỐI LẬP VỚI ĐỜI ●



Hình phạt của một sự trốn thuế

Những thằng trốn thuế Nhà Nước là những thằng đáng chịu những hình phạt thâm khốc. Không ai thêm thương. Như vụ thằng bạn của kẻ phụ trách mục này, đã hối hận vô biên về sự trốn thuế.

Sở là anh ta có mua của 1 ông Thượng Nghị Sĩ, một căn nhà ở đường Trần Quốc Toản. Căn nhà giá một triệu rưỡi. Nhưng anh chàng ta khôn tởm, nói với ông Thượng Nghị Sĩ, viết trong giấy bán nhà là bốn trăm ngàn thôi. Đề trốn thuế Nhà Nước một phát chơi. Ông Thượng Nghị Sĩ thấy lòng nhân đạo, và lại từ xưa tới nay, các đảng đại diện dân thường vẫn đối lập với Hành Pháp. Ông Nghị nhận một triệu rưỡi rồi cũng theo lời thỉnh cầu của thằng dân mua nhà, ghi giá bốn trăm ngàn và hẹn một tuần lễ thì dọn nhà đi. Một tuần lễ trôi qua... Thằng bạn của

ta, dọn nhà tới ở. Nhưng gặp phải sức kháng cự mãnh liệt của gia đình ông Thượng Nghị Sĩ, nghĩa là một chi nhánh của Tòa Nhà Lập Pháp. Thằng cu bị vàng ra đường, đành che lều ngoài cửa, lủ con nít được hít bụi, được tắm mưa, chịu đựng khắc khổ đúng như lời phán truyền của hoàng đế.

Tin giờ chót cho hay là ông Thượng Nghị Sĩ không chịu bán nhà nữa. Ông trả lại tiền... Giá bán ghi là bao nhiêu, ông sẽ trả lại đúng ngần đó, không thêm bớt lại đồng nào.

Ấy thế là thằng cu mất toi hơn 1 triệu đồng bạc. Ai bảo định trốn thuế Nhà Nước... Còn định kiện nữa à? Kiện cái gì, kiện cái củ khoai!... Khôn hồn thì lau nước mắt, đứng dậy, ông lại chửi cho lặn nửa bây giờ.

Lũ con nít Giao Chỉ có bài ca rằng:

«Cái nhà là nhà của ta,

«USAID, USOM làm ra

Cháu con hãy gìn giữ lấy.

«Muôn năm vẫn nước non nhà

Những bài đồng dao, từ xưa, vẫn có giá trị như những lời sấm ký. Há chẳng thấy, Hạng Võ kia, oai hùng biết mấy, chỉ vì một bài đồng dao, mà bỏ đất Hàm Dương về quê để làm mặt tởm tiên, rồi cuối cùng thì «về quê» luôn. Câu hát khốn nạn «Giàu sang mà chẳng về quê, khác nào áo gấm, đêm khuya một mình», đã làm sụp đổ cả một triều đình nhà Sở.

rắc rối
cái
sự
đời



mỗi tuần đăng trọn một phóng sự ngắn



● phóng viên MA TỊT viết ●

ĐÂY CHÍNH LÀ TÔI ĐÂY A

Chàng phóng viên Ma Tịt, nhà đại phóng viên của tuần báo Tiền Sự Đời, hôm nay đang biểu diễn một màn «ôi ta buồn ta đi lang thang». Mỗi đầu thì buồn rồi đi lang thang. Những lần sau, không đi lang thang thì buồn. Thành ra nhà phóng viên lúc nào cũng đi lang thang.

Đang mỗi căng thì nhà phóng viên gặp một thằng bạn. Người bạn này, chúng ta cũng chẳng nên biết tên làm gì, chỉ cần biết hán là bạn của chàng phóng viên Ma Tịt. Bèn có một câu thăm hỏi. Bật tay, bít chân loạn xạ ngầu. Rồi cuối cùng người bạn có nhã ý mời chàng phóng viên về nhà chơi, sau khi đã đớp hít một châu rất kỹ. Người bạn mở cửa một chiếc xe hơi:

— Mời bạn lên! Đây là xe hơi của tôi..

Chiếc xe chạy trên đường phố đầy bụi. «Một xe trong cỏi hồng trần như bay». Ngồi xe hơi sướng thật. Các em đi bộ trên đường, ngó người ngồi trong xe, bằng đôi mắt rất nhiều thiện cảm. Rồi chiếc xe ngừng. Người bạn mở cửa xe, ngửa bàn tay lên, chia về phía một căn nhà sang trọng:

— Thưa bạn, đây là nhà của tôi...

Phóng viên Ma Tịt ngơ ngẩn, xuất thần. Căn nhà rộng quá, bèn trong bên ngoài, mát mẻ như là động tiên. Máy lạnh chạy rì rầm như tiếng thì thầm nho nhỏ của một đôi uyên ương, đang xây tình mộng tương lai trong một góc tối công viên. Phóng viên Ma Tịt gật gù cái đầu:

— Xin có lời mừng!... Xin mừng cho bạn!...

Người bạn nói vài lời khiêm tốn. Mời nhà phóng viên vào trong phòng khách và giới thiệu từng thứ một:

— Đây là cái máy truyền hình của tôi...

— Đây là cái tủ lạnh của tôi..

— Đây là bộ ghế Sa lông của tôi...

Còn nhiều, nhiều thứ nữa. Con chó béc giê to lớn chạy ra, liếm vào tay ông chủ. Ông chủ xoa đầu con chó và cũng có một lời giới thiệu:

— Thưa anh, đây là con chó của tôi.

Đi hết vài ba căn phòng, ông chủ đã giới thiệu hết «các thứ của tôi». Và bắt đầu cảnh cửa phòng ngủ mở. Người bạn lại nói:

— Thưa anh, đây là cái giường của tôi.

Người đàn bà nằm trên giường nhảy xuống, vội vã mặc quần áo. Nhà phóng viên quay mặt đi, nhưng cũng kịp nghe một lời giới thiệu:

— Thưa anh, đây là vợ của tôi.

Nhà phóng viên quay lại, gật đầu chào lễ phép. Nhưng lạ lùng

(Xem tiếp trang 57)

thơ TRẠNG ĐÓP

NHÀ TA

Túp lều 3 thước trên 5,
Mưa lườn vách vắn, nắng hầm mái tôn.
Ấy, chưa kể những hôm gió bão,
Nó lác lư... lão đảo... rung rinh...!

Ván bung, tôn đập thỉnh thỉnh,
Trường rằng nát bết đầu mình đến nơi.
Hoàng sợ trước cơn trời thịnh nộ,
Mà thằng ta thấp cổ kêu ai?

May thay trời cũng nương tay,
Nếu không lều bẹp đã bay mất rồi.
Rồi năm tháng cứ trôi trôi mãi,
Rồi đàn con lại lại mọc lên,

Thêm rồi thêm mãi thêm thêm,
Chín lần đẻ dái vợ rên vỡ lòng!
Năm cái hăm, bốn thằng ăn hại,
Rề một chàng, cháu ngoại một cu.

Khác chi một lũ bú-dù,
Nhốt trong chuồng hẹp nóng như than hồng
Ba mươi năm vợ chồng khát vọng,
Ba mươi năm ôm Mộng Thần Tiên:

— «Đêm đêm sông ngũ bình yên,
Lung linh mấy vệt lửa đèn NHÀ TA,
Ta có trăng có hoa có gió,
Có bờ lau lối có quanh co.

Ở đây mây nước hẹn hò,
NHÀ TA là một Bài Thơ tuyệt vời.
Ngà mắt rượu ngâm chơi Thơ Cốc,
Cởi áo ra nằm đọc Lão Trang

NHÀ TA một Tiều Thiên Đàng,
Dù bay điện ngọc cung vàng mặc bay!
Để thay cũng khó thay mộng ước,
Ta bao giờ đạt được mộng đây?
Ba mươi năm mộng với đây,
Vợ chồng dò mắt đêm ngày hằng mong.

Tai hại thay là những bài hát đồng dao.

Sự đời bao giờ cũng rắc rối. Sau biến cố Tết Mậu thân đất Huế nhà tan, cửa nát. Một ông Tướng tuyên bố: đó là chiến thuật thần sầu của ta, chiến thuật «dụ địch để giết địch». Ý của ông muốn nói rằng đã dụ cho Cộng Sản vào đất Huế, rồi giết nó như giết một con chuột bị sa bẫy. Nhưng tiếc thay, con chuột mà ông bẫy được, lại là con cạp. Thành ra, đưa một con cạp vào trong nhà, đóng cửa lại, hò nhau vác gậy gộc uỳnh nó, làm đổ vỡ tan nát

(Xem tiếp trang 55)



BÊN TRONG CĂN NHÀ NGOẠI Ô

Từ ngày có bài hát căn nhà ngoại ô, tự nhiên nền văn nghệ ngoại ô bỗng nổi tiếng.

Những lời ca đặt cho bản nhạc là một áng văn chương tuyệt tác. «Em ơi, trái đất vẫn tròn, chúng mình hai đứa sẽ còn gặp nhau». Hay nhất thì có câu này: «Tôi hỏi người quen, nàng nay là nữ cứu thương nơi chiến trường.» Nghe các em ca sĩ ca hát lời nhai bài này, thấy ghê bỏ mẹ. Nhưng có tới ở những căn (Xem tiếp trang 55)

CÁI CHUYỆN... NHÀ

Trong đời sống con người, hai vấn đề quan trọng bậc nhất, bất khả kháng là chuyện ăn và... ở. Đúng là chuyện sinh tử, không ai có thể thiếu hai điều kiện đó mà sống nổi với đời.

Những «người anh em... bên kia» họ cũng không thoát khỏi cái quy luật đó. Ta thử tò mò ghé mắt vào cái «thế giới nhà cửa» ở chiến khu của họ ra sao cho biết! Từ cái kiểu nhà «tru động lộn lừng» đến cái kiểu «nhà chòi», «nhà hầm», «nhà hang chuột», «nhà tù» v.v... Kể cả sự «biến dạng dây chuyền» theo chiến tranh leo thang, cùng những sự rất ư là lăm chằm về nhà cửa, dù nơi đó là bờ biển ngập nước, là chiến khu Tây Ninh hay ngay cả bên đất Miên ở những vùng Sway- Thom, Thmey, Krous hoặc rừng Mimot.

Tuần này KN làm một phát sưu tầm những kiểu nhà đó để các bạn... đọc chơi cho biết với người ta.

Nhà lưu động lộn lừng

Gọi là nhà «lưu động lộn lừng» cũng không phải là ngoa, khi mà «cái nhà» của họ, của cá nhân mỗi người được thu gọn lại bằng cổ chân và nhét vào sợi thất lừng mang tò tò bên hông theo đúng khẩu hiệu: «người đâu nhà đó».

Kể từ Trung Tướng Trần văn Trà, Huỳnh tấn Phát trở xuống, từ anh binh nhì «đor dèm cùi bíp», chú du kích trở lên, cái món quần trang cung cấp đầu tiên bao giờ cũng là vớng nylon nóc, nylon choàng...

Nếu vớng là cái giương nằm thì nylon nóc là cái nhà đó. Nylon nóc là loại nylon mũ cao su bán đầy ngoài chợ, khổ 1,2m20. Mỗi người được phát cho từ 2m50 đến 3mét. Kèm theo tấm nylon nóc là sợi dây thun nóc hai thước rưỡi.

Đôi khi người ta bết, người ta nghèo thì chỉ phát không tấm nylon.

Dây nóc, mỗi người phải tự túc lấy, hoặc là dây xanh, dây mây ngoài rừng, mỗi khi dừng quân, kiếm tại chỗ.

Sợi dây thun hai thước rưỡi; mỗi người cắt bớt ra năm tấc xẻ làm bốn sợi thun nhỏ cột vào bốn chéo góc làm dây căng. Vậy là đủ bộ. Cái nhà cá nhân, nhà «lưu động

lộn lừng» cho mỗi người chỉ ngần ấy là đủ.

Mỗi khi dừng quân nghỉ ngơi ở một khoảng rừng nào đó, mỗi người muốn cất «nhà cá nhân» cho mình chỉ cần tốn năm phút. Trước tiên, lấy một nắm nghĩa quan sát địa điểm, chọn hai cây rừng mọc cách quãng nhau từ hai thước rưỡi đến bốn thước. Kế đó, tháo sợi thun nóc treo tòn ten ở thất lừng ra cột từ cây này sang cây kia, căng thẳng rồi mở tấm nylon nóc (cũng xếp nhỏ cột thất lừng) trải lên.

Sau hết là lượm hai đoạn le hay bẻ hai nhánh cây suông, nhỏ bằng ngón tay cái dài độ thước hai để cột vào hai thân cây hai đầu rồi căng bốn sợi thun ở bốn chéo góc của tấm nylon nóc cho thẳng.

Thế là đã có mái nhà con, mà sợi thun nóc là «đòn dông», là xương sống giữ cho hai mái nhà nylon xuôi xuống, trải dài che vớng không phải bị ướt vì mưa, vì sương hay nắng chói.

«Nhà» đã dựng xong, chỉ việc căng vớng dưới «mái nhà», bồng bỏ lên vớng để gác chân, súng cũng

thấy lên vớng làm «gối ôm»... Vậy là người anh em có thể đánh một giấc đã đời được rồi đó.

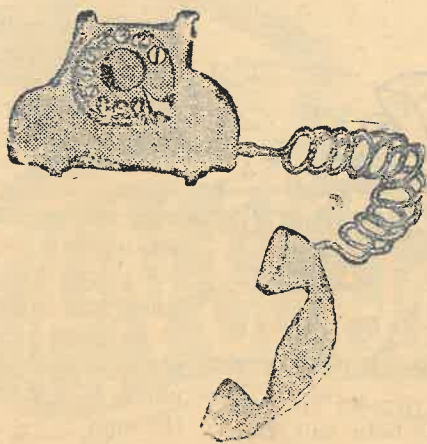
« Nhà chòi »

Đối với những cơ quan, đơn vị tĩnh tại, dĩ nhiên người ta phải có «căn cứ», phải cất nhà. Nào là nhà văn phòng, nhà làm việc, nhà ngủ, nhà kho, nhà bếp, nhà ăn, hội trường v.v...

Người ta cũng dọn đất, dọn nền, đốn cây, cũng cột cái, cột con, đòn dông, đòn tay, con sỏ v.v... đủ lệ bộ như những nhà lá, nhà tranh thường ở thôn quê. Mái lợp, nơi nào có tranh thì cột tranh, không tranh thì hái lá tranh quân (một loại lá rừng có bản lớn) chằm lại từng tấm như những tấm lá «càn đóp» bằng lá dừa nước ở miền quê. Nếu không có tranh, cũng không lá tranh quân thì người ta chặt lá mây nước (có hình thức của tàu lá dừa bé tí) thay vào.

Nếu tính về công việc làm nhà, số ngày công lớn nhất để hoàn thành một cái nhà, bao giờ cũng là công

KIM-NHẬT



đời bên kia

đi hái lá, đi cắt tranh, chặt lá mây rồi tải về, kết lại. Trung bình, muốn cất cho được một cái nhà cỡ 4m x 6m, dùng mười người thì ít nhất phải năm ngày sau mới xong. Đó là những vùng tìm lá, tìm tranh dễ dàng, còn ngược lại thì đám mất nửa tháng như chơi.

Nhưng, hầu hết, tuyệt đại đa số nhà ở trong rừng, ở chiến khu đều là kiểu «nhà chòi». Gọi là «nhà chòi» vì nhà không cái nào có vách, trống lộng y như những chòi ruộng của nông dân. Dù cho nhà đó là nhà của đại tướng Nguyễn chí Thanh của Thượng tướng Hoàng văn Thái cũng vậy. Từ xa, nếu không bị cây rừng che khuất, người ta vẫn nhìn rõ mồn một những hoạt cảnh trong nhà.

Khổ nổi, cất nhà trong rừng, dưới những tàng cây kín mít, che dấu được «con mắt» của phi cơ địch nhưng nhà lại mau mục nát vì nước cứ ứ mãi làm mục lá. Năm nào, gần đến mùa mưa cũng phải tập trung nhân lực, bỏ ra ít lam là một tháng để... làm nhà. Nhiều khi nhà vừa mới lợp xong đã trở thành nhà rách, tức bỏ bu! Vì trái rừng từ trên mấy chục thước cao, rơi xuống thủng lỗ. Rồi chưa kể những cành khô, những cành tươi bị gió gãy đổ sập xuống mái nhà.

« Nhà hầm »

Từ năm 1965 trở đi, chiến cuộc Việt Nam leo thang. Mục độ ác liệt của bom đạn phi pháo dày đặc, bất cứ lúc nào «người anh em» cũng có thể lăn đùng ra... ngủm, nên từ đó để ra loại nhà hầm, tùy từng nơi, từng lúc và từng người:

Ở chiến khu, trong rừng sâu, loại cán bộ tép riều, chiến sĩ què thì vẫn ở khơi khơi trên mặt đất. Hầm tránh bom được đào ngay dưới sàn giường, đit vớng hay sát bên thềm nhà. Có tiếng phi cơ, còi báo động hay bom nổ, đếm một hai ba là chúng ta cùng lật ngang xuống hầm chẳng mất thì giờ gì cho lắm.

Nhưng đối với «cán bộ bự» những tướng lĩnh trong Bộ chỉ huy R, mới thực sự là nhà hầm một trăm phần trăm. Nhà cũng bình thường như những nhà khác nhưng nền nhà là cái hầm đào sâu ngang

đầu người. Bàn ghế, giường đều hạ rồi tải về, kết lại. Trung bình, muốn cất cho được một cái nhà cỡ 4m x 6m, dùng mười người thì ít nhất phải năm ngày sau mới xong. Đó là những vùng tìm lá, tìm tranh dễ dàng, còn ngược lại thì đám mất nửa tháng như chơi.

Chủ nhân căn nhà bất kể ngày đêm lúc làm việc, hội họp hay khi ngủ cũng vậy đều ở thấp hơn mặt đất. Như vậy «an toàn» được bảo vệ đến chín chục phần trăm. Bất ngờ bom có rơi cách mười thước cũng chẳng hề hấn gì. Ngoại trừ «cứt cò ỉa trúng miệng chai» trường hợp đó quả là hy hữu, «sui tận mạng» mới «chịu phép» thôi.

Đã ở «nhà hầm» thế rồi, chưa đủ! Kế bên vách hầm còn có những lỗ «hàm ếch» khoét sâu vào lòng đất để phòng khi cần cứ bị oanh tạc thực sự. Có gì, chủ nhân sẽ chui vào hàm ếch cho chắc ăn hơn.

Đó là «nhà hầm» ở chiến khu. Còn ở những vùng «gần địch», «pháo địch» có thể hời hợt bất cứ nào như ở vùng ven đô, vùng Bời Lời, Hồ Bò, An Điền, An Sơn v.v..., «nhà hầm» chỉ là những công sự cá nhân, đóng cọc căng vớng dưới hầm, bên trên che nylon nóc.

Những lúc phải di chuyển, lo chuyện ỉa đái tắm rửa, nấu cơm thì không nói làm gì, «người anh em» bắt buộc phải ra khỏi «nhà» với ý thức «tranh thủ triệt để», đề cao cảnh giác triệt để. Cố gắng làm xong nhanh chừng nào nào càng tốt chừng đó để trở về «nhà» g'p.

Tối ngày, «anh em» cứ ở dưới

nhà hầm, nhất định không lên. Học cũng ở dưới hầm. Hội họp cũng ở dưới hầm.

« Nhà hang chuột »

Trong những năm tháng gần đây, chiến trường ven đô quả là căng tột độ. Các kiểu nhà trước đây của người anh em xem ra không còn hợp thời, đất khách nữa. Cái khuynh hướng «nhà hang chuột» được chiếu cố mạnh.

Nguyên «nhà hang chuột» trước đây chỉ dành cho thương binh nặng ở chiến khu. Đó là những dãy chiến hào dài cứ 1 quãng được lót cây đập đất cho dày thì một quãng để trống. Những quãng lót cây, đập đất thì người ta để một tấm vật tre nhỏ cho thương binh nằm. Mục đích của nó nhằm bảo vệ cho thương binh nặng không xê dịch được an toàn khỏi phải dời tới dời lui mỗi khi có phi pháo oanh tạc. Nó vừa tránh mưa tránh nắng vừa tránh bom đạn.

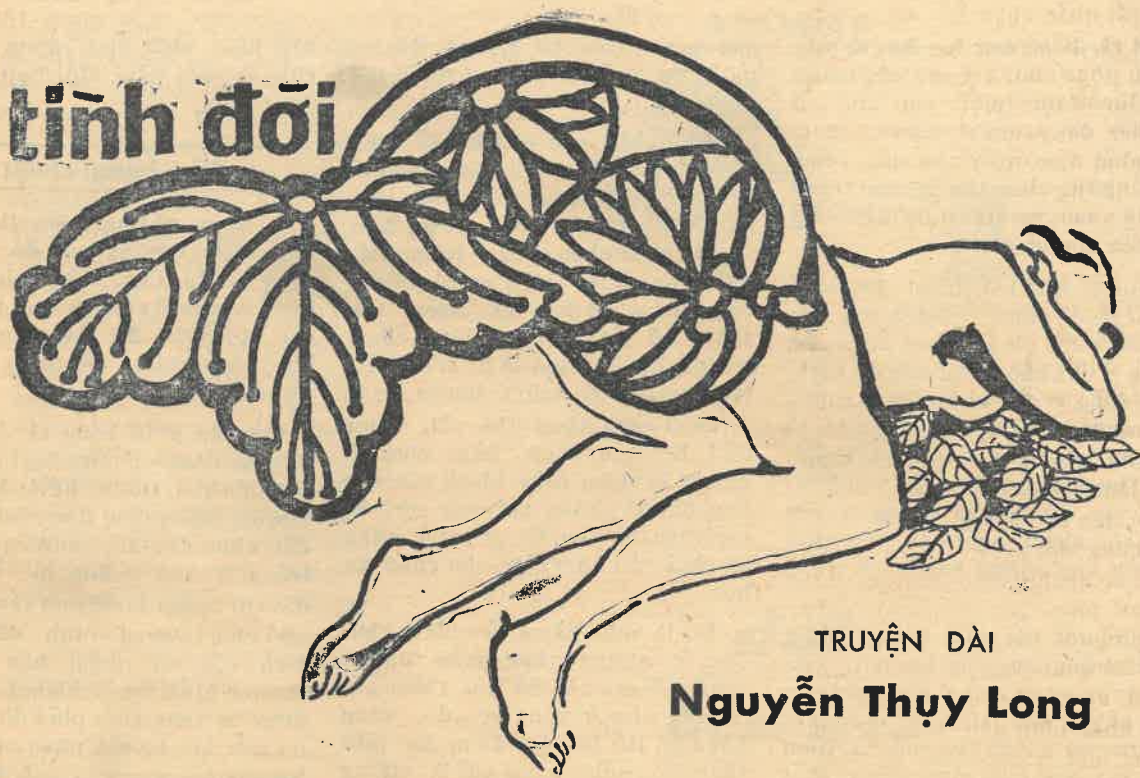
Nhìn xuống những «căn nhà» kiểu này giống y như những đường hầm, những hang chuột, do đó có danh từ «nhà hang chuột».

(Xem tiếp trang 57)

Tướng Nguyễn
Chí Thanh và
cán chòi.



tình đôi



TRUYỆN DÀI Nguyễn Thụy Long

KỶ 7

— Tất cả là tại tao, tại tao kiêu hãnh quá, tao đẹp mà, xung quanh tao biết bao nhiêu kẻ săn đón, tao yêu anh, nhưng tao làm khổ anh, anh rất thương tao, nhưng anh tự ái, mãi sau này tao mới biết ra những người có tư cách là những người tự ái cùng mình. Tao chơi bởi đàn đúm, anh biểu tao đâu có nghe, tao cứ nghĩ rằng tao muốn hành hạ anh thế nào anh cũng phải chịu, không bao giờ anh dám bỏ tao, tao không ngờ anh bỏ tao một cách tàn nhẫn, anh không thèm nói với tao một câu, tao biết tao không còn kỳ lạ nào đối với anh thì đã muộn rồi. Anh lặng thinh cho tới bây giờ, bây giờ...

Đôi mắt của Lan ngựa lại nhìn xa vời, nàng rít một hơi thuốc, thở khói ra đằng mũi:

- Bây giờ anh bảnh rồi.
- Làm gì mà bảnh?
- Anh là một nghệ sĩ...
- Nghệ sĩ hả, anh ca cái lương?

Lan ngựa im lặng, nàng ngó qua cửa sổ, nhìn xuống khu rừng trùng điệp dưới tầm mắt mình. Nàng nghĩ đến hình ảnh người yêu xa xưa, nghĩ đến núi rừng Đà Lạt, nơi đó đã in dấu chân chàng, bây giờ thì xa xôi quá rồi, bây giờ không còn gì nữa. Nàng nghĩ đến cuộc đời trôi nổi của mình, bất giác nàng thở dài.

Hình như máy bay lại vừa lên cao, Ri thấy ù tai, cơn mệt rần rần chạy vào từng thớ thịt mạch máu nàng. Ri quay sang hỏi Lan ngựa:

- Sao lâu quá rồi mà chưa tới chị nhỉ?

Lan ngựa giờ tay che miệng ngáp:
— Có lẽ phải cả tiếng nữa.

Ri không còn thích nói chuyện hay nhìn qua cửa sổ máy bay nữa, vì bây giờ ngoài đó không có gì ngoài mây trắng trùng điệp, không khí gây gây lạnh, Ri nằm nghe đầu sang một bên, nàng nhắm mắt lại. Tiếng động cơ máy bay êm êm ru dần nàng vào giấc ngủ.

Ri ngồi trên một cái ghế xích đu, hai chân bở thõng xuống, nàng đặt một bàn chân lên đùi mụ Ba, con mẹ sửa móng chân móng tay trong xóm, mụ đang cúi người trên bàn chân nàng, mụ cắt, rửa, cạo.

Miệng Ri ngậm một miếng thuốc lá Salem, trên đầu nàng bóng cây trứng cá râm mát, bóng cây chấp chới với những ngôi sao nắng nhảy múa, Ri thấy chói mắt. Bỗng Ri thấy thẳng ma cô Bảy mang tới một cái dù màu xanh lá mạ đứng bên cạnh che cho nàng, Thằng ma cô Bảy bây giờ trông dễ thương như một con chó trung thành, nó hiền khô, hai mắt cúi nhìn xuống, đôi mắt hình như sợ sệt, ngại ngùng khi phải nhìn vào mặt Ri.

Ri thấy mình nằm ở trước một ngôi biệt thự thật lộng lẫy cao sang, nàng đang nằm trong một khu vườn rộng thênh thang, khu vườn đậu kín xe hơi, những chiếc xe hơi bóng loáng, sang trọng, nàng không nhớ mình có mấy chiếc và là những chiếc nào trong đám xe hơi đồng đảo kia.

Ở trước mỗi chiếc xe hơi có một người tài xế bận bộ quần áo trắng, đội kết trắng đứng chờ sẵn. Ri không biết có phải họ đứng chờ mình hay không. Nhưng nàng thấy mình lười biếng quá, nàng không

muốn cất nhắc chân tay. Nàng thấy chân tay mình mỗi rời rã, bỗng con mẹ Ba đầu nậu trong xóm tới quì phủ phục xuống trước chân nàng, hai bàn tay nhanh thoăn thoắt đâm vào bắp chân nàng... Bỗng nàng thấy hai người đàn bà quì gục dưới chân nàng thôi không còn sửa móng chân đâm bóp cho nàng nữa, nàng thấy tiếng động, nàng ngó xuống, hai người đang đè nhau vật đầu đuôi, thì ra họ tranh nhau để được độc quyền hạ chân nàng. Con mẹ Ba bị con mẹ sửa móng chân cắn cụt một cái tai, cái tai cụt không chảy máu. Con mẹ sửa móng tay bị mụ Ba cắn lại mất cái mũi. Trò chơi trông rất là ngộ nghĩnh, mình cần phải thưởng tiền cho chúng nó.

Ý nghĩ vừa lóe trong đầu nàng, bỗng thấy một kẻ mang cái sắc tay ra cho nàng, Ri không nhớ tên này tên là gì, nhưng cũng là một quen trong xóm, một thằng có vợ làm điểm. Hắn mở sẵn sắc tay, ở trong ấy vô khối tiền bạc. Nàng lấy một nắm tiền tung xuống đất, không biết người ở đâu kéo đến đông như vậy, họ cấu xé nhau, tranh cướp nhau, những tờ giấy bạc bay phơ phơ trên đầu họ. Ri thấy mình nóng bức vì đám người đông đảo kia, bỗng một kẻ tới cạnh nàng cầm quạt lông phe phẩy, nàng ngó lên, không ai xa lạ, người đàn bà ấy là chủ cũ của nàng. Một người khác hình như đoán biết nàng khát nước, cô ta bưng một ly nước bạc hà đến.

- Xin mời cô xơi nước.

Ri mở bừng mắt, người tiếp đãi viên hàng không cầm ly nước đưa trước mặt nàng:

- Mời cô dùng nước.

Ri ngơ ngàng, nàng bàng hoàng vì giấc mơ vừa qua của mình. Nàng đỡ lấy ly nước trên tay cô tiếp đãi viên hàng không, nàng li nhí cảm ơn. Cô ta trao cho Ri một khay thức ăn, trên đó có một khúc bánh mì thịt nguội, một trái chuối và vài ba chiếc kẹo. Cô ta có vẻ sẵn sàng đến Ri:

- Cô ngủ mê, chắc là một giấc mơ đẹp, tôi thấy cô mỉm cười nhiều lần. Uống ly nước này trước đã cho tỉnh ngủ.

Chất nước ngọt mát lạnh trôi vào trong cổ họng nàng. Lan ngựa cũng vừa tỉnh giấc ngủ, nàng ngáp, lại ngó ra ngoài cửa sổ:

- Mình tới đâu rồi nhỉ?

Ri uể oải ăn khúc bánh mì:

- Ai biết, không nhìn thấy gì bên dưới hết trơn.
- Ừ, mây nhiều quá.

Khúc bánh mì thịt nguội giúp cho Ri tạm no bụng, nàng hỏi bằng giọng:

- Không biết mấy giờ mới tới há chị Lan?
- Có lẽ cũng sắp tới.

Ri vẫn bàng hoàng về giấc mơ của mình, nàng thấy tiếc nuối, nàng muốn nhắm mắt lại ngủ tiếp, hy vọng nàng sẽ tìm lại được giấc mơ chưa trọn vẹn. Nhưng nàng không tài nào ngủ được nữa, nàng ngó xuống bàn chân đen đũi của mình những móng chân vẫn thế, không có gì thay đổi hết, đó chỉ là một giấc mơ, giấc mơ đẹp vậy thôi.

Ri chợt hỏi Lan ngựa.

— Chị đã bao giờ nằm mơ thấy mình thiệt là sung sướng chưa?

- Thỉnh thoảng.

— Vui há chị.

— Thức dậy buồn thấy mẹ.

Lan ngựa nói tiếp, giọng chán đời:

— Một lần tao mơ thấy mình thiệt là giàu sang phú quý, kẻ hầu người hạ đầy nhà đầy cửa, tao sống như một bà hoàng. Khi tỉnh dậy tao thấy mình nằm cạnh một thằng khách chơi bởi ngáy vang như sấm, tao chán quá chừng, thường thì mình khổ quá mình hay nằm mơ thấy mình là triệu phú, tao thấy lằng nhằng á.

Lan ngựa ngó Ri:

- Bộ mày mới nằm mơ sao?

Ri gật đầu:

— Dạ mới nằm mơ, em thấy mình thiệt là giàu đó chị.

— Giống tao hồi trước, tao cũng thấy mình thiệt là giàu vậy đó, mày thấy tiếc khi tỉnh dậy không?

— Tiếc chứ, chắc không bao giờ em còn nằm mơ thấy nữa.

— Tao thì nằm mơ thấy tới ba lần lận, lần nào cũng giàu hết.

— Người ta nói nhiều khi nằm mơ cũng là một cái điềm báo trước phải không chị?

— Có thể, tao nằm mơ tới ba lần lận nhưng có thấy gì đâu.

— Biết đâu vụ đi này không tốt, chị lấy được một thằng Mỹ đánh chị về Mỹ với nó.

Lan ngựa thở dài, nàng mở cái bóp lấy gương soi mặt, tô lại phấn son:

— Tao già quá rồi, nhiều khi nhìn thấy mặt mình tao sợ luôn, bỏ phấn sáp ra tao như một người bệnh hoạn da xanh lét, chắc mấy thằng Mỹ trung không đưa nào thèm lấy tao, họa hoằn có thằng Mỹ đen, mấy cái thằng lính hạng bét. Ri lại nghĩ đến thân phận mình, nàng lắc đầu chán nản:

— Chị dầu sao còn hy vọng, còn em chắc suốt đời chỉ đi ở đợ.

— Đừng nghĩ bậy, biết đâu không có một thằng Mỹ đen yêu mày?

— Không đâu chị, chúng nó đâu có ngu.

Lan ngựa lấy thuốc lá Salem mời Ri một miếng, Ri thấy buồn buồn, nàng lấy một miếng thuốc lá gắn lên môi, không khí lạnh lùng, hút một miếng thuốc lá Ri thấy thú vị.

Máy bay hình như xuống thấp dần, xuống dưới đám mây trắng. Ri đã nhìn thấy mặt đất, một bên là vùng biển xanh ngắt. Ri nói với Lan ngựa:

- Chắc sắp đến rồi chị nhỉ.

— Ừ cũng sắp đến.

Lan ngựa xem đồng hồ:

— Máy bay được hơn hai tiếng đồng hồ rồi đó.

Ri chợt thấy trời mù mù, hình như là trời mưa lớn, máy bay trao qua trao lại, mặt kính mờ hơi nước. Đèn bật, yêu cầu hành khách thắt dây an toàn Ri hốt hoảng:

— Sao vậy chị Lan.
— Chắc là bão ?
— Trời ơi, mây bay rớt thấy mẹ.
— Rớt cũng tốt chứ sao, tao đâu còn thiệt sống nữa, chán đời thấy mẹ.

Một người đàn bà ngồi ở băng ghế sau chồm lên :
— Cảm miệng lại, ăn nói đại dột đồ...
Lan ngựa tỉnh khò, nàng vẫn hút thuốc lá, một người tiếp đãi viên phải tới nhắc nhở nàng tắt thuốc.
Nàng quay sang Ri :
— Mày sợ không ?

Ri không biết trả lời ra sao, nàng chưa đến nỗi chán đời như Lan ngựa, nàng chỉ mỉm cười nụ cười, nhướm vể lo lắng. Lan ngựa nắm lấy cánh tay bạn :
— Mày còn yêu đời lắm, chờ tao thì không còn thiệt gì nữa, sống cũng như chết rồi.

Mây bay bót chao qua nghiêng lại, trở lại mức bình thường, hành khách thở phào nhẹ nhõm. Mây bay đang lượn vòng hạ cánh xuống phi trường. Ri nhìn qua cửa sổ, nàng thấy phi trường hiện ra dưới mắt nàng, trời mưa mù mù. Vậy là tới nơi rồi. Ri không thể nào đoán được nơi này cách xa Saigon bao nhiêu cây số, nhưng chắc là xa lắm.

Phi cơ đã hạ cánh xuống phi trường an toàn, Ri thấy lòng mình hồi hộp, nàng ra cửa phi cơ, nàng cố rướn cao cổ nhìn xuống sân bay, nàng bỗng reo lên :

— Chị Lệ !
Lan ngựa đã nhìn thấy Lệ, Lệ ra tận chân thang phi cơ, nàng hỏi với lên :
— Tụi bay ra đủ không ?
Lan ngựa mau m n trả lời :
— Không thiếu một mạng nào, tao tưởng mày bỏ rơi tụi tao chớ.

Bọn gái chơi đã xuống tới chân thang, họ hỏi nhau tíu tít, Lệ đưa người của mình vào trong phi cơ, mưa như bụi bay kín bầu trời. Lệ hỏi cả bọn :

— Tụi bây ăn uống gì chưa ?
— Ăn sơ sơ.
Lệ vui vẻ :
— Thôi tụi bây ra tiệm ăn uống với tao, lát mình về An Túc.
Lan ngựa hỏi :
— Xa không ?
— Từ Qui Nhơn này tới đó khoảng ba chục cây số thôi.

Ri đi theo các bạn, nàng nghĩ đến nơi mình sẽ tới, Nàng không thể ngờ được cuộc đời nàng lại có ngày trôi nổi đến nơi xa lạ này.

Lệ luôn miệng nói chuyện, nàng nói về nơi ở mới, nói về những người lính Mỹ, Đại Hàn. Nàng đưa cả bọn ra quán ăn, nàng nói nhiều nhất về những thằng lính Mỹ :

— Bọn lính Mỹ ngoài này Sài bảnh lắm chớ không bần tiện như ở Saigon đâu chúng nó mới sang còn ngu lắm, mấy thằng ở Saigon thành tinh rồi, mấy quán mở trước thiệt là hốt bạc, mình ra bây giờ còn kịp chán, muộn ít tháng nữa khó kiếm ăn,

Ri cầm cùi ăn uống, nàng không có ý kiến gì về những dự tính của Lệ, nàng nhớ đến giấc mơ hồi này Lệ chửi hời Ri :

— Chị Ri, sao chị lằm lì vậy, em nhớ chị muốn chết nè,

Ri nhe răng cười. Lệ hình như không lúc nào chịu để yên cái miệng, nàng hỏi hết chuyện nọ đến chuyện kia. Nàng hỏi Ri về Đức cụt :

— Nó có nói gì về em không chị.
— Trời ơi nó chửi chị vô số kể, nó nói thế nào cũng có lần ra hời thăm chị.

Lệ cười :
— Nó làm đếch gì được em, ra đây thì coi như nó hết đời luôn, nó đụng đến em nó chết mẹ luôn, Mỹ nó nghiền cho tan xác luôn.

— Bộ chị có chồng Huê Kỳ rồi sao ?
— Chồng con gì, mình bắt bỏ nhặng để nó đưa bạn bè đến ăn uống ở quán mình.

— Quán mình chưa mở mà.
— B.t bỏ trước không được sao ?

Cả bọn cười ồ, Lan ngựa nháy mắt :
— Chị giới thiệu cho tôi một thằng nghe.

— Thiếu giống, mặc sức mà vô, tới một sư đoàn lính Mỹ lận, chiều nay mình về sửa soạn rồi ngày mai mình bắt đầu khai trương, ngày mai tốt ngày.

— Bộ có đi coi ngày nữa hả ?
— Coi chớ sao không, mình buồn bán mà.

Ri nhìn ra ngoài trời, mưa mù mù, thị xã coi buồn bã. Một đoàn xe nhà binh chở đầy lính Mỹ chạy qua, chúng reo hò ầm ĩ chạy ngang 1 cái Bar. Lệ kêu tay bạn :

— Đó thấy không, thiếu giống.
Lệ trả tiền cơm cho cả bọn :
— Thôi mình đi, mình có về tới nơi cũng muộn rồi đó.

— Bộ đường tới An Túc xấu lắm sao ?
— Quốc lộ mười chín mà xấu sao được, con đường này dẫn tới Pleiku lận.

Cả bọn đi ra xe hơi chờ sẵn. Chiếc xe chuyển bánh ra ngoài thị xã. Ri nhìn thấy đồi núi phía trước mặt mình, nàng trầm ngâm nhìn ra ngoài cửa kính, các bạn nàng nói chuyện ồn ào. Bỗng nhiên Ri thấy mình buồn buồn, nỗi buồn không duyên cớ. Chiếc xe leo lên một ngọn đồi, Ri nhìn thấy những người lính Mỹ bận áo mưa rộng thùng thình đứng gác ở sườn đồi.

Mưa mù làm mờ cửa kính xe hơi.

VI

Khu giải trí An Túc nằm ngay cạnh quốc lộ 19. Trong khu giải trí qui tụ chừng sáu chục quán bán ba. Tại đây các chủ quán được tự do hành nghề. Suốt ngày lính Mỹ, Đại Hàn ra vào tấp nập. Quán của Lệ lấy tên là Chicago nằm cuối dãy. Khách khứa không đông lắm, phải nói là đói, Mấy nhà ở phía đầu dãy đã thu hết đám lính vào khu, buổi tối vắng vẻ, có vài thằng Mỹ đen vào ngồi uống bia nghe nhạc,

trong khi đó những quán phía trước đông nghẹt khách hàng. Mấy thằng đen không thể ngồi được với bọn trắng, chúng phải trốn đến chiếc quán vắng vẻ này ngồi cho yên thân.

Đám gái chơi bị dụ sang những quán đông khách gần hết. Còn vài đứa ngồi bâu vào hai thằng đen, toàn những thứ xồn xồn như Lan ngựa. Lệ nhìn trời mưa chán nản, bao nhiêu là hy vọng lúc ra đi bây giờ không còn gì. Nàng tự nhủ biết thế mình cứ ở Sài Gòn kiếm ăn cò con lại sống cái thân. Nàng nghe tiếng nhạc ầm ĩ ở mấy quán đông khách nàng thấy thêm, nàng chỉ mong quán mình có chừng mười thằng Mỹ mỗi đêm cho đỡ tủi, vậy mà chưa bao giờ quán nàng có được tới con số đó, suốt từ khi mở cửa hàng đến giờ...

Lệ buồn bã bỏ quán vào nhà trong ngồi, Ri đang ngồi giặt quần áo, nàng ngược lên nhìn bạn ái ngại :
— Quán vắng quá phai không chị ?

Lệ gật đầu :
— Buồn bán cái điệu này chắc chết quá, có một két la ve mà một tuần nay không hết.

Nàng thở dài thườn thượt :
— Mình tốn biết bao nhiêu tiền mua giấy máy bay cho gái ra ngoài này chúng nó bỏ đi hết trơn, biết vậy tôi không tính đến chuyện làm ăn này thì đầu có khổ.

Ri chỉ còn biết âm thầm chia sẻ nỗi buồn với bạn, nàng cúi gằm mặt trên chậu thau quần áo. Lệ nói tiếp :

— Nếu quán mình ở ngoài đầu thì đầu đến nỗi ế ầm vậy, ở tuốt tận trong kẹt xó này có ma nào tới.

Ri đã giặt xong chậu quần áo, nàng xả mấy nước nữa, nàng chán nản quá chừng, nàng quí mến Lệ. Nàng không thể bỏ Lệ đi như những kẻ khác, mặc dầu có nhiều người dụ nàng, không phải để làm gái mà làm người hầu hạ cho gái.

Lệ vậy Ri đến gần mình.
— Chị Ri à, em nói chị chuyện này.

Ri tới bên Lệ. Nàng ngồi xuống giường.
— Chuyện gì đó chị ?

Lệ cười mệt mỏi :
— Chắc tôi phải dẹp quán quá chị à.

Ri lặng thinh, nàng không có ý kiến gì, Lệ nói tiếp :

— Tình trạng này còn kéo dài nữa chắc là tôi chịu không thấu.

Ri an ủi bạn :

— Gắng được không chị, hay là chị vô Saigon kiếm thêm một ít gái mới.

— Kiếm làm mẹ gì nữa, không lẽ mình làm mọi

cho chúng nó hoài à, được con nào kha khá chúng nó sang quán khác ráo trội.

—Ừa kẹt thiệt, hay là mình làm lại cho sang hơn đẹp hơn, tôi thấy quán mình xập xệ quá.

— Tiền đâu mà làm sang, con mẹ bỏ tiền cho tôi khai thác lại ra đây kiếm chuyện với tôi, thiệt là một quá chừng, mẹ hăm sang lại quán, mà tôi không ham nữa, nó muốn lấy lại quán lúc nào cũng được, tôi trả liền.

Nàng ngó bạn :
— Tôi nghe nói có mấy nhà muốn dụ chị sang làm việc, tôi nghĩ chị cứ sang đi, ở với tôi chỉ có chết đói.

Ri chân thành :
— Đầu có được, tôi không bao giờ bỏ chị hết, mình có rau ăn rau, cháo ăn cháo, mình còn nghĩa với nhau chớ đầu có phải vì đồng tiền.

Lệ cảm động, nàng chớp chớp mắt :
— Không tôi nói một cách thiệt tình đó. tôi hiểu tình nghĩa của chị đối với tôi, chị cứ đi, không phải nghĩ ngợi gì hết.

Ri nắm lấy tay bạn :
— Chị đuổi em đấy à chị Lệ ?

—Ồ sao lại kêu là đuổi, em bày tỏ sự lợi hại, chớ không lẽ ôm nhau chết chùm sao ? Em cảm ơn chị, chị đã không bỏ em, nhưng mình phải thực tế chị à.

Ri và Lệ cùng nghĩ đến những ngày ở Saigon. những kỷ niệm đó gần liền tình bạn giữa hai người. Lệ tâm sự :

— Em đang làm chủ không lẽ mình lại đi làm gái cho nhà khác thì coi không được chút nào, nếu làm gái cho một quán nào đông khách thì mình no, mà lại chẳng phải lo lắng gì. Nhưng chớ làm chủ rồi, em đành chịu, em định bỏ nơi này đi, mình ra Qui Nhơn kiếm ăn, chị đi với em không ?

— Em đã nói chị đi đâu em đi đó mà.
Lệ cười buồn :

— Cái thân làm điếm mà cũng mệt, ngày mai em cho bọn kia nghỉ hết rồi mình trả lại cái quán này.

— Mình đi hả chị ?
— Đi chớ ở đây làm quái gì, nếu ở Qui Nhơn không sống nổi mình về Cam Ranh.

Chợt có tiếng ồn ào ngoài quán, tiếng la ó ồn xôm. Lệ ngẩn cổ nhìn ra.

— Không biết chuyện gì ngoài.
Nàng cúi xuống tìm guốc, chạy vội ra ngoài nhà. Ri cũng chạy theo. Bốn năm thằng Mỹ đem xúm xít quanh một thằng nằm dưới đất, chúng lấy mùi xoa bằng bó cho một thằng bị thương ở đầu, máu chảy ướt cả áo trận.

Lệ hỏi Lan ngựa :

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Trị các chứng đau nhức
NHÚC ĐẦU, NHÚC RĂNG
CÀM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Có bán tại các nhà thuốc Tây

KN 882 BYT/QCĐP

Pub.TÂN-TRÍ

— Tại sao vậy mầy ?

— Thằng đen bị thương ngồi uống ở quán bên kia bị bọn trang đánh, nó chạy sang đến đây thì xỉu.

Ri than phiền :

— Thiệt là xui tận mạng, nó mà chết ra đây thì mình cũng rầy rà to, dẹp mẹ nó quán đi cho rồi.

Bọn Mỹ đen bàn tán gì với nhau, một thằng đứng dậy đi ra khỏi quán, Lệ càng sợ, nàng nghĩ sẽ có chuyện gì xảy ra, nàng cuống lên nói với Lan ngựa :

— Mày có làm cách nào đuổi được bọn này ra khỏi quán tao không, lát nữa chúng nó phá quán mình cho coi.

Lan ngựa phì phèo hút thuốc lá :

— Kệ bố chúng nó, cho chúng nó phá xập cái quán này luôn cũng được, chị cũng đang muốn dẹp mà.

Ri tò mò ra xem thằng bị thương ở đâu, nàng cúi xuống, bọn đen nhìn nàng chùng chùng, chúng nó lại nói với nhau gì đó. Ri ngồi xuống cạnh thằng bị thương xem lại vết thương, đôi mắt thằng bị thương nh. m. nghiền.

Lan ngựa nói với Ri ;

— Thằng bị thương là đại úy lặn chớ không phải các ké đầu, mầy đừng đụng vào nó Ri à.

Ri đứng dậy chạy vào trong nhà lấy bông gòn, an còn ra, nàng đẩy mấy thằng Mỹ đen đứng gần nạn nhân ra, nàng kê đầu nạn nhân lên đùi mình băng bó lại :

— Máu ra nhiều quá mà bọn này đứng trơ mắt nhìn.

Nạn nhân rên khẽ, từ từ mở mắt, đôi mắt trắng dã của hắn nhìn vào khuôn mặt Ri. Ri cười với hắn. nàng cầm cái khăn nhỏ lau những giọt mồ hôi trên mặt hắn, thốt nhiên thằng bị thương vòng tay ôm lấy cổ nàng :

— Thanh kiu.

— Ai lô du.

Ri nói đại một câu nàng mới học được, nàng không nghĩ ngợi gì hết. Thằng đại úy da đen chớp chớp m. t, h. n có vẻ cảm động, h. n nở một nụ cười Ri nói luôn một câu nữa :

— Du gi. vơ mi đồ la.

— Ô kê.

Bọn đen không biết ở đâu kéo đến mỗi lúc một đông, quán chật ních người, chúng tới trước mặt thằng đại úy da đen hỏi han rồi chia ra ngồi hết các ghế. Lệ cuống lên :

— Chết chạ rồi, chúng nó đến đông quá làm sao bây giờ.

Lan ngựa tươi cười :

— Không sao hết, còn bao nhiêu rượu cô ca mang hết ra cho tao.

Lan ngựa tới hỏi một thằng gì đó. Nàng tới bên Ri :

— Bọn chúng nó nói cho đại úy của chúng vào phòng máy nằm dưỡng bệnh đó Ri, đêm nay nó ở lại, nó không về trại.

(CÒN NỮA)

GIA-LONG

thu băng

132, TRƯƠNG-MINH-GIANG
SAIGON

(Ngã ba Trương-minh-Giang
và Kỳ Đồng)



— Nhận thu băng giao gấp.

— Bán băng thu sẵn đủ tất cả các loại
nhạc cho tất cả các loại máy lớn, nhỏ.
CASSETTE MONO Stéreo

— Car stéreo — Cartridge

— Xử dụng toàn máy tối tân.

— Kỹ thuật thật tinh vi

— Một rừng băng thu sẵn. Êm dịu, kích
động, nhạc sống thu tại các phòng trà
danh tiếng và các băng học ANH MỸ
PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT bộ nào cũng có
học.

— Việc làm thật cẩn thận

— Nơi có thể tin cậy được

Kính mời đến thưởng thức và
chọn lựa.

— Mở cửa từ 07 giờ sáng tới giờ
nghe, cả ngày lễ và chủ nhật

GIALONG'S RECORDS

KÍNH MỜI

CRYSTAL PALACE

● đối lập với đàn ông ●

cũng chỉ tại đàn ông

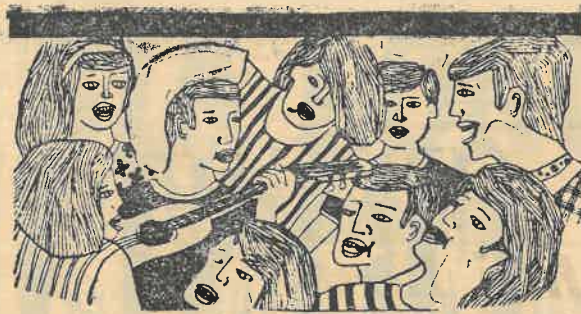
Đàn bà con gái hồi này gặp vận đen liên miên. Mới mấy cô gái nhỏ bắt hạnh lỡ lầm vừa bị bọn đồ tề phá thai đưa vào lò sát sanh. Kế đến gia đình chồng con dân ABC bị sốt rét vì xăng. Quanh đi quẩn lại cũng tại... đàn ông các ông.

Đùng một cái, quả bom kinh tế dội xuống: tòa hỏa. Xăng phồng theo hỏa tiễn, lên 100 phần 100. Hơn 1200 thứ hàng vọt theo xăng. Lương lĩnh, lương Công tư chức hạng tếp bỗng nhiên bị cúp hết phần nửa vì vật giá. Chồng con đang rên la, đang làm một phát thể thao... khỏe vì nước, vác giò chạy bộ vì xe không uống nổi xăng. Trong khi đó ông Kinh, ông Tài hợp báo rần rần. Tính toán tại chỗ, nào 0 phây, 0 tám, lu bù. Chưa sao! Chưa sao! Giá cả vẫn còn ù lì kia mà. Có nhúc nhích chỉ chút đỉnh thôi. Hãy còn nhẹ lắm. Hãy còn dễ chịu lắm. Gạo Huê kỳ, đường sữa còn tràn đầy, không thiếu, cứ mại dò tự do. Rẻ... rẻ.

Nghe mà ham, nghe mà mê. Sáng mở mắt con đi học, hàng quà đã cất xén khâu phần. Con nít vừa ăn vừa mếu. Bữa cơm, canh nhạt phèo vì chỉ có nước mà không có cá. Nồi thịt kho, muối nổi mặn đ. ng miệng. Bếp lạnh. Chạy đi mua dầu hôi. Sắp hàng, chen chân, dẫm chân té ngã, vẫn không có giọt dầu, dù đã lên giá 220đ một thùng 20 lít. Đàn bà đâu phải là sức voi. Đành xách thùng không trở về, hỏi mấy nơi có hàng «thông cảm». Giá dầu ở đây 300đ một thùng, gạo Huê kỳ cũng đã gút bai cái giá Kt 1450đ một bao 50 ký. Phải xỉa đủ 1650đ mới có gạo Mỹ vác về nhà. Chuyện sữa 42đ một hộp, đường 38đ một ký là chuyện quá khứ vì mấy thứ đó đã cuốn gói trốn biệt từ.. khuya.

Cái giá ngoài chợ, trong tiệm đã vọt theo ô tô matic dây chuyền cũng uống phải xăng 22đ một lít nên rú ga như điên...Thịt đang 500đ một ký nay bỏ lên 6,7 trăm. Cá tôm 200đ đã bỏ lên 250, 300đ một ký, Trứng vịt 110đ một chục, nay lặn lên 140, 150đ. Đó chỉ là một vài nét chấm phá trong bức tranh vẽ hàng nhà bếp...Rồi ông Katê sẽ đi chợ với nhà báo, ông sẽ nhìn rõ tận mắt hỏa lực của trái bom giá cả mà ông vừa dội xuống đầu đám dân rách chúng tôi. Mấy ngày nay các bạn nữ công chức lao công không xé, đã máo mặt vì giá cước xe Lam đã tăng gấp đôi. Chờ chuyện xe đồ, xe hàng đi theo giá của ông. Tài: 0 phây 0 tám hự hơi không thấy có,

(Xem tiếp trang 47)



● LINH-TRANG phụ trách ●



trong nhà ngoài ngõ

● trực ly

Hấp dẫn

Hồi này trên vỉa hè Lê Lợi, Lê Thánh Tôn có mấy hàng nữ trang lưu động của mấy anh khách khi thì xưng là dân Nepal, khi thì Miến điện, bày bán trên sàn xi măng la liệt. Nào chuỗi, nhẫn, bông tai, hạt xanh đỏ tím vàng đủ màu, chớp chói. Hàng coi bộ cũng khá hấp dẫn lôi cuốn được đông các chị, mà cả các ông thích ngắm nghĩa. Các anh bán hàng nói tiếng Việt, tiếng Anh lơ lớ, mỗi lần được hỏi giá một món nữ trang, anh lấy giấy viết ghi giá cả. Các anh lại hay cười. Trả giá bao nhiêu cũng lắc đầu cười, nhưng rồi giá nào cũng bán được ngọc giá. Có điều cần lưu ý các chị khi có ghé hàng này, nên «cảnh giác» về cái món nói thách của các anh bán hàng. Một hạt xanh đỏ, anh bán với giá 300 đồng mà các anh đã kéo cái giá vù bay lớn tới 1500 đồng. Trong chợ Saigon một đôi giày 400 đồng; đã thách 900 đồng, một chiếc sắc tay bán 500 đồng đã thách một ngàn, một chiếc áo ngắn 300, thách 800 đi mua đã sợ rồi. Bây giờ gặp các nhà kim hoàn lưu động ngoại quốc này còn đáng «phục» hơn về món thách giá!

Tươi mát

Dân Saigon càng ngày càng chen chúc đông đến nghẹt thở, coi một nắm không khí như vàng 24 ca ra. Đường S.G.Vũng Tàu thì quá xa với túi tiền, nếu có muốn đi kiếm tí gió biển gió núi. Nhưng may quá, trong khi người ta lo cứng thành phố lo sửa sang sắc đẹp cho thành phố, mình cũng được cứng lây. Với nước trước cửa Tòa Đô chính luôn phun cao phun đầy. Các băng đá đã được xếp mỹ thuật dọc trên hè Đại lộ có cả huê kiếng, Các cô các cậu thích mơ mộng, chiều chen chặt xe chung quanh vòi nước để tưởng mình đang đứng bên bờ suối Gougha, thác Camly. Còn các chị có con đông ở trong nhà ngộp quá, muốn tìm mát, thì nhờ ông xã chở từng đợt ra ngoài ngoài bằng đá mà đón gió, mà ngắm cảnh. Thiệt là nhất cử lưỡng tiện. Đời kẻ cũng đủ mát tươi cho dân... không có bạc đầy chứ!

Thơm tho

Đây là một cách «làm thơm» đúng theo chính sách khắc khổ của đàn bà con gái. Hồi này hàng nhập cảng đắt lắm. Chúng mình cần tiết kiệm chống lạm phát cho hợp thời. Mà đã là là đàn con gái thì phải «thơm». Xin mách các chị một cách làm thơm «giản dị và ít tốn kém». Nếu trước kia chị có xài nước hoa, nay chai đã cạn hãy khoan đem bán cho hàng ve chai. Chị mở nút chai nước hoa cho vào túi áo quần. Hoặc khi là (úi) quần áo, chị cho vài giọt essence de lavande vào nước phun vào áo quần cho hàng vài mềm dễ ửi. Chị sẽ có quần áo thơm thoát cùng lúc chị cũng được một mùi thơm vừa nhẹ vừa kín đáo. Các chị hãy thử xem.

vào đời

NHÀ AI khởi lam lên đó?

Ngày xưa... Những ngày Phương Anh còn bé. Mỗi chiều tan học, Phương Anh chạy tung tăng dọc theo hàng sao trước cổng trường, lượm mấy chiếc bông sao, về ngang cầu sắt thả xuống lòng sông. Hoa sao có hai cánh mỏng, dài. Đài hoa lại nặng, mỗi khi hoa rụng từ ngọn sao cao, đài hoa rơi xuống trước, hai cánh xoay tròn.

Cầu cao, gió thổi lộng, hoa sao quay tit như chong chóng theo gió đưa xa, rơi dần xuống đáy nước. Đứng giữa cầu sắt, P.A thả cho đến chiếc hoa sao cuối cùng, rồi nhìn về hướng cuối làng. Nhà Phương Anh ở đó. Những mái nhà nóc đỏ, nóc trắng hay xám xịt thấp thoáng ẩn hiện sau mấy rặng dừa, chòm cau, mấy hàng tre. Khói nấu cơm chiều quện lên xanh giữa hoàng hôn nhạt nắng.

Không khí thật yên tĩnh, êm đềm bình dị làm sao. Dù rằng ngày xưa đó vừa trải qua 1 cuộc chiến tranh 9 năm tròn, kết thúc bằng 1 hiệp định đình chiến tạm bợ, bởi tạm bợ cho nên những ngày yên tĩnh, êm đềm bình dị chỉ là những ngày ng. n ngủi. Ngán ngủi như những ngày thơ ấu của Phương Anh đi qua.

Chiến tranh lại tiếp tục bộc phát cho đến hôm nay. Và P.A. cũng lớn lên theo chiến tranh chạy nạn về Saigon tiếp tục mài đũng quần trên ghế nhà trường trong âu lo, th. c thom và những giấc ngủ chập chờn đầy mộng mị.

Không chỉ gia đình P.A mà hàng trăm ngàn gia đình khác bị tan nát, điêu tàn, bị đe dọa bởi chiến tranh. Khắp các miền quê miền Nam bởi bởi khói lửa, bom đạn nổ liên hồi mạng người như có rác, hồn oán ngập trời. Người người tìm về đô thị chạy giặc lìa xa vườn cau, khóm trúc hàng dừa xanh, những đàn gà chạy diều quanh sân những bầy trâu hiền lành nằm lim dim nhai cỏ tiếc nhớ những buổi bình minh im vắng lan nhẹ mùi hương hoa bưởi ngây ngây và những buổi hoàng hôn êm đềm khói lam chiều vương nhẹ bay lên cao.

Ồi, còn đâu nữa thanh bình ngày cũ?

Nếp sống vội vã đua chen giành giật một cách ích kỷ không chút xót thương của thị thành, của «ngựa xe như nước áo quần như nêm» của những trái ngược phũ phàng đã làm P.A. choáng ngợp và những người thân những bạn bè, những người chung quanh P.A. như bị quay cuồng, đuổi chạy theo cuộc

sống một cách vật vờ, u u, phiền muộn không ngừng.

Từ chuyện tìm mướn cho được một căn nhà nhỏ hay cất cho được một gian nhà lá ở ngoại ô xa, đến chuyện tìm việc làm, chạy gạo chạy ăn tiền thuốc men, sắm sửa đồ thiết dụng, quả là một nhiều khê điều đứng vô vản.

Ngược lại, cũng không thiếu những kẻ quyền quý, giàu sang no say phê phồn vì chiến tranh, họ không tìm, không óc, không chút xót thương đồng loại. Kẻ thù, chiến tranh đã giết chết, hành hạ đồng bào họ, họ vẫn đứng đưng như những tên ngoại quốc xa lạ, vô tâm. Nếu cần phải giết đồng loại để họ được giàu sang hơn, vinh thân phì da hơn, họ cũng không từ.

Rồi những triều đại, những cái gọi là cách mạng, những chính phủ liên tiếp leo lên đổ xuống không ngừng từ ấy đến nay. Mỗi lần cách mạng, mỗi lần thay đổi là mỗi lần đời sống càng thêm khó khăn hơn, khổ khổ hơn, cũng như xã hội tăng thêm nhiều điều phi lý, trái ngược hơn.

Đời sống người dân thị thành hôm nay thực là vất vả, bi quan đến cùng cực. Đau khổ nhất, bi quan nhất là giới quân nhân, công chức lương ba cọc ba đồng, cố định trong khi giá sinh hoạt thị trường đua nhau leo thang mây. Những ông Tổng trưởng kinh tế, những «nội các tài ba» vì dân vì nước đã qua tạo nên tình trạng hôm nay, thì mới đây ông Tổng trưởng kinh tế mới, những chính khách lỗi lạc của hội đồng nội các mới đùng một cái ra (Xem tiếp trang 46)

TRẢ LỜI

đàn ông «mê» loại gái nào?

● trả lời TH. MAI (Gia đình)

— Em muốn biết thường đàn ông ưa thích loại PN như thế nào? Theo thư em kẻ thác mắc em là một thiếu nữ duyên dáng dễ thương, ngoài ra em ăn mặc rất «chic», rất «à la mode». Đã có nhiều bạn trai chạy theo em. Song em có cảm nghĩ là họ không «mê» em lâu. Em muốn có «bí quyết» buộc con trai phải coi em là một thứ «thần tượng không vỡ».

— Chị khó mà có quyết với em một loại PN cố định nào mà đàn ông «mê». Theo chị, cái đó tùy «gu» thẩm mỹ, sở thích, nhân quan và tình cảm của từng người. Có ông suốt đời chỉ ca tụng các cô Wamp, gặp ông khác kêu rầm lên: «không được. Đàn bà con gái có «bắp thịt đồ vật» trông không hấp dẫn, trông ngán lắm. Đàn bà phải mềm, phải nhẹ như cành liễu».

Có chàng ưa các cô có nhiều «chất đàn ông», nóng bỏng hồn nhiên «ăn ngay nói thẳng», thì có ông khác lại chịu các cô e ấp, tế nhị, Anh này đề cao cô hippy, xi po anh khác cho rằng cô bé nhỏ xinh xinh mới gọi cảm. Có ông chỉ lo ngắm nghĩa nếp áo, nét chỉ, màu môi son, thì ông khác lại ríi thế đó em. Nhưng có điều chị nghĩ, là dù thuộc loại đàn ông nào họ cũng thích các cô duyên dáng dễ thương. Em đã có ưu điểm đó. Trông trường hợp em, đối với người bạn trai mà em mến, em cũng nên tỏ ra «chiều cổ» đến họ, hơn là chỉ lo săn sóc «cái tôi» của em. Đàn ông rất ưa được khen, được đề cao. Em nên thỉnh thoảng «nhặt» những cái hay của họ mà cho họ «phòng mũi» tí chút; để họ có ảo tưởng rằng em đã coi họ khác biệt, «cao cấp» hơn mấy người khác. Đó là «tủ» của họ. Em mở đúng tủ đó, không cần buộc họ, họ vẫn coi em là thần tượng.

Truyện đời...

Tiếp theo trang 29

Cộng sản đã gửi giấy mời mọi người tới dự buổi tiếp tân nhân dịp lập chánh phủ «cách mạng lâm thời của cộng hòa Nam Việt Nam». Các ngài hồi hộp đến cực độ, nhưng tới 12 giờ trưa cùng ngày thì tin sét đánh làm các ngài muốn chết giấc! Tin từ Hà Nội loan đi cho biết trong chánh phủ ma kia chỉ

toàn là người của 2 tổ chức do Cộng sản tạo ra là MTGP và LMLLDTDC HB. Nghĩa là các ngài bị văng luôn! Đến buổi tiếp tân ngày 11-6-69 có vài ngài như Nguyễn Hảo Kiểng Trần Đình Lan còn chưa tin nên vác mặt tới dự.

Nhưng rồi Trần Bửu Kiếm đã đọc danh sách những người trong cái chính phủ ma chưa có đất làm trụ sở hợp pháp kia! Các ngài có mặt cố làm bộ tươi cười nhưng đến

khí tiệc rượu bắt đầu thì các ngài lĩnh đầu hết trội!

Sau cái vụ vỡ mộng đau đớn này, các ngài định trả đũa bằng 1 đòn tương xứng «tụi khốn nó lập chính phủ thì tụi mình cũng lập chánh phủ».

Tại sao các ngài không lập chính phủ? Tại sao khi không Võ văn Ái lại nhảy ra công bố là đã có thêm một chánh phủ ma nữa được thành lập bí mật ở Saigon? Xin đợi xem hồi sau sẽ rõ.

Nhà ai khói lam lên đó!

(Tiếp theo trang 45)

nghey định tăng thêm thuế trên 1500 món hàng, từ 80 phần trăm đến 600 phần trăm.

Trời ơi! Các ông ơi! Các ông đưa ra «biện pháp kinh tế» này, khi các ông giơ tay biểu quyết, các ông có hiểu hậu quả của nó đưa đồng bào của các ông đi đến đâu không? Trên năm triệu con người trong những gia đình quần nhân công chức ra sao, các ông có hiểu không?

Các ông làm sao hiểu được. Bởi các ông, những người đưa ra biện pháp, giơ tay biểu quyết đầu có ông xuất thân trong giới lương ba cọc ba đồng, đầu có ông nào nghèo, đầu có ông nào khổ như P.A tôi, như đồng bào tôi.

Là những chuyên viên lỗi lạc, những bằng cấp cao, các ông giỏi nhất nước thế mà các ông không tìm ra được một biện pháp chống lạm phát nào hay hơn sao? Chuyện hạ giá đồng bạc, chuyện đồ đôn thuế lên đầu dân đầu phải là sáng kiến, đầu phải là biện pháp hay của những chuyên viên, những chính khách tài ba. Hết cách rồi sao? Nếu các ông là phụ nữ như chúng tôi, nếu các ông là người xách giỏ đi chợ, là người nội trợ «trăm đầu đồ đầu tằm» như chúng tôi, chắc các ông không nở nào làm thế!

Chiến tranh còn đó. Tai họa của chiến tranh khôn lường. Đàng rằng kẻ xâm lăng, kẻ gây ra chiến tranh phải chịu tội trước nhân dân và lịch sử, nhưng cũng đầu phải hoàn toàn vì kẻ thù CS mà chúng tôi gánh chịu sự thê hòm nay?

Chuyện của ngày xưa tất nhiên không phải chuyện của bây giờ. Niềm vui nho nhỏ của ngày thơ, ước vọng hên mọn muốn được nhìn lại, sống lại những ngày thanh thoi, yên bình xưa cũ với mái nhà tranh quẹo khói lam chiều, với tiếng cười đùa của trẻ thơ, với cơn gió nhẹ lay cành trúc sau hè, ta nghe hồn ta lâng lâng nhẹ, có còn biết bao giờ? Các bạn ơi!

PHƯƠNG ANH

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

COTRACYN

SỰ CÔNG HIỆU MẠNH LIỆT CỦA

2 TRỤY SINH
(TETRACYCLINE + CHLORAMPHENICOL)

3 KHÁNG SINH
(SULFAMIDES)

SINH-TỐ B12

Trị bệnh:

- BAN NÓNG - BAN CUA
- THUỞNG - HÀN
- CẢM HO - SÙNG PHỔI
- NHIỄM VI-TRÙNG
- GHỀ LỞ LOÉT - VẾT ĐAU SÙNG MỦ - LÂM ĐỘC

VIÊN NGỌT DỄ UỐNG

ĐỂ TRONG GIẤY THIẾC CỐ HÌNH TRÁI TÌM

MUA DỄ DÀNG TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

MỘT ĐỊA CHỈ THẦU BĂNG TÍN NHIỆM

TÚ QUỲNH

SỐ 68 LẦU I CRYSTAL PALACE
101 CÔNG LÝ SAIGON.

THẦU ĐỦ LOẠI:

- BĂNG NHỰA — CASSETTE — CARTRIDGE — CAR STÉRÉO
- ĐỦ LOẠI NHẠC VIỆT NAM VÀ NGOẠI QUỐC ĐẶC BIỆT
- DO NHẠC SĨ PHẠM-MẠNH-CƯƠNG PHỤ TRÁCH

PHONG NGỬA

Ghè chốc, lở lói, gãi tới đâu ăn lan tới đó
KHÔNG PHẢI THOA PHẾT SƠ SÀI
NGOÀI DA MÀ HẾT, DẦU CÓ HẾT
CHỖ NÀY CŨNG LỎ LẠI CHỖ KIA

Nên uống:

Giải Phong Sát Độc Hoàn

ÔNG TIỀN

TRÊN 30 NĂM DANH TIẾNG

Hỏi các tiệm Hoa-Việt có bán lẻ

NHÀ THUỐC **ÔNG TIỀN**

P.L. CHOLON K.N. BYT SỐ 316 — 21-8-62

Cũng chỉ tại đàn ông...

(TIẾP THEO TRANG 44)

— Tại nơi hát hình, dân ABC đòi phân chất «xăng là cái giống gì! Là nhu yếu hay xa xỉ? « Mọi người được kéo đi vòng vòng để thu hình và đi ra ngoài luôn. Không ai thèm «thỏa mãn» cho thứ dân mặt rệp, không có xe Cadillac mà đi, dù chỉ đòi.. thỏa mãn về xăng!

— Trong lịch sử màn kinh tế xứ này, chưa có đàn bà. Nhưng chính đàn bà lại luôn nắm chắc tình hình sinh hoạt, biết chính xác cái giá xuống lên. Vì vậy đàn bà chúng tôi biết rõ cái giá cả tại nơi hát hình là cái giá.. chỉ để xướng cho êm tai. Ngoài chợ, ngoài tiệm, ngoài đường cái giá đó khác xa. Cao hơn nhiều.

Nỗi khó khăn của ông kinh tế trong thời chiến quả là to tát... Nhưng dân 3 cọc 3 đồng lại gặp khó khăn cũng to tát gấp trăm ngàn lần cái khó của ông... Bởi vậy kinh tế cứ thả bom... Đàn bà càng nghèo càng dễ dữ! Đàn ông càng đói càng thêm... quay về «cây nhà lá vườn» Gương Ấn độ còn sờ sờ đó. Đàn bà VN sẽ giống đàn bà Ấn độ... Đàn ông VN sẽ nối tiếp nhau màn kinh tế và sẽ mãi mãi màn kinh tế...

Hoa Mướp Đắng

Một nhát minh Tân Kỳ làm chấn động trong ngành Mỹ-phẩm, và khách hảo hoa phong nhã chờ đợi từ lâu:

Inlime

NƯỚC HOA XỊT

Inlime

*** BẢO CHẾ TÍNH VI THEO CÔNG THỨC CẦU-MỸ ***

*** MÙI THƠM QUÝ PHẢI SANG TRỌNG ***

DỊU BỀN NHỜ VỚI CHẤT HIBISCONE.

PARFUMERIE - SAVONNERIE VINA

PHẠM
HẢI
HỒ
luật gia

TÂM SỰ VỚI DÂN ABC Ở NHÀ THUÊ

những sơ suất có thể bị đuổi nhà

Tôi ở nhà thuê. Các anh ở nhà thuê. Chúng nó ở nhà thuê. Cả một hội những người ở nhà thuê. Cả 1 nửa nước ở nhà thuê. Vấn đề nhà ở đã nghiêm nhiên trở thành trọng đại. Nó liên quan đến chính sách nội trị của Quốc gia, đến sự công bằng xã hội và đến hạnh phúc của người dân.

Phải đi ở nhà thuê đã là một cái buồn, nhưng đang ở thuê mà bị đuổi nhà thì rồi không có chỗ trú chân lại là một điều sỉ nhục vĩ đại, cái nỗi nhục của một người «sống vô gia cư, chết vô địa táng» quả thật là nỗi nhục sâu đậm.

Chúng tôi viết bài này dựa trên căn bản pháp lý đang có hiệu lực áp dụng tại Tòa án, căn cứ vào các đạo luật nhà phố, các án lệ Tòa án và Thông Tư Nghị Định của chánh phủ liên hệ đến nhà phố. Tuy nhiên người viết chỉ cốt ý trình bày những điều cần thiết đối với người ở nhà thuê. Vì chúng tôi thấy rằng đã có hơn 1 lần, người thuê phải thất kiện, bị đuổi nhà, chỉ vì sơ suất không để ý đến khía cạnh luật lệ và khế ước mượn nhà của chủ.

Trước khi xét đến những khía cạnh của luật lệ chúng ta hãy kiểm điểm sơ lược 2 đạo luật nhà phố hiện nay.

I. — Hai đạo luật nhà phố.

1/ Dự số 4. —

Dự số 4 ngày 2-4 1953 qui định mối tương quan giữa người cho thuê và người thuê hay người chiếm ngụ ngay nhà để ở hoặc để dùng về thủ công, nghề nghiệp.

Điều đáng chú ý là điều 17 Dự này cho người thuê có quyền được lưu cư, nếu căn nhà đã xây cất từ trước ngày 1-7-1947. Bằng đủ mọi

cách người thuê phải chứng minh trước tòa rằng căn nhà họ đang thuê xây cất trước 1-7-1947. Thí dụ : giấy phép cho xây cất của cơ quan hành chánh, giấy tờ của sổ thuế vụ v.v...

Nếu nhà xây cất sau ngày 1-7-47 người thuê không được hưởng quyền lưu cư. Tức là chủ có quyền đòi nhà khi mãn hạn hoặc người thuê đã vi phạm nghĩa vụ của mình

2. — Dự số 17

Dự số 17 ngày 3-6-1953 qui định mối tương quan giữa người cho thuê và người thuê nhà dùng để làm kỹ nghệ hay thương mại.

Đạo dụ này không dành quyền lưu cư cho người thuê, vì lý do rất dễ hiểu là không phải người thuê để ở mà để buôn bán, làm kỹ nghệ. Tuy nhiên, người chủ muốn đòi lại nhà cũng phải theo 1 vài điều kiện luật pháp dự liệu nhất là không thể có tranh chấp tranh thương đối với người thuê nhà.

Đó là 2 đạo luật mà người ta gọi là chế độ đặc chế về nhà phố, trong đó qui định mối tương quan giữa 2 đảng chủ phố và người thuê phố.

II. — Khế ước thuê mượn

Về phương diện dân luật, khế ước hay giao kèo là sự thỏa thuận giữa 2 người hay nhiều người ký kết với nhau để thực hiện một công việc gì. Khế ước có hiệu lực ràng buộc giữa các người kết ước như là luật pháp vậy, miễn là khế ước đó không có những điều khoản xâm phạm đến thuần phong mỹ tục hay trật tự quốc gia. Thí dụ : hai người ký khế ước hùn hiệp tiền với nhau để

mở một nhà chứa điểm, tổ chức 1 sòng bạc chẳng hạn,

Loại khế ước này trở thành vô hiệu lực, không ràng buộc được người đối ước, bởi lẽ việc chứa gái mãi dâm và tổ chức sòng bạc bị hình luật ngăn cấm và trừng trị.

Khế ước viết (hay thành văn).

Dân ở nhà thuê thường ký khế ước thuê mượn phố với chủ. Trên nguyên tắc, nó là loại khế ước tương thuận, nghĩa là có sự đồng ý của cả hai bên, nên ràng buộc cả hai bên. Nhưng trong thực tế, chủ nhà thường viết sẵn khế ước với các điều khoản khắt khe đối với người thuê. Người thuê, một mặt đang cần nhà để ở hay để kinh doanh, mặt khác cũng không ngờ rằng sau này chủ nhà cũng chẳng gây khó khăn cho mình làm gì, cũng chẳng đẩy mình vào cái bẫy của khế ước làm gì, vì chủ nhà là người giàu có, đâu có ngại găm người thuê nghèo túng làm chi v.v... nên người thuê thường nhấm nhút ký đại vào tờ khế ước mà không ngờ rằng về sau này mình sẽ bị đuổi nhà 1 cách dễ dàng. Thành thử ra có thể nói, đây là 1 thứ luật pháp của chủ nhà đặt ra, bắt người ở thuê phải theo thì đúng hơn.

Trong khi ở thuê, người thuê nhà vô tình thường mắc phải 1 số những cái bẫy của khế ước ngăn cấm người thuê như :

— Người thuê không được quyền cho thuê lại hay cho sang lại.

— Người thuê không được sửa chữa nhà nếu không có sự đồng ý của chủ nhà,

— Người thuê không được cho cầu điện nước.

— Người thuê phải trả tiền nhà sòng phẳng và đúng kỳ hạn v.v...

Có những khế ước qui định rất tỉ mỉ, dài hàng chục trang giấy in trong đó ràng buộc người thuê rất ư khắt khe. Công ty Hui Bon Hoa (Chú Hỏa) đặt ra khế ước cấm người thuê nhà không được tự ý gán ăng-ten máy vô tuyến truyền thanh hay truyền hình trên mái nhà, không được đóng đinh trên tường nhà v.v... Quý vị thấy họ kỹ lưỡng một cách ghê gớm không?

Ấy thế mà chúng ta thuê nhà sơ suất phạm vào 1 điều khoản nào của khế ước, là chủ có thể căn cứ vào đó kiện tại Tòa Án đòi trục xuất nhà. Chúng ta có thể ngạc nhiên nếu thấy người thuê thất kiện bị đuổi nhà và nghi ngờ Tòa Án sao không bênh vực dân nghèo ở thuê, sao không thông cảm cái chuyện «đổi nỏ nhỏ» ấy. Xin thưa ngay : tình là một chuyện, lý lại và việc khác. Khế ước có giá trị như 1 đạo luật của 2 người.

Các điều khoản trong khế ước buộc người kết ước phải theo không được vi phạm. Thế nên Tòa phải tôn trọng khế ước khi xét xử, dù biết rằng có sự quá đáng nếu so sánh 1 vi phạm nhỏ của người thuê với việc y bị trục xuất nhà.

Đã có biết bao nhiêu người thuê nhà bị thất kiện, bị trục xuất cũng chỉ tại điều sơ suất nhỏ nhỏ và vô tình đáng tiếc đó.

Cũng có khi khế ước không nói đến nhưng luật pháp qui định tacần phải biết. Giả tỉ như người thuê không trả tiền phố hàng tháng cho chủ là 1 vi phạm quan trọng, để bị kiện trục xuất. Nhiều khi chủ phố có nhận tiền mà không cấp Biên lai, hoặc cố tình không muốn nhận tiền nhà để kiểm soát có đuổi.

Nếu chủ phố vẫn nhận tiền nhà không cấp biên lai cho, nay chủ phố phủ nhận, ta phải tìm nhân chứng biết rõ việc trả tiền sòng phẳng để viện dẫn hầu tránh lỗi của ta.

— Người thuê cũng có thể chứng minh rằng chủ nhà mấy tháng nay không tới nhà mình để thanh toán nhà như trước kia.

Thường thường các khế ước nói rõ thời hạn cho thuê, nếu mãn hạn khế ước mà muốn tái tục cần

có sự thỏa thuận của 2 bên để lập 1 khế ước khác. Nhưng khi chủ nhà muốn đòi lại nhà, hoặc trước khi mãn hạn hay sau khi mãn hạn không muốn cho thuê nữa chúng ta là người ở thuê cũng cần phải cẩn thận đề phòng về khoản tiền nhà.

Ta cần phân biệt 2 trường hợp : chủ nhà vẫn nhận tiền nhà và chủ nhà không chịu nhận tiền nhà do người thuê trả.

Trường hợp thứ nhất, dù khế ước không được tiếp tục hay tái tục, nhưng cái việc chủ nhà vẫn nhận tiền nhà được coi như sự thuê mượn vẫn mặc nhiên thỏa thuận và hợp lệ. Trường hợp thứ hai, dù chủ nhà không chịu nhận tiền nhà, người thuê cứ tìm cách tiếp tục trả tiền 1 vài lần cho đầy đủ để chứng cứ lại, hầu tránh lỗi của mình là không tiền thuê, một trong những vi phạm sau này chủ có thể căn cứ vào đó để làm cho ta thất kiện bị đuổi nhà.

KHẾ ƯỚC MIỆNG

Khế ước miệng hay là khẩu ước cũng thế. Sự thuê mượn và ngay cả đến việc trả tiền thuê phố đều không có 1 giấy tờ gì giữa 2 bên. Luật pháp coi đây là loại khế ước vô thời hạn. Đã là vô thời hạn thì 1 trong hai bên bất cứ lúc nào cũng có thể xin chấm dứt. Tại sao vậy? Vì luật pháp tôn trọng sự tự do của con người.

Hộp thư tòa soạn

LÊ VĂN QUANG.— Đã nhận được thư và truyện ngắn. Truyện đang đọc, Chưa đọc hết nhưng xem đoạn đầu có vẻ được, sẽ trả lời sau.

TRIỀU LYNH.— Hãy cố gắng. Thơ chưa đăng được. Bị thương gãy tay mà viết được như vậy là đẹp lắm rồi. Chúc mau lành bệnh và nhớ gửi cho sáng tác khác.

KHÁCH SÔNG THU.— Xin đa tạ về những lời ông viết trong thư. Hy vọng ngày gần đây báo Sông sẽ sống lại và sẽ cố gắng thực hiện điều ông đề nghị. Về vụ «bình định nông thôn» chắc không «mừng» đâu. Chúng tôi đã hiểu những gì ông không thể nói.

Khế ước là kết tinh của sự thỏa thuận của cả 2 bên, chẳng lẽ khế ước vô thời hạn cứ ràng buộc ngoài ý muốn của 1 bên suốt đời, đến lúc chết hay sao? (trừ khế ước hôn nhân, chỉ chấm dứt vì những lý do khác luật định, chứ không phải vì cái tánh chất vô thời hạn của nó).

Loại khế ước miệng này rất bất lợi cho người ở thuê. Bất kỳ lúc nào, chủ nhà muốn cũng có thể đề đơn thưa trước Tòa án để «đá» người thuê nhà ra khỏi nhà của họ. Vậy nên, dân ABC đi ở thuê phải đề phòng tránh loại cho thuê miệng này, cần đòi hỏi chủ nhà giao cho 1 giấy thuê mượn.

Chủ nhà thường thưa ta về sự chiếm ngụ vô quyền hay chiếm ngụ bất hợp pháp, để xin Tòa cho lệnh trục xuất. Ta phải cẩn thận đối phó với chủ nhà bằng cách chứng minh ta là người ở thuê hợp pháp cho Tòa tin. Tuy không có khế ước viết, không có biên lai trả tiền nhà. Song, ta dẫn chứng bằng nhân chứng biết việc đó, ta cũng trình Tòa bản sao tờ khai gia đình chứng tỏ ta là người thuê theo khẩu ước hợp lệ, nếu không thì không bao giờ Chủ nhà lại để yên cho ta ở đến nay mới đi thưa ta về việc chiếm ngụ vô quyền.

Ký sau : quyền của người thuê nào được xin ngưng thi hành bản án đuổi nhà và quyền tiền mãi của dân ABC)

THƯƠNG TỬ TÂM — Mới ở quân trường về, thành ra trả lời anh hơi muộn. Phong độ ngày xưa không giảm sút. Tuy nhiên muốn đăng 1 bài thơ hay hơn của anh. T.Đ.U ở T.K hiện là vì không viết mạnh được. Nhưng yên chí, lửa chưa nguội.

T.Q.T — Bài viết hai mặt giấy làm sao đăng được. Lần sau nhớ viết một mặt thôi.

VƯƠNG PHONG LAN — Chữ cô khó đọc quá. E rằng đưa sắp chữ sai hết. Chọn một trong hai bài : «Buổi sáng nào».

VÔ THÁI TRINH. Hà và Tú nhờ nhân cho ông biết : vẫn «Chịu đời không thối». Chữ từ lưm không hay, làm sao càng tế nhị càng tốt. Trông đợi những bài sau và đặt rất nhiều hy vọng.



Các tay nhậu
sành điệu nhất
chỉ thích
thương-thức :



Cognac

MARTELL

Hội thảo...

(Tiếp theo trang 31)

phải làm — nhưng mặt khác không để cho những đòi hỏi này làm nặng nề thêm cuộc chiến đấu mất còn vì những nhu cầu lớn hơn, quan trọng hơn — nhưng nhu cầu trước hết mọi nhu cầu đó là những tự do tối thiểu và quyền sống không bị đe dọa thường trực...

PHẠM HẢI HỒ : «Người thuê có nhà» «người cày có ruộng» là vấn đề quân bằng tài sản, vì vấn đề quân bằng tài sản để bớt chênh lệch trong xã hội, chính phủ có chính sách «người cày có ruộng» dựa vào đó chúng ta cũng có thể tranh đấu cho «người thuê có nhà» như báo «Đời» chủ trương... Còn những vấn đề như là chỉnh trang đô thị đi lại chỗ ở gần chỗ làm, những cư xá, những chung cư lý tư ở là những việc không bao giờ làm được. Chỉ có những đô thị như TOKYO, PARIS mới có thể thực hiện lần lần được thôi... Chúng ta có thể đề nghị hai giải pháp để giải quyết những lo lắng khốn khổ của người ở nhà thuê một là như một cuộc cách mạng bộc phát... là truất hữu, hai là một các tiệm tiến hơn, như là xây những chung cư bán trả góp cho quần chúng... Thêm nữa chúng ta phải gọi đây là một cuộc cải cách nhà đất mới đúng, vì ngoài chủ nhà còn có chủ đất, chủ đất ở đây là Tàu, Tây, Chà...

LÝ-ĐẠI-NGUYỄN : Truất-hữu, kiểu quốc-gia :

Chúng ta có thể dùng biện-pháp truất hữu bằng cách mua lại ruộng đất của những địa-chủ quá nhiều đất chia cho tá-diên... để áp-dụng cho người thuê có nhà... chúng ta không chấp nhận được những kẻ ngồi không có thể hưởng hoa lợi nhiều gấp hàng trăm ngàn lần những người cày cấy... chúng ta cũng không thể chấp nhận được người đang sống ở ngoại quốc có hàng chục căn nhà ở đây, căn cho thuê, căn bỏ trống cho... bàn ghế... ở người gác-dan thì ngủ ở bếp... phải giải-quyết những nguyên tắc này trước đã thì hiện tại mới nói đến chuyện chiến thắng CS được và trong tương-lai xa mới có cuộc cách-mạng xã hội được...

Biện pháp truất hữu của quốc gia khác với chính sách ăn cướp của Cộng Sản... Cộng sản truất hữu còn dấu tổ thêm nữa kia... chúng ta truất hữu bằng cách mua lại bằng cổ phần trong những công ty quốc doanh...

Báo «Đời» đứng ở phía cực tả, chúng tôi không hỗ trợ, không chủ trương những cuộc tranh đấu, hoặc truất hữu bằng bạo lực... nhưng phải đi tới sự hợp lý hóa của cuộc sống con người trong xã hội...

VÕ TÔNG : Người chưa có nhà phải có nhà. Như vậy trên phương diện chuyên môn giải quyết đây đủ nhà cho người ở thì người thuê có nhà không còn là vấn đề phải giải quyết nữa vì vấn đề đã được giải quyết... người thuê hoặc người chủ ai cũng có nhà ở cả, không ai được ngủ ngoài đường... Vấn đề chỉ còn trên phương diện chính trị... và như thế thì

phải đặt vấn đề là «người chưa có nhà... Có nhà» phải có một mái nhà mà mình làm chủ thì vấn đề mới đúng.

ĐỖ-QUÝ-TOÀN : Tôi đồng ý trên phương diện chính trị «người thuê có nhà» chưa cần thiết bằng những người chưa có nhà và chúng ta phải chú ý tới những người sống trong những ngôi nhà không xứng đáng với nhập phẩm của họ... Tôi muốn lấy những khu nhà trên sinh lầy ở Vĩnh Hội... có những ngôi nhà ghép bằng mấy mảnh ván... những căn nhà dơ dáy như những chuồng heo... chuồng chó.

HUỲNH VĂN NHU : Trên một khía cạnh khác tôi cũng xin góp ý thêm... Có nhiều người thuê nhà từ mấy chục năm nay, giá thuê nhà rất rẻ chủ nhà muốn bán, người thuê thừa sức để mua nhưng họ không mua họ để dành số tiền đó đầu tư chuyển khác kiếm nhiều lợi hơn... trở lại việc «người thuê có nhà» chúng ta có thể tóm tắt thành hai vấn đề để bàn thảo.

— Thứ nhất : giải quyết cấp bách giữa người thuê và chủ nhà sao cho giá thuê hạ hoặc là người thuê nhà có thể trả góp để mua lại căn nhà đó.

— Thứ hai ; giải quyết cho người chưa có nhà, hoặc người có nhà không xứng đáng với nhân phẩm của họ có một căn nhà do họ làm chủ.

ĐỖ QUÝ TOÀN :... Cái bất lực, cái ung thối của hành chánh, tư pháp chúng ta...

Chúng ta thấy rõ hai nghịch cảnh, đó là một điều hầu hết người thuê những căn nhà không ra gì phải trả một giá quá đắt... đằng khác có những người cứ đi chiếm nhà của người ta thuê với một giá rẻ mạt, trong lúc dư sức mua căn nhà đó thì lại đem tiền đi đầu tư việc khác kiếm lợi... tôi cũng vừa đọc một vài đoạn trong quyền luật về nhà phố hiện có ở đây, tôi thấy giá thuê nhà mà chính phủ quy định rẻ mạt không thực tế, không đuổi kịp với vật giá tăng rất mau... Tôi nghĩ rằng đó là bất lực, cái ung thối của hành chánh, tư pháp chúng ta... Tôi xin anh HỒ với tư cách là 1 luật gia cho biết ý kiến.

P. HẢI HỒ : Chúng ta có 2 đạo luật 4 và 17 vào năm 1953 của Bảo Đại ký. Hai đạo luật đó đều nói đến những nhà cửa xây cất trước năm 1947... còn thuê nhà bằng khế ước riêng thì đó là quyền tự do giữa người đi thuê và chủ nhà... đó là hai đạo luật duy nhất về nhà phố và đã quá lạc hậu... Cũng có luật dành cho người thuê nhà quyền ưu tiên mua nhà... nhưng thực tế thì người đi thuê không mua nổi những căn nhà quá đắt. Bởi vậy để giải quyết cấp bách, giải quyết cấp tốc chúng ta cần yêu cầu lập pháp có một đạo luật, nhờ đó mà người thuê nhà mới có nhà ở được... cũng như Tổng Thống vừa tuyên bố tư sản hóa ở đô thị.

LÝ-ĐẠI-NGUYỄN : Theo tôi, nếu có quyền tôi sẽ hạn chế số diện-tích xây cất là bao nhiêu thước đất cho mỗi người là tối đa. Phần đất còn lại phải bán cho chính phủ, hoặc đánh một thứ thuế thật nặng, nặng đến nỗi họ không có đủ sức mà chịu được... không thể có những người có hàng mẫu tây đất ở thành phố trong khi hàng trăm người khác chen chúc trên một mảnh đất nhỏ...

VÕ TÔNG : Truất hữu ngay đất Tàu Tây Ấn làm chủ, hiện nay thực ra có nạn thiếu nhà, vậy thì làm thêm nhà mới là vấn đề chính...tôi cũng xin lưu ý về điểm này chính phủ thường cũng có xây các cư xá các chung cư cho dân chúng mua trả góp, nhưng hầu hết những người mua đều bán trở lại lấy 1 số tiền rồi trở về ở những khu lụp xụp...lại và đòi thêm nhà mới, mặt khác những kẻ nhiều tiền mua thêm những căn nhà này cho mượn lại với giá cắt cổ... chúng ta phải lưu ý những nhà làm luật trên thêm những khía cạnh này...

Riêng về các chủ đất Tàu Tây Ấn...đã làm giàu lớn trên những đất đai họ chiếm hoặc mua rẻ thời Pháp thuộc, chúng ta nên truất hữu ngay không lòi thời gì cả...

HUỖNH VĂN NHU :

Chúng ta nên chấp nhận một nguyên tắc đại cương nào trước cái đã rồi hãy bàn các chi tiết sau... Ví dụ như ta cũng đồng ý là những người thuê phải làm chủ căn nhà mình thuê... và làm chủ bằng cách nào... bằng lối cách mạng bột phát, hay là tiệm tiến như ông thẩm phán đã nói hay cách nào khác nữa...

PHẠM HẢI HỒ : Tôi thì chọn giải pháp cách mạng bột phát, chúng ta đề nghị với các dân biểu soạn dự án truất hữu,, đệ trình và xin quốc hội biểu quyết,, chúng ta phải làm ngay không thể mất từ bao nhiêu năm nay và lâu hơn nữa để chờ kế hoạch chỉnh trang đô thị... Đã có nhiều người thuê nhà, rạch bụng, nhiều người tự tử và không thiếu những vụ đồ đặc bị liệt luôn ra ngoài đường. Chúng ta cần phải có một đạo luật mới giải quyết được vấn đề này...

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : Chúng ta có còn những giải pháp nào khác nữa không ?

THẦN PHI HÙNG : Xin lỗi vì công việc mà đến trễ, tôi nghĩ rằng việc xây cất chung cư, hay cư xá nếu để cho chánh phủ làm thì lâu thật vì chính phủ còn bao nhiêu việc phải làm, nhưng nếu có tư nhân đứng ra tổ chức với sự giúp đỡ tích cực của chính phủ thì vấn đề giải quyết rất dễ dàng... như những hợp tác xã kiến ốc của chúng ta... những giải pháp này đã đem lại thành công mỹ mãn ở Suede, ở Mỹ...

Như vậy, cấp thời phải giải quyết những yêu cầu giữa người thuê và chủ nhà, chủ đất nhưng vẫn song hành thực hiện những công tác xây cất nhà trả góp mới và chỉnh trang đô thị được mà tôi nghĩ rằng có thể làm nhanh chóng được...

NGUYỄN HỮU ĐỒNG :

Đến đây chúng ta càng thấy rõ có hai việc song hành cần giải quyết, thứ nhất là cần một đạo luật để giải quyết giữa người thuê và chủ nhà, chủ đất,

việc này cần phải vận động với lập pháp mau có dự luật. Việc thứ hai Chính phủ và tư nhân hợp tác xây các chung cư mới... Ngay bây giờ quý vị có thể góp những ý kiến xây dựng cho những đạo luật tương lai ấy không...

HUỖNH VĂN NHU :

Tôi có một nhận xét này tuy nhỏ nhưng có thể hữu ích là đất đỏ thành quá đắt, nhà cửa thì xây trệt cả, nếu bây giờ ta xây những chung cư cao độ 4,5 tầng thì giá đất rẻ đi được 4, năm lần ví dụ trước kia một thước vuông giá mười ngàn bây giờ còn độ hai ba nghìn,.. mặt khác với chừng đó diện tích, số gia đình cư trú sẽ tăng lên 4, 5 lần so với lối làm nhà trệt choán đất hiện nay của các khu đông đúc... ngoài ra còn rất nhiều cái lợi về tiện nghi và vệ sinh...

VÕ TÔNG : Và đất dư đó sẽ rộng ra để giải quyết các xây cất công cộng...

LÝ ĐẠI NGUYÊN : Đó là những ý kiến hay nhưng gặp phải hai cản trở là người thuê không muốn đi và chủ đất không muốn bán đất cho chính phủ..

PHẠM HẢI HỒ : Vấn đề này cũng dễ dàng, vì quốc gia có quyền trưng-dụng vì lợi ích công cộng... ví dụ như Khu Bàn cờ, chính xe ủi đất đã ủi luôn cả những căn nhà chưa bị cháy, còn nguyên,, và khi xây chung cư xong thì chủ những căn nhà này ưu tiên chiếm những căn tầng trệt..

HUỖNH VĂN NHU : Thêm một chi tiết về kỹ thuật nữa là một cư xá lớn có thể làm trong vòng hai ba năm nhưng độ 8 tháng đến một năm là trong tầng trệt thì những người có nhà bị giải tỏa đang ở khu tạm trú có thể trở về buôn bán làm ăn,, trong lúc những tầng trên vẫn tiếp tục xây và lần lượt bán cho dân chúng...

VÕ TÔNG : Vấn đề trước hết là có một đạo luật song song phải làm những công việc điều tra nghiên cứu và phác họa kế hoạch tỉ mỉ và tìm căn bản hợp tình và lý để mọi tư nhân có thể hợp tác với chính phủ thực hiện ngay khi đạo luật được ban hành...

LÝ ĐẠI NGUYÊN : Các vị đại diện dân khi tranh cử thì rất cần dân nhà nghèo, khi đắc cử thì sống với dân...nhà giàu. Vấn đề đạo luật cũng rất khó khăn ở chỗ các ông Đại diện dân không mấy sốt sắng về những vấn đề này mặc dù khi ra tranh cử ông rất cần sự ủng hộ của dân...nhà nghèo, và khi đắc cử thì các ông quên luôn dân nghèo đã bầu cho ông và sống với dân...nhà giàu, bằng chứng là mỗi nhiều vị đến họp vị nào cũng viện cớ vào giờ chót không ai đến cả !..Như vậy chúng ta phải có những thái độ nào ?

HUỖNH VĂN NHU : Ở cư xá trả góp lại lợi luôn việc trả tiền mua nhà góp hàng tháng... Có những chi tiết này cũng xin lập pháp khuyến cáo với hành pháp là : hình như quỹ của Tổng cục gia cư đã lên quá tỷ bạc thêm vào đó tiền lời hàng năm của xổ số kiến thiết, thu tiền nhà trả góp... Chính phủ nên cho xây nhiều nhà hơn nữa và nâng mức tối thiểu của ngôi nhà rẻ tiền lên một tí nữa. Cũng nên khuyến cáo chính phủ hỗ trợ tư nhân trong việc xây cất này... có rất nhiều tư nhân hay công ty muốn làm công việc này, nhưng chỉ sợ lúc có nhà để ở rồi chủ nhà lợi luôn việc trả góp như thường thấy ở các cư xá chính phủ và đó là là điều họ ngần ngại nhất không dám bỏ vốn ra để làm...

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : Tranh đấu cho « người thuê có nhà» thiết thực nhất là tranh đấu cho đạo luật về vấn đề này sớm ra đời... Tôi xin hỏi các anh rằng trong thời gian chờ đợi. Ngày «đản sinh» đạo luật ân nhân của người thuê nhà, chúng ta có thể làm gì để giúp người thuê nhà... ví dụ trả tiền thuê bớt đến mức hợp lý, để họ có thêm can đảm vượt qua giai đoạn kinh tế khó khăn này.

(nhiều tiếng nói chỉ chờ đạo luật ra chứ không cách nào hơn)

PHẠM HẢI HỒ : Vàng, không cách nào khác... à, mà có thể dùng cách này, nếu nhà nào cho thuê quá giá ấn định thì sẽ bị đánh thuế thật nặng... ví dụ căn nhà ấn định cho thuê 5000đ mà cho thuê với giá 20.000đ thì 15.000đ dư đó có thể bị đánh thuế 14000đ.

NGUYỄN HỮU ĐỒNG : Thay mặt tòa-soạn báo ĐỜI xin cảm tạ sự đóng góp đầu tiên của quý-vị. Nhờ sự đóng góp này mà chúng ta đã thấy con đường

phải đi, những việc phải làm cho người chưa có 1 căn nhà xứng đáng để làm chủ. Thúc đẩy các dân biểu mau hoàn thành đạo luật về nhà phố, khuyến khích thúc đẩy những xây cất mới là công việc chung của những người mong muốn được làm chủ một căn nhà, cũng là công việc của những người thấy đó là 1 vấn đề hợp lý và chắc cũng là vấn đề bạn tâm thương trợ của chính phủ khi muốn thực hiện chính sách hữu sản hóa dân chúng... Trừ những nhà cửa đã xây rồi chỉ còn giải quyết giữa chủ và người thuê tôi cũng xin lưu ý, trong những trường hợp xây cất mới, chúng ta không nên có vấn đề để nhà ở riêng ra với những nhu cầu khác của người sống trong căn nhà đó... tôi xin đưa một ví dụ cụ thể... Do sự làm việc tích cực của nghiệp đoàn kỹ giả, nghiệp đoàn s.p thực hiện được một làng kỹ giả. Bây giờ nếu với vốn tư nhân đầu tư của kỹ giả dù ít quỹ gia cư như K.T.S Nhu đã nói còn hơn tỷ bạc, các ngân hàng cho vay nếu chính phủ hỗ trợ thực hiện ngay bên cạnh làng kỹ giả một khu báo chí, xuất bản gồm có những nhà máy in những văn phòng tòa soạn v.v... và bên cạnh khu này một khu gia cư cho anh em số g liên hệ với nhà máy in... thì ta đã giải

quyết được toàn bộ vấn đề...chỗ ở, tiện nghi, công cộng, đi lại và nhất là công ăn việc làm đều được giải quyết một lúc... Và những cư xá kế tiếp khác nếu cũng thực hiện theo những kế hoạch như vậy.. có như thế đô thị mới phục vụ được toàn diện nhu cầu cho thị dân và ngược lại thị dân mới đóng góp hữu hiệu vào việc phát triển thành phố tức là phát triển quốc gia...

ĐỜI



HEPACHAUT

**VUI VẺ
TUỔI TRẺ
DA DẸ, MỊN MANG**

NƯỚC CỐT ARTICHAUT

NƯỚC CỐT GAN BÒ TƯƠI

SINH TỐ B12

SINH TỐ B1

SINH TỐ B2

SINH TỐ B6

SINH TỐ PP

SINH TỐ D2

YẾU GAN

GẦY ỒM, MẤT NGỦ

MỤN Ở MẶT

NGỪA MỀ ĐAY

THIỆU MÁU

LAO LỰC

TÁO BÓN

DƯỠNG THAI

MỖI MỆT

VIỆN BẢO CHẾ HADZER

AN SỐ 71. M BYT-QCĐP.

THUỐC MỚI
VIÊN BỌC ĐƯỜNG

midol

Có bán tại các nhà thuốc Tây

Trị các chứng đau nhức
NHỨC ĐẦU, NHỨC RĂNG
CẮM, CÚM, ĐAU LÚC CÓ KINH

Pub.TÂN-TR

Kỹ Nghệ Thức Uống Việt-Nam MERRY REALM

Sản xuất các loại nước giải khát đựng
trong chai nhựa dẻo (Plastique)

- **Nước cam**
- **Nước thơm**
- **Sữa trái cây**
- **Yaourt**
- **Kem**

Văn phòng : 116 Gia Phú Chợ lớn

Điện thoại : 36.756

Trung tâm bán lẻ :

43 Tổng Đốc Phương Chợ lớn

(NHÀ MÁY 100126 BÌNH THỚI QUẬN 11)

Đ.T 50.423.



VÔ-TÁNH THU BĂNG

30 VÔ TÁNH SAIGON 30
(GẦN NGÃ SÁU-SAIGON)

- Nhận thực hiện tất cả các loại băng nhạc.
- Thu băng cho tất cả các loại máy thu băng, STÉRIO - HI FI - MONO - CASSETTE - CARTRIDGE
- Một rừng băng nhạc thu sẵn từ danh, thích hợp mọi lứa tuổi
- Băng học Sinh ngữ : ANH, MỸ, PHÁP, ĐỨC, Ý, NHẬT để học và có sách.
- Nhạc vũ trường, thu tại các Phòng trà danh tiếng của các Ca sĩ tên tuổi. (Đã có thật nhiều Nhạc Giảng Sinh VN và NQ)
- Có thể giao gấp và bán sỉ cho các Tỉnh giá hạ
- Kính mời quý vị yêu thích nhạc đến thưởng thức và chọn lựa.
- Với những máy ghi âm tối tân sẵn có và một ít kinh nghiệm về kỹ thuật thu băng, chúng tôi nguyện cố gắng hầu đền đáp lại sự tin nhiệm của quý khách.
- Mọi thư từ và bưu phiếu xin đề : Ông Nguyễn Văn Đông 30 Vô Tánh Saigon. Gửi thư và bưu phiếu mua băng xin vui lòng ghi rõ loại máy quý vị đang dùng.
- Mở cửa từ 07 giờ đến 23 giờ (ngày lễ và cả chủ nhật.)

Vô Tánh Thu Băng

KÍNH MỜI

rắc rối cái sự đời

(Tiếp theo trang 35)

cả cái nhà, Nhưng cũng không sao. Nhà cửa ta đã có USAID, USOM lo việc tái thiết.

Mãi lâu dài, thành các, nếu bị sụt ngói, gãy cột, gãy kèo, chúng ta đã có tôn viện trợ. Bởi vậy, hiện nay, đi thăm thành nội, chúng ta được ngắm công cuộc tái thiết những đồ vỡ của hoàng cung ngày xưa, là cả một công trình tham bác đồng, tây, kim, cổ. Mãi lâu che bằng tôn có hình hai bàn tay nắm lấy nhau xanh xanh, đỏ đỏ. Trên mặt thành là một lò cốt xây bằng xi măng vững chãi, ngạo nghễ như mỉm cười chê bai lũ súng thần công nằm dài như những thằng chết đói.

Cháu con hãy gìn giữ những di tích ấy. Tuy rằng chưa đầy đủ tiện nghi vì thiếu điện nước, nhưng anh hồn các đấng tiên quân, hãy tạm bằng lòng vậy. Nước chúng ta là một nước có chiến tranh. Tất cả đều phải hy sinh, khốn khổ. Cứ từ từ, rồi trong lâu các điện vàng, cung ngọc của Nhà Vua khi xưa, sẽ được tối tân hóa. Có điện có nước. Không chừng sẽ đặt một cái tò lò phôn ngay bên cạnh ngai vàng, để các Ngài muốn nói chuyện với ai thì nói.

Cái nhà là nhà của ta, USAID, USOM làm ra. Chúng ta chỉ có phận sự phải gìn giữ, nghĩa là chỉ làm phận sự một lão quản gia. Rồi đây chủ của chúng ta muốn bán, hay muốn cho ai, đó là quyền của họ. Không được cãi, không được có một sự phản kháng. Quyền quyết định tối hậu, bao giờ cũng do kẻ đã làm ra cái nhà.

Chúng ta chỉ có khoảng đất để cho người ta làm nên cái nhà. Nếu chúng ta đòi đất, kẻ kia sẽ không ngại ngần gì mang cái nhà đi chỗ khác. Khoảng đất ấy, cái khoảng « nhất thốn thổ » ấy, nếu bỏ hoang, chẳng bao lâu sẽ mọc đầy toàn hoa cỏ chớ.

như cái lá đa

(Tiếp theo trang 35)

nhà ngoại ô, mới thấy sự đời như cái lá đa.

Trích hồi ký của cô Bạc Hà :

Căn nhà đó lợp tôn, vách ván. Khe ván hở từng lỗ lớn, ban ngày từng vệt nắng chạy ngang chạy dọc trên chiếc giường trải drap trắng có vẽ rất nhiều bản đồ. Chủ nhà là đôi vợ chồng trẻ. Buổi tối, khắp vùng ngoại ô được hòa châu soi sáng đêm đêm, thành ra bóng đêm dường như xa lánh ngoại ô. Và bên trong căn nhà ngoại ô, có tiếng đối thoại của cặp vợ chồng trẻ.

— Kỳ quá đi anh ! Hòa châu sáng quá, có ai nhòm thấy thì kỳ quá. Đợi lát nữa, hòa châu tắt thì anh muốn làm gì thì làm.

Một tiếng thở dài rồi im lặng. Không gian thật im lìm đến nỗi nghe rõ cả tiếng nước chảy vào ống cống. Trời nhuộm một thứ ánh sáng vàng bệnh. Rồi bất chợt tối đen.

Tiếng chiếc giường chuyển động. Trên trời, ánh đèn phi cơ lập lòe chớp tắt. Rồi chợt một tiếng nổ bụp nhỏ trên không gian. Ánh sáng vàng lại chan

hòa khắp hang cùng ngõ hẻm ngoại ô, Lại có đối thoại.

— Thôi mà anh ! Còn sáng hơn hồi trước nữa. Anh thấy không, em còn nhìn thấy ở cổ anh có mấy giọt mồ hôi. Đợi một lát nữa, tắt hòa châu đã...

— Thì mặc hòa châu, Chúng nó có hòa châu thì anh cũng có đèn cây, Đèn có thua gì...

Tiếng cười nho nhỏ và một tiếng huých nặng nề. Người vợ mới cưới đầy chồng ngả êm ái xuống giường. Và lại có sự vuốt bụng nằm chờ.

Cả đêm hòa châu cứ lập lòe tắt sáng. Cái ánh sáng ma trời ấy thật hại người ta. Buổi sáng, anh chồng phờ phạc, đầy xe gắn máy đi làm, cố gắng lắm mới đạp nổ được chiếc máy xe. Còn chị vợ thì ở nhà, loay hoay lấy phụ trang của Báo Saigon mới, lấy dán kín cả mấy khe hở. Ngày hôm đó, báo nào có phụ trang, bỗng thấy tăng thêm được một độc giả.

Kết luận của cô Bạc Hà :

— Những cặp vợ chồng mới cưới, muốn hưởng sự tối trời, muốn làm việc với cái lá đa, thì đừng nên sống ở ngoại ô.

PHỤ-NỮ : CẦN BIẾT !
CÓ BỆNH BẠCH ĐÀI

Xin dùng

NỮ ĐỐI BƯU

PHƯỚC LINH

TR!

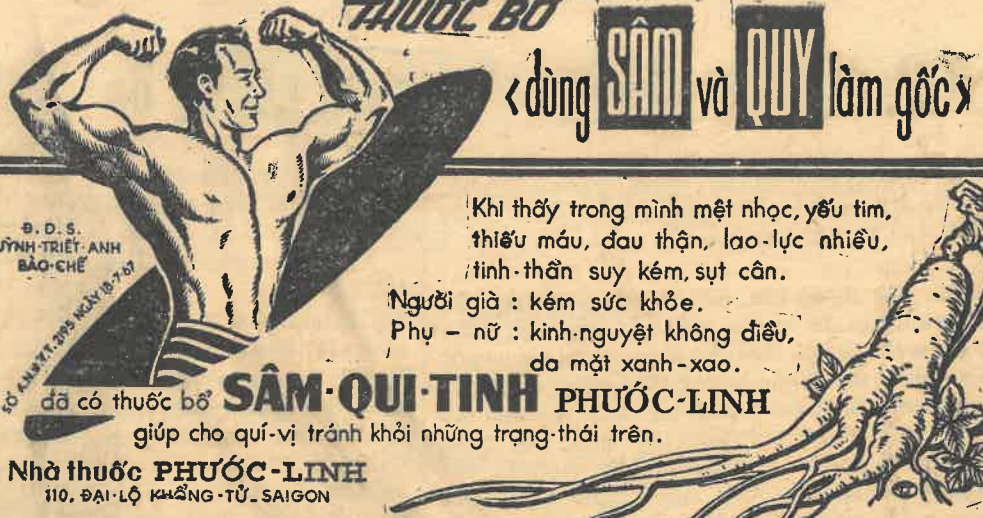
Đau tử-cung, huyết trắng ra nhiều
con người mất máu, sanh-xao buồn
bực, đau thất ngang lưng, bình mới
hay lâu ngày đều dùng được.



Tổng phát hành NHÀ THUỐC PHƯỚC-LINH 110, Bì Khổng-Tử-Cholon

K.N. 2146 NGÀY 20/4/67

THUỐC BỔ < dùng **SÂM** và **QUY** làm gốc >



Đ. D. S. MUỖNH-TRIỆT-ANH BẢO-CHẾ

Khi thấy trong mình mệt nhọc, yếu tim, thiếu máu, đau thận, lao-lực nhiều, tinh-thần suy kém, sụt cân.

Người già : kém sức khỏe.
Phụ - nữ : kinh-nguyệt không điều, da mặt xanh-xao.

đã có thuốc bổ **SÂM-QUI-TINH PHƯỚC-LINH** giúp cho quý-vị tránh khỏi những trạng-thái trên.

Nhà thuốc PHƯỚC-LINH
110, ĐẠI-LỘ KHÁNH-TỬ, SAIGON

CÉMIN

Thuốc viên ngậm **THƠM MÙI CAM**



HADZER

LAO-ĐỘNG, KINH DOANH, CÔNG TƯ CHỨC, SINH-VIÊN, HỌC-SINH MUỐN CÓ SỨC CHỊU ĐÚNG BỀN-BỈ, CHỐNG MỆT MỎI.

NÊN DÙNG CÉMIN

CHEWABLE VITAMIN C TABLETS

K.N. SỐ 24 B.C. Q.E.D.P. B.Y.T. A.9.67

LIP

ĐI ĐẾN ĐAU RĂNG TRẮNG ĐẾN ĐỎ



LIP

Crème dentifrice à la **LIP Chlorophylle**

lập đông...

(TIẾP THEO TRANG 21)

Mẹ sợ là chỉ có vậy thôi, mà rồi cũng không được... Các con trai của mẹ — làm sao biết được chúng sẽ sống qua cuộc chiến này? Và các con gái của mẹ — làm sao biết được chúng có thể trở nên, hay không góa bụa sớm hơn cả mẹ? Còn con, con đã tự tạo lấy cuộc sống của con, con đừng vậy, nhưng làm sao mẹ biết được con có được sung sướng trong cái thế đứng mà con thường nói là ích kỷ, là không ràng buộc, là mơ hồ với những lúc con bỗng trở nên xa vắng buồn bã...

Mẹ đã thấy hết mọi sự rồi đó. Con muốn khóc... Tại sao?

Con không biết được. Có thể vì những điều mẹ vừa nói. Có thể vì nỗi xúc động khi con ngồi bên chân mẹ đây mà tưởng như hai mươi mấy năm đã qua, mọi sự không thay đổi là bao — có lẽ vì đã thay đổi quá nhiều... Con bỗng thấy mình như nhỏ lại, như trở nên mỏng manh tựa một đứa hài nhi.

Chính đó cũng là điều mà mẹ mơ ước: tất

đời bên kia

Tiếp theo trang 37

Gần đây, «nhà hang chuột» không chỉ dành riêng cho thương binh nữa mà được hầu hết anh em «chiếu cố» kỹ càng. Vì tác dụng của nó có «ưu điểm» hơn những nhà hầm nhiều. Dù nó thiếu ánh sáng nhưng nó không hở đầu, hở lưng.

«nhà tù giải phóng»

Những kiểu nhà tù ở chiến khu ngày nay thì «thiên hạ» sao mình

đen như mồm chó

(Tiếp theo trang 35)

thay, đồng mền lại chuyển động, và một thân hình cao lớn đầy lông, mắt xanh, tóc vàng, cũng từ trên giường bước xuống. Cái đầu gần chạm trần nhà. Thì ra đó là một người bạn đồng minh, nước Cờ Hoa vĩ đại. Lúng túng trong một giây, rồi người bạn của nhà phóng viên bèn đi một đường giới thiệu:

— Thưa anh, người vừa từ trên giường bước xuống, đi về phía nhà tắm, thưa anh, đó chính là... tôi đây ạ!..

vậy», từ nhân tự «cắt» lấy cho mình những «nhà hầm». Nhưng từ nhân có nhà hầm cũng như không. Vì họ còn phải «dao động cải tạo» còn phải làm việc phục vụ như nào đến củi, khuôn vác, tải tủng, đào khoét v.v..., dưới sự giám sát của những họng súng A.K.

Ban ngày thì vậy, nhưng ban đêm thì lại được «cột chùm» vào nhau.

Đối với các tỉnh miền Trung và miền Tây, hầu hết những nhà tù giải phóng giành cho tù binh đều được đưa đến những vùng rừng lá, rừng được, rừng mấm hoang vu, đầy bịt ở gần bờ biển. Nước ngập quanh năm, Chung quanh toàn ô rô, cóc kèn. Cây cối thấp trệt. Do đó, nhà ở đây không ra nhà mà là những cái hộp thấp lè tè. Nhà ngồi thì đầu đụng nóc. Nền là sàn cây kết lại cao hơn mặt nước một tí. Gặp những cơn nước lớn, nước ròng nền nhà ngập như không.

Vì là tù, tù thì được «chiếu cố» kỹ nên «căn nhà» đó trời mưa thì dột như ở ngoài sân, trời nắng thì nóng như lò lửa. Trong nhà chỉ có nấm, chân người này dính với chân người kia.

«Nhà tù» mà! Tù thì được ở nhà như vậy.

Làm sao giờ?

cả các con nhỏ lại, trở thành những đứa hài nhi, dù cho mẹ có vất vả chăm lo cho tất cả trở lại, cũng được, mà mẹ còn vui sướng là đằng khác. Vì ít ra, ít ra, khi các con còn nhỏ, mẹ còn biết được các con mẹ muốn gì, cần gì, sửa và tình thương, lúc nào mẹ cũng sẵn... Bây giờ có nhiều cái các con cần mà mẹ không sẵn, không có, không biết tìm đâu ra. Con đã khóc rồi đó...

Vâng lúc này, khi con đầm mình dưới mưa, con đã muốn khóc vui. Nhưng con đã không khóc được... Bây giờ, con khóc được, và con cũng chẳng thấy cần phải ngăn giọt lệ của mình lại nữa.

Lại đây, con gái mẹ, lại đây. Ít ra lúc này, mẹ thấy mình cần thiết đối với con. Lòng mẹ đây, con hãy gục vào và khóc cho hết nước mắt, cho vợ hiền muộn...

3

Cuộc tranh luận ngừng lại nửa chừng. Họ chờ một cơn mưa. Nhưng cơn mưa chiều hôm trước không trở lại. Và tiết lập đông đang trở về trong tri tưởng của họ, của nàng, với cơn nắng làm se môi của ngày.

TRÚNG DƯƠNG

10-1969

ĐAU GAN! YẾU GAN!

Nhức đầu mất ngủ, ăn không ngon, chậm tiêu hóa, nổi mề đay, nổi mụn ở mặt, nóng trong mình, bón ứ, ban ngứa, vàng da, dùng thuốc:

TRỊ BỆNH GAN Quảng an Hòa (Số 1 đề trị gan và số 2 đề bổ gan)

Có bán ở các tiệm thuốc Bắc - K.N số 617 ngày- 18-12.

AI ĐÃ BỊ BỆNH ĐAU TIM

thường hay bị: hồi hộp choáng váng xây xẩm mặt mày, ngất xỉu, bị mệt bất thường, về đêm thường mất ngủ giật mình sợ hãi, suy giảm thần kinh nên dùng thuốc: **BỔ TIM** Quảng An Hòa để trợ tiếp an toàn (Có bán ở các tiệm thuốc Bắc) KN số 616 ngày-18-12.

HO! SIẾNG! Các chứng SIẾNG kinh niên, ho cầm, ho đàm, khan, ho ran, tức ngực, ho nhiều ban đêm, ho lâu ngày, ho sản hãy dùng thuốc **HO: QUẢNG AN TIÊN** (có bán ở các tiệm thuốc Bắc).

Đ.T.: 90.722-K.N số 613 ngày 18-12-63

Làm cho da mặt được mịn màng.

Hết mụn có tàn nhang

Hãy dùng

MỸ ĐIỆN CAO

(Thuốc xức mụn QUẢNG AN HÒA)

Mỹ phẩm cần thiết cho nữ giới cũng như nam giới, mặt hết mụn, vết nám nhàn, nhàn sần, tàn nhang trên da mặt ra nắng không nám đen, bảo vệ da mặt được trẻ không già (Có câu chuyện tại Tòa Thượng Mãi cấm bắt chước và giả mạo).

Tổng phát hành Nhà thuốc:

QUẢNG AN HÒA

169 Lê Duẩn Duyệt Saigon —

KN số: 1250 ngày 28-9-65

NHÀ HÀNG ĐỒNG KHÁNH

Số 2 Đại lộ Đồng Khánh

Đ.T 36.156

NƠI LÝ TƯỞNG CỦA CUỘC ĐỜI VÌ NHỮNG ĐẶC ĐIỂM

- PHÒNG CƯỚI RỘNG RÃI
- PHÒNG ĂN DIANE AND ENDYMION VỚI KHUNG CẢNH ÂU-CHÂU 100%
- PHÒNG TRÀ TƯƠI-VUI, NHẠC ĐIỆU QUYẾN RŨ
- PHÒNG NGỦ ẤM CÙNG MÁT MẺ

GIÁ LẠI RẺ HƠN MỌI NƠI

Viện
uốn tóc

BANGKOK

PHÒNG LẠNH

Số 4, Nguyễn Trung Trực — Saigon
Ngang nhà hàng THANH THẾ
Đ.T 92115 — 92726/224

Do : Cô HỒNG HẠNH
Tốt nghiệp ngoại quốc
đảm nhiệm

Nhiều kiểu mới lạ tân kỳ hợp với phụ nữ thời đại

Đặc biệt : TRANG ĐIỂM CÔ DÂU DẠ HỘI
NHẬN HỌC VIÊN

Chủ nhân kính mời
HỒNG HẠNH

XIN CHÚ Ý : Mỗi tuần nghỉ ngày Thứ Ba





CETONIC 500 mg CORNELL
250 mg UNIVERSITY
sinh-tổ c

JUN 8 1970

BỒI BỔ CƠ THỂ
TĂNG THÊM SỨC KHỎE